



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 12/2025
Từ 31/3- 04/4/2025

TIN NỘI BỘ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG
*

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY
*

TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ
SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI
024.62821016

EMAIL
BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN
WEBSITE

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

TỔNG BÍ THƯ:

CẬP NHẬT XU HƯỚNG MỚI TRÊN THẾ GIỚI
VỀ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ

Tổng Bí thư giao Đảng ủy Chính phủ và Văn phòng Trung ương Đảng, cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tiếp thu đầy đủ ý kiến các Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng để bổ sung, hoàn thiện báo cáo phục vụ Hội nghị Trung ương 11.



Tổng Bí thư Tô Lâm phát biểu tại Hội nghị

Sáng ngày 01/4/2025, tại Trụ sở Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư tổ chức Hội nghị học tập chuyên đề về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Tổng Bí thư Tô Lâm, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn cùng các Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng tham dự.

Tổng Bí thư Tô Lâm cho biết, học tập chuyên đề về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia nằm trong kế hoạch, chương trình làm việc của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đây là hoạt động cụ thể, khẳng định quyết tâm cao nhất của lãnh đạo Đảng, Nhà nước thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị.

Để lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện thành công Nghị quyết thì chính các Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư tiên phong trong cập nhật kiến thức với lĩnh vực mới, khó và thay đổi liên tục này.

Theo Tổng Bí thư, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là lựa chọn bắt buộc, là con đường duy nhất để đưa đất nước phát triển và nâng cao đời sống, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của nhân dân.

“Tôi cho rằng, có hai mục tiêu chính mà chúng ta cần hướng tới, đó là quản trị xã hội tốt hơn, thứ hai là áp dụng khoa học công nghệ vào sản xuất kinh doanh để tăng năng suất lao động và tạo ra nhiều của cải vật chất hơn”, Tổng Bí thư Tô Lâm nói.

Tổng Bí thư đặt vấn đề hiện nay có thực tế việc chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo trong khu vực Nhà nước nhiều chỗ chậm hơn nhiều so với khối doanh nghiệp tư nhân, bên cạnh đó nhìn sang các nước xung quanh chúng ta đều phát triển được là do đổi mới sáng tạo, tích cực ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất và đời sống hằng ngày.

Trên tinh thần này, Tổng Bí thư giao Đảng ủy Chính phủ và Văn phòng Trung ương Đảng, cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tiếp thu đầy đủ ý kiến các Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng để bổ sung, hoàn thiện báo cáo phục vụ Hội nghị Trung ương 11 tới đây.

Trong đó, cần đặc biệt lưu ý cập nhật những xu hướng mới trên thế giới về khoa học công nghệ, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, chỉ ra những vấn đề hết sức cụ thể, những giải pháp để triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị trong thời gian tới.

Trước đó, hội nghị đã nghe Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Nguyễn Mạnh Hùng trình bày chuyên đề và cập nhật những nội dung mới, kinh nghiệm, xu thế và việc áp dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia vào thực tiễn tại các nước tiên tiến trên thế giới.

Nguồn: vov.vn

KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO LÀ ĐỘNG LỰC CHÍNH, ĐỘT PHÁ QUAN TRỌNG HÀNG ĐẦU

Ngày 01/4/2025, đến thăm và làm việc với Bộ Khoa học và Công nghệ, Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Chí Dũng khẳng định khoa học công nghệ là động lực chính để phát triển đất nước. Trách nhiệm đối với Bộ nói riêng và ngành Khoa học, công nghệ nói chung rất nặng nề, đòi hỏi quyết tâm cao nhằm đáp ứng được yêu cầu đặt ra.

Nhiệm vụ trọng tâm năm 2025

Sau hợp nhất, Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện chức năng, quản lý nhà nước về hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, phát triển công nghệ cao, công nghệ chiến lược, phát triển tiềm lực khoa học, công nghệ; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân; buru chính; viễn thông; tần số vô tuyến điện; công nghiệp công nghệ thông tin, công nghiệp công nghệ số; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chuyển đổi số quốc gia; quản lý nhà nước đối với các dịch vụ công thuộc ngành, lĩnh vực quản lý của bộ theo quy định của pháp luật.

Tại cuộc làm việc, Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Phạm Đức Long báo cáo một số nhiệm vụ trọng tâm của Bộ trong năm 2025.

Về chuyển đổi số, Bộ đang xây dựng Chương trình chuyển đổi trí tuệ nhân tạo (AI) quốc gia để ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong tất cả các lĩnh vực; dự kiến trình Thủ tướng Chính phủ ban hành tháng 5/2025. Đồng thời, triển khai hạ tầng 5G với mục tiêu tăng tốc gấp đôi, phủ sóng 5G toàn quốc bằng vệ tinh tầm thấp trong tháng 12/2025; các Bộ, ngành địa phương phải có trung tâm điều hành thông minh.

Ngoài ra, Bộ Khoa học và Công nghệ chú trọng dịch vụ công trực tuyến. Theo đó, phần đầu tối thiểu 80% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến toàn trình và tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia; tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%.

Về kinh tế số, Bộ xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình Hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, hợp tác xã (dự kiến tháng 4/2025); xây dựng Bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số; xây dựng nền tảng số dùng chung ngành, lĩnh vực; phân bổ voucher cho các doanh nghiệp có nhu cầu thực hiện chuyển đổi số.

Về xã hội số, hướng tới mỗi người dân và công chức viên chức có một trợ lý ảo.

Về lĩnh vực công nghệ số, Bộ tập trung hoàn thành danh mục công nghệ chiến lược; chương trình phát triển công nghệ chiến lược; công nghiệp chiến lược. Cùng với đó là ban hành Đề án Quốc gia khởi nghiệp với tinh thần đổi mới sáng tạo trong toàn dân; sử dụng hiệu quả Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia (NATIF); xây dựng và triển khai Quỹ Đầu tư mạo hiểm;...

Trong lĩnh vực khoa học công nghệ, Bộ đang tích cực xây dựng hạ tầng khoa học công nghệ dùng chung; tái cấu trúc các chương trình khoa học công nghệ quốc gia; ban hành Bộ Chỉ số đánh giá hiệu quả hoạt động khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo.

Động lực chính và xuyên suốt

Kết luận Cuộc họp, Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Chí Dũng đánh giá cao Bộ Khoa học và Công nghệ đã chuẩn bị và báo cáo theo cách đổi mới, đầy đủ, toàn diện, đi thẳng vào nhiệm vụ trọng tâm, những vấn đề cốt lõi, mang tính chiến lược của ngành, của Bộ ngay trong năm 2025.

Qua 40 năm đổi mới, đất nước đã đạt được rất nhiều thành tựu to lớn. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã xác định 2 mục tiêu rõ ràng: Đến năm 2030, đất nước ta trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, có thu nhập trung bình cao; đến năm 2045, đất nước ta trở thành nước phát triển và có thu nhập cao. Và đến giờ này, Việt Nam không điều chỉnh mục tiêu đó.

“Thời gian còn lại không nhiều, muốn đạt mục tiêu đề ra, chúng ta phải có những động lực mới, chính là khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo”, Phó Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh.

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng cũng xác định khoa học, công nghệ là đột phá quan trọng hàng đầu. Bây giờ, chúng ta đang tiếp tục khẳng định vai trò của khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số cho giai đoạn tới; lấy khoa học, công

nghe là động lực chính để phát triển đất nước, phát triển kinh tế, cơ cấu lại nền kinh tế, tăng năng suất lao động, tăng năng lực cạnh tranh.

6 thách thức và 5 xu hướng

Bên cạnh những kết quả đáng khích lệ, Phó Thủ tướng Chính phủ lưu ý những thách thức lớn cần phải giải quyết triệt để trong thời gian tới, gồm: (i) Khoảng cách lớn về trình độ phát triển khoa học, công nghệ với các nước phát triển; (ii) Nhận thức về vai trò của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số ở một số Bộ, ngành, địa phương vẫn chưa thực sự đầy đủ; (iii) Hành lang pháp lý chưa đồng bộ; còn tồn tại một số “điểm nghẽn” kìm chế sự phát triển của lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; (iv) Hoạt động nghiên cứu và ứng dụng công nghệ chưa đạt những bước đột phá chiến lược; khả năng ứng dụng thực tiễn còn hạn chế; (v) Nguồn nhân lực về khoa học, công nghệ, đặc biệt là các nhà khoa học dẫn dắt còn thiếu hụt nghiêm trọng; (vi) Nguồn lực đầu tư cho các sở nghiên cứu khoa học, hệ thống phòng thí nghiệm, hạ tầng số chưa đồng bộ.

Nhận định tình hình khu vực và thế giới đang tiếp tục diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó lường, Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Chí Dũng phân tích 5 xu hướng lớn đang tác động mạnh mẽ đến lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Cụ thể: (i) Dòng vốn đầu tư cho lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo ngày càng gia tăng, bao gồm vốn đầu tư công và đầu tư từ khu vực tư nhân; (ii) Trí tuệ nhân tạo và trí tuệ nhân tạo tạo sinh phát triển ngày càng nhanh và tác động mạnh mẽ đến toàn bộ nền kinh tế; (iii) Hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo ngày càng phát triển dựa trên nền tảng của các hệ sinh thái, với sự hợp tác chặt chẽ giữa Chính phủ, các viện, trường, các tập đoàn lớn, các start up...và chịu tác động ngày càng lớn từ các yếu tố địa chính trị; (iv) Cạnh tranh ngày càng khốc liệt về nguồn lực cho phát triển lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, gồm: Nguồn nhân chất lượng cao, dữ liệu và năng lực tính toán...; (v) Chính phủ các nước đang nhanh chóng điều chỉnh chính sách và thúc đẩy hợp tác công-tư với tham vọng dẫn dắt lĩnh vực khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, đặc biệt là trong các ngành chiến lược như bán dẫn, trí tuệ nhân tạo...

Theo Phó Thủ tướng Chính phủ, trách nhiệm đối với Bộ nói riêng và ngành Khoa học, công nghệ nói chung là rất nặng nề, đòi hỏi quyết tâm cao để đáp ứng được yêu cầu của lãnh đạo Đảng và Nhà nước.

Định hướng để Bộ Khoa học và Công nghệ hoàn thành vai trò, sứ mệnh

Trên cơ sở kết quả đạt được, cùng với những phân tích, dự báo tình hình, Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Chí Dũng nhấn mạnh một số định hướng và nhiệm vụ trọng tâm mà Bộ Khoa học và Công nghệ cần tập trung thực hiện trong thời gian tới.

Thứ nhất, sớm kiện toàn bộ máy tổ chức. Bộ phải coi đây là cơ hội để tái cấu trúc lại ngành, lĩnh vực; sàng lọc bộ máy và sắp xếp lại nhân lực.

Thứ hai, quán triệt sâu sắc và triển khai quyết liệt các chủ trương của Đảng và Nhà nước, đặc biệt là Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 193/2025/QH15 của

Quốc hội và Nghị quyết số 03/NQ-CP của Chính phủ. Đây là kim chỉ nam để cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch hành động khả thi, với lộ trình và trách nhiệm rõ ràng.

Bộ phải nâng cao nhận thức, tạo xung lực mới trong toàn xã hội về vai trò của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đặt người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, nhà khoa học làm nhân tố then chốt, và Nhà nước đóng vai trò kiến tạo, dẫn dắt, thúc đẩy.

“Phải cụ thể hoá việc này ngay trong Bộ, cần có một chương trình cụ thể để theo dõi, cập nhật, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ của Nghị quyết số 57-NQ/TW”, Phó Thủ tướng Chính phủ đề nghị.

Đáng chú ý, Phó Thủ tướng Chính phủ đặc biệt nhấn mạnh Chương trình về trí tuệ nhân tạo rất quan trọng và phải tập trung làm ngay.

Thứ ba, đẩy mạnh hoàn thiện thể chế, chính sách pháp luật theo hướng đồng bộ, minh bạch, xóa bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; quyết tâm loại bỏ tư duy “không quản được thì cấm” và đề cao tính linh hoạt của thể chế, đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Thứ tư, đẩy mạnh phát triển hạ tầng số và công nghệ chiến lược. Trong đó, sớm thúc đẩy hoàn thành 2 tuyến cáp quang biển và triển khai mạng 5G toàn quốc, xây dựng các trung tâm dữ liệu lớn, và phát triển các công nghệ mũi nhọn như trí tuệ nhân tạo, IoT, blockchain, bán dẫn... Hạ tầng số phải được đầu tư đồng bộ, hiện đại, làm nền tảng cho kinh tế số, xã hội số và Chính phủ số.

Thứ năm, tập trung nghiên cứu khoa học công nghệ và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là cho các ngành công nghệ chiến lược. Đặc biệt, đẩy mạnh liên kết “ba nhà” (Nhà nước - Nhà khoa học - Nhà đầu tư), lấy ứng dụng thực tiễn làm thước đo hiệu quả nghiên cứu.

Thứ sáu, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp gắn với nâng cao vai trò của khu vực kinh tế tư nhân trong phát triển lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Tăng cường liên kết giữa khu vực kinh tế trong nước với khu vực đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) để tiếp nhận chuyển giao công nghệ.

“Làm thế nào để khuyến khích được công nghệ mới, công nghệ cao, nâng cao được năng lực của doanh nghiệp Việt Nam mà vẫn thu hút được doanh nghiệp đầu tư trực tiếp nước ngoài chất lượng cao; rút ngắn khoảng cách giữa doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp đầu tư trực tiếp nước ngoài, đưa nước ta tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu”, Phó Thủ tướng Chính phủ cho rằng khi thiết kế chính sách phải hết sức lưu ý việc này.

Thứ bảy, tăng cường hợp tác quốc tế, khai thác tối đa nguồn lực từ các nước tiên tiến, các tổ chức quốc tế và các tập đoàn công nghệ lớn để nâng cao năng lực nội tại của Việt Nam.

Thứ tám, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trên nền tảng số, xây dựng các Cơ sở dữ liệu quốc gia đồng bộ, bảo đảm an ninh mạng và an toàn dữ liệu.

Liên quan các kiến nghị, đề xuất của Bộ, Phó Thủ tướng Chính phủ sơ bộ đồng ý và giao các Bộ, ngành liên quan xem xét, giải quyết theo thẩm quyền trong thời gian sớm nhất, đặc

biệt là các vấn đề liên quan đến cơ chế chính sách, đầu tư hạ tầng, kết nối cơ sở dữ liệu và phát triển nguồn nhân lực.

Tin tưởng với bộ máy mới, tinh thần đoàn kết, đổi mới, Bộ Khoa học và Công nghệ sẽ hoàn thành những nhiệm vụ vô cùng quan trọng, đưa Đầu tư trực tiếp nước ngoài xứng đáng vai trò mà Đảng, Nhà nước kỳ vọng. Chính phủ sẽ luôn đồng hành, tạo mọi điều kiện thuận lợi để Bộ hoàn thành sứ mệnh của mình.

Nguồn: [baohinhphu.vn](#)

GÓP Ý SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LUẬT QUẢNG CÁO VÀ LUẬT VIỆC LÀM

Ngày 02/4/2025, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Vĩnh Long tổ chức Hội nghị đóng góp ý kiến dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quảng cáo và dự thảo Luật Việc làm (sửa đổi).

Góp ý dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quảng cáo, các đại biểu cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Luật, đánh giá dự thảo phù hợp thực tiễn, nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý trên lĩnh vực quảng cáo.

Trưởng phòng Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình (Sở Văn hóa, Thể Thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long) Trần Thanh Thảo đề xuất tại Khoản 21 Điều 1 dự thảo Luật về sửa đổi bổ sung điểm c Khoản 1 Điều 36 đối với quy định Đoàn người thực hiện quảng cáo, hội thảo, hội nghị, hội chợ, triển lãm, tổ chức sự kiện, vật thể quảng cáo, đề nghị Ban soạn thảo cần quy định rõ trong Luật về thành phần hồ sơ và trình tự thông báo việc tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo giống như quảng cáo trên biển, bảng quảng cáo, băng rôn, nghĩa là phải có văn bản chứng minh tính hợp chuẩn, hợp quy của sản phẩm quảng cáo và phải có maket hoặc mô tả trang phục đoàn người thực hiện quảng cáo.

Đối với Khoản 22 Điều 1 dự thảo Luật quy định sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 37 về quy hoạch quảng cáo ngoài trời, đại biểu đề nghị bổ sung thêm điều khoản quy định về công tác tuyên truyền cổ động trực quan hoặc giao thêm thẩm quyền quản lý nhà nước về tuyên truyền cổ động trực quan trên địa bàn quản lý cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, vì ở địa phương, không riêng ngành Văn hóa làm công tác tuyên truyền trực quan, các ngành khác cũng có thể thực hiện pano, băng rôn... và không có văn bản quy định nên có tình trạng khá tùy tiện. Ngành Văn hóa muốn tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhưng không có văn bản pháp lý làm cơ sở.

Ngoài ra, các đại biểu đề nghị cần cân nhắc bỏ hoặc có hướng dẫn, quy định chi tiết đối với cụm từ “Người chuyển tải sản phẩm quảng cáo là người có ảnh hưởng”. Đối với việc quảng cáo sản phẩm hàng hóa đặc biệt có liên quan sức khỏe con người và môi trường, đại biểu cho rằng cần phải có quy định cụ thể về việc thể hiện rõ nội dung quảng cáo trên bao bì; đối với quy định “Quảng cáo trái với truyền thống lịch sử văn hóa, đạo đức, thuần phong mỹ tục Việt Nam”, cần có quy định chi tiết vì mỗi vùng, miền có truyền thống lịch sử, văn hóa khác nhau, quy định chung chung rất khó để xác định. Ngoài ra, dự thảo Luật cần quy định rõ

việc thông báo trước việc mình thực hiện hoạt động quảng cáo là thời gian nào, hình thức thông báo và thông báo cho ai, đề nghị bổ sung quy định phân biệt giữa nội dung quảng cáo với thông tin tuyên truyền trên các nền tảng xã hội, đề xuất chính sách khuyến khích quảng cáo sáng tạo...

Đối với dự thảo Luật Việc làm (sửa đổi), đa số đại biểu cho rằng dự thảo Luật đã đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động việc làm trong thời gian tới, nhất là trong bối cảnh cả nước đang thực hiện quyết liệt công tác sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, cơ cấu lại thị trường lao động và giải quyết các vấn đề xã hội liên quan.

Đóng góp quy định tại Điều 13 dự thảo Luật về Chính sách hỗ trợ việc làm cho người lao động là thanh niên, Bí thư Tỉnh đoàn Vĩnh Long Trần Công Khánh đề xuất cần bổ sung thêm đối tượng là dân quân tự vệ tại địa phương, thanh niên hoàn thành chấp hành án phạt tù. Ngoài ra, Ban soạn thảo cần xem xét bổ sung thêm chính sách hỗ trợ việc làm cho người lao động trong bối cảnh già hóa dân số, sắp xếp tinh gọn lại bộ máy để phù hợp với đặc điểm kinh tế xã hội hiện nay.

Tại Hội nghị, các đại biểu cũng đóng góp nhiều ý kiến đối với quy định chính sách hưởng trợ cấp thất nghiệp, trong đó đề xuất cân nhắc kỹ quy định tại Điều 44 về “Thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp trên 44 tháng thì không được bảo lưu”. Đại biểu cho rằng quy định này chưa phù hợp, cần cân nhắc kỹ đảm bảo nguyên tắc “có đóng, có hưởng”. Đại biểu đề xuất xem xét Điều 45 quy định “hàng tháng người lao động phải trực tiếp đến tổ chức dịch vụ việc làm công nơi đang hưởng trợ cấp thất nghiệp để thông báo tìm kiếm việc làm”, cần bổ sung thêm hình thức trực tuyến để phù hợp với sự phát triển của cải cách hành chính hiện nay và thuận tiện cho người lao động. Ngoài ra, đại biểu đề xuất nên có chính sách khuyến khích việc làm về khoa học công nghệ, chuyển đổi số, bổ sung hành vi cấm đối với hành vi lợi dụng dịch vụ việc làm đưa người lao động đi làm trái phép ở nước ngoài.

Nguồn: baotintuc.vn/ttxvn

QUỐC TẾ ĐÁNH GIÁ CAO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TẠI VIỆT NAM

Kế hoạch cải cách hành chính mà Việt Nam đang triển khai nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đang thu hút sự quan tâm lớn của dư luận quốc tế.

Việt Nam đang triển khai một kế hoạch cải cách hành chính mạnh mẽ nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, giảm bớt sự chồng chéo của bộ máy chính quyền và tối ưu hóa nguồn lực. Những thay đổi này không chỉ được đánh giá cao trong nước mà còn thu hút sự chú ý của giới truyền thông và chuyên gia quốc tế, đặc biệt là từ các hãng tin lớn như The Straits Times, Channel News Asia, The Business Times và Bloomberg.

Cải cách mạnh mẽ để nâng cao hiệu quả quản lý

Theo nhật báo tiếng Anh lớn nhất và lâu đời nhất của Singapore, The Straits Times, Quốc hội Việt Nam đã thông qua một kế hoạch cải cách hành chính quy mô lớn, dự kiến cắt giảm tới 20% các cơ quan chính phủ. Trong một bài viết với tiêu đề “Quốc hội Việt Nam thông qua kế hoạch tinh gọn bộ máy chính phủ”, có nhận định rằng: “Việc tinh gọn bộ máy hành chính là một bước đi cần thiết để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đồng thời giúp chính phủ hoạt động linh hoạt và hiệu quả hơn”.

Các chuyên gia quốc tế nhận định rằng việc giảm bớt số lượng cơ quan hành chính sẽ tạo ra một hệ thống quản lý tinh gọn, giúp loại bỏ sự chồng chéo trong chức năng và nhiệm vụ giữa các đơn vị. Điều này không chỉ tiết kiệm ngân sách mà còn tăng tốc độ ra quyết định, giúp các chính sách được triển khai nhanh chóng và hiệu quả hơn.

Giảm số lượng tỉnh thành để tối ưu hóa nguồn lực

Một kênh tin tức khác của Singapore, Channel News Asia (CNA), mới đây đăng bài viết đưa tin về kế hoạch giảm số lượng tỉnh thành của Việt Nam, trong đó đề xuất cắt giảm gần một nửa số tỉnh hiện có và giảm 70% các đơn vị hành chính cấp xã. Bài viết đưa ra nhận xét: “Việc tái cấu trúc hệ thống địa phương sẽ giúp chính quyền địa phương có thêm nguồn lực để đầu tư vào các dự án phát triển dài hạn, thay vì dàn trải ngân sách cho bộ máy công kênh”.

Việc sáp nhập các đơn vị hành chính không chỉ giúp tối ưu hóa nguồn nhân lực mà còn tạo điều kiện cho các tỉnh, thành phố có quy mô lớn hơn, đủ tiềm lực phát triển kinh tế mạnh mẽ hơn. Theo Channel News Asia, đây là một mô hình cải cách mà nhiều nước đang phát triển có thể học hỏi từ Việt Nam.

Mô hình chính quyền địa phương hai cấp - Xu hướng được quốc tế quan tâm

Một trong những điểm quan trọng của kế hoạch cải cách lần này là hướng tới mô hình quản lý chính quyền địa phương hai cấp. “Nhiều quốc gia đang tìm cách tinh giản bộ máy chính quyền địa phương, và Việt Nam đang đi đầu trong xu hướng này bằng cách cắt giảm mạnh các đơn vị hành chính cấp trung gian” - một bài viết trên The Business Times vào tháng 12/2024 cho biết, nhận định rằng việc chuyển đổi sang mô hình này giúp Việt Nam giảm thiểu tầng lớp trung gian, tăng tính hiệu quả trong quản lý và sử dụng nguồn lực công.

Cách tiếp cận này cũng được hãng tin Bloomberg của Mỹ đánh giá là một bước đi chiến lược khi Việt Nam tham khảo kinh nghiệm từ nhiều nước phát triển như Singapore, Nhật Bản và Pháp, nơi chính quyền địa phương hai cấp đã giúp tối ưu hóa ngân sách và nâng cao chất lượng dịch vụ công. Theo Bloomberg, việc hướng tới mô hình hai cấp sẽ giúp Việt Nam đẩy nhanh tốc độ xử lý các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho doanh nghiệp và người dân.

Thu hút đầu tư nhờ cải cách hành chính

The Business Times đánh giá kế hoạch cải cách hành chính của Việt Nam là một trong những cải tổ táo bạo nhất trong nhiều thập kỷ qua, nhấn mạnh trong một bài viết rằng “Việc đơn giản hóa hệ thống hành chính giúp loại bỏ các rào cản về thủ tục giấy tờ, giảm thiểu thời

gian xử lý hồ sơ cho doanh nghiệp và nhà đầu tư, từ đó nâng cao tính cạnh tranh của Việt Nam trên thị trường quốc tế”.

Nhiều nhà đầu tư nước ngoài cũng kỳ vọng môi trường kinh doanh tại Việt Nam sẽ thuận lợi hơn khi chính quyền địa phương hoạt động hiệu quả và nhanh chóng hơn. Một hệ thống quản lý hành chính tinh gọn sẽ giúp Việt Nam thu hút thêm dòng vốn đầu tư và đẩy mạnh hợp tác kinh tế quốc tế.

Tận dụng công nghệ để hiện đại hóa bộ máy chính phủ

Bloomberg trong một bài viết hồi tháng 01/2025 cho biết, Việt Nam đang hướng tới việc giảm khoảng 20% quy mô của các bộ, cơ quan chính phủ và lực lượng công chức. Theo Bloomberg, đây là một phần trong chiến lược tổng thể của Việt Nam nhằm chuyển đổi số và hiện đại hóa bộ máy nhà nước.

Công nghệ số sẽ đóng vai trò quan trọng trong quá trình tinh gọn bộ máy hành chính, giúp cải thiện hiệu suất làm việc và giảm thiểu sự can thiệp trực tiếp của con người vào các quy trình hành chính. Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ vào dịch vụ công không chỉ giúp tăng cường tính minh bạch mà còn giảm thiểu chi phí vận hành cho chính phủ.

Việt Nam khẳng định cam kết cải cách lâu dài

Dư luận quốc tế cho rằng kế hoạch cải cách hành chính của Việt Nam không phải là một thay đổi ngắn hạn mà là một chiến lược dài hơi nhằm hiện đại hóa nền hành chính công. Các chuyên gia nhận định, dù quá trình này có thể gặp một số thách thức trong giai đoạn đầu, nhưng về lâu dài, đây là bước đi đúng đắn giúp Việt Nam trở thành một nền kinh tế năng động và hiệu quả hơn.

Những cải cách mạnh mẽ này cho thấy cam kết của chính phủ Việt Nam trong việc xây dựng một bộ máy hành chính hiện đại, tinh gọn và phù hợp với nhu cầu phát triển của nền kinh tế số. Với sự đánh giá tích cực từ cộng đồng quốc tế, Việt Nam đang trên đà trở thành một điểm sáng trong khu vực về đổi mới quản lý nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh.

Trong bối cảnh thế giới đang chứng kiến những chuyển dịch lớn về mô hình quản trị, Việt Nam đang chứng minh rằng cải cách hành chính không chỉ là một mục tiêu, mà còn là động lực quan trọng để thúc đẩy sự phát triển toàn diện. Nếu tiếp tục duy trì đà cải cách này, Việt Nam hoàn toàn có thể vươn lên trở thành một nền kinh tế năng động, hấp dẫn và đáng tin cậy trong mắt các nhà đầu tư toàn cầu.

Nguồn: congthuong.vn

BỘ NỘI VỤ: LẤY Ý KIẾN NHÂN DÂN VÀO DỰ THẢO LUẬT CÁN BỘ, CÔNG CHỨC (SỬA ĐỔI)

Bộ Nội vụ đang lấy ý kiến góp ý của Nhân dân vào dự thảo Luật Cán bộ, công chức (sửa đổi). Dự luật dự kiến trình Quốc hội xem xét tại kỳ họp thứ 9 tới đây.

Đề xuất thêm một số trường hợp được miễn trách nhiệm đối với cán bộ, công chức

Đáng chú ý, tại dự luật Bộ Nội vụ đề xuất bổ sung một số quy định liên quan các trường hợp miễn trách nhiệm với cán bộ, công chức.

Cụ thể, cán bộ, công chức được miễn trách nhiệm trong các trường hợp gồm phải chấp hành quyết định trái pháp luật của cấp trên, nhưng đã báo cáo người ra quyết định trước khi chấp hành.

Hành vi được cơ quan có thẩm quyền xác định là dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, do bất khả kháng theo quy định của pháp luật.

Theo quy định hiện hành, cán bộ, công chức được miễn trách nhiệm trong các trường hợp phải chấp hành quyết định trái pháp luật của cấp trên, nhưng đã báo cáo người ra quyết định trước khi chấp hành. Lý do được miễn trách nhiệm là bất khả kháng theo quy định của pháp luật.

Về các hình thức kỷ luật với cán bộ, dự thảo nêu rõ các hình thức gồm khiển trách, cảnh cáo, cách chức, bãi nhiệm. Bổ sung hình thức xóa tư cách chức vụ, chức danh đã đảm nhiệm.

Việc cách chức chỉ áp dụng đối với cán bộ được phê chuẩn giữ chức vụ theo nhiệm kỳ.

Việc kỷ luật với công chức, theo dự luật mới gồm các hình thức khiển trách; cảnh cáo; cách chức; buộc thôi việc; xóa tư cách chức vụ, chức danh đã đảm nhiệm. So với luật hiện hành bổ sung hình thức xóa tư cách chức vụ, chức danh đã đảm nhiệm.

Đề xuất quy định về vị trí việc làm

Tại dự thảo, Bộ Nội vụ đề xuất bổ sung Chương III quy định riêng nội dung về Vị trí việc làm gồm 4 Điều (từ Điều 11 đến Điều 14) về khái niệm vị trí việc làm, phân loại vị trí việc làm; căn cứ xác định vị trí việc làm; thay đổi vị trí việc làm và nội dung quản lý về vị trí việc làm.

Theo dự thảo, khái niệm vị trí việc làm có 2 phương án, gồm:

Phương án 1: Vị trí việc làm là tên gọi xác định nhiệm vụ của công việc cụ thể gắn với chức danh chuyên môn nghiệp vụ hoặc chức vụ lãnh đạo, quản lý, được xây dựng trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của cơ quan, tổ chức, đơn vị, là căn cứ để thực hiện tuyển dụng, sử dụng, quản lý đội ngũ.

Phương án 2: Vị trí việc làm là tên gọi chức danh công chức chuyên môn, nghiệp vụ hoặc chức vụ lãnh đạo, quản lý, gắn với công việc và vị trí trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, nhiệm vụ, trách nhiệm, thẩm quyền và kết quả, sản phẩm cụ thể.

Cấu trúc của vị trí việc làm gồm: Tên gọi; bản mô tả công việc; trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn; khung năng lực (kiến thức, kỹ năng, khả năng đáp ứng công việc,...).

Đáng chú ý, Bộ Nội vụ đề xuất phân loại vị trí việc làm gồm: Vị trí việc làm cán bộ; Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý; Vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ; Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ.

Nguyên tắc xác định vị trí việc làm phải phù hợp với tổ chức bộ máy, hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị có chức năng, nhiệm vụ tương đồng; bảo đảm khoa học, khách quan, công khai, minh bạch, dân chủ và phù hợp với thực tiễn; bảo đảm thống nhất, đồng bộ trong việc tuyển dụng, bố trí, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức theo vị trí việc làm.

Anh Cao

BỘ NỘI VỤ: ĐỀ XUẤT BỐ TRÍ NHÀ CÔNG VỤ CHO CÔNG CHỨC SAU SÁP NHẬP TỈNH

Bộ Nội vụ kiến nghị chính quyền địa phương nơi dự kiến đặt trụ sở của đơn vị hành chính mới bố trí nhà công vụ cho cán bộ, công chức để ổn định điều kiện làm việc cho họ sau khi sáp nhập.

Đề xuất này nằm trong dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính, do Bộ Nội vụ chủ trì soạn thảo.

Đề xuất phương án xử lý trụ sở, tài sản công

Dự thảo nghị quyết đề xuất nhiều nội dung liên quan sắp xếp, xử lý trụ sở, tài sản công sau sắp xếp đơn vị hành chính (sáp nhập).

Theo đó, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập danh sách và dự kiến phương án xử lý trụ sở, tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở cấp huyện và cấp xã thuộc phạm vi quản lý kèm theo đề án sắp xếp cấp xã.

“Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trước khi sắp xếp lập danh sách và thống nhất dự kiến phương án xử lý trụ sở, tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở cấp tỉnh thuộc phạm vi quản lý kèm theo đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh”, dự thảo nghị quyết nêu.

Các Bộ, ngành Trung ương có đơn vị trực thuộc nằm trên địa bàn thuộc diện sáp nhập lập danh sách và đề xuất phương án xử lý trụ sở, tài sản công thuộc phạm vi quản lý. Trong trường hợp không còn nhu cầu sử dụng, các trụ sở và tài sản này sẽ được chuyển giao cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý và sử dụng theo nhu cầu thực tế.

Trong thời hạn 5 năm kể từ ngày nghị quyết của Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã có hiệu lực thi hành, các địa phương hoàn thành việc sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công của cơ quan, đơn vị tại đơn vị hành chính sau sắp xếp.

Việc bố trí, sử dụng trụ sở, tài sản công sau sắp xếp đơn vị hành chính thực hiện theo quy định của Chính phủ về sắp xếp lại, xử lý tài sản công và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Chính quyền địa phương nơi dự kiến bố trí trụ sở hành chính của đơn vị hành chính mới sau sắp xếp có trách nhiệm chủ động cân đối, bố trí nguồn ngân sách để đầu tư sửa chữa, cải tạo, nâng cấp các trụ sở làm việc được tiếp tục sử dụng phục vụ hoạt động của đơn vị hành chính hình thành sau sắp xếp.

Cùng với đó, các địa phương cần quan tâm bố trí nhà ở công vụ cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các đơn vị hành chính cùng sắp xếp, để ổn định điều kiện làm việc tại đơn vị hành chính mới sau sắp xếp.

Chú ý xe buýt, nhà công vụ cho công chức

Liên quan đến đề xuất phần lớn nhiệm vụ, quyền hạn của cấp huyện hiện nay sẽ chuyển cho cấp xã sau sáp nhập, đại biểu Nguyễn Thị Việt Nga (tỉnh Hải Dương) cho biết, bên cạnh

thực hiện đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho cơ sở, cũng cần giải bài toán nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức.

Vì vậy, bà Nga cho rằng cần rà soát, nâng cao năng lực cán bộ cấp xã, tăng cường cán bộ có năng lực, giàu kinh nghiệm thực tiễn về cơ sở. Khi cơ cấu tổ chức thay đổi, cấp xã được tổ chức lại toàn diện. Như vậy, bộ máy sau kiện toàn sẽ gọn nhẹ, triển khai chủ trương, chính sách nhà nước sẽ được thông suốt, hiệu quả...

Về thực hiện chủ trương sáp nhập tỉnh, đại biểu dự báo sẽ có sự xáo trộn nhất định trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Bởi không phải ai cũng may mắn được ở gần trung tâm hành chính. Nhiều công chức muốn đến đây làm việc phải di chuyển xa.

Vì vậy, đại biểu Quốc hội đề xuất cần ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý nhà nước, tính đến làm việc từ xa, quản lý con người bằng hiệu quả công việc.

Cùng với đó, mỗi cán bộ công chức, viên chức cần nỗ lực bồi dưỡng thành công dân số, đáp ứng yêu cầu mới.

Theo bà Nga, toàn bộ hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia cũng cần được rà soát hoàn chỉnh, liên thông dữ liệu các cấp, các ngành tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và công chức.

Bên cạnh đó, đề xuất được nữ đại biểu Quốc hội cho rằng cần chú ý hàng đầu đến tuyến đường giao thông công vụ. Nếu khoảng cách đi làm quá xa trong thời gian đầu sau sáp nhập, các cơ quan cũng cần lưu tâm đến hệ thống xe buýt công vụ.

Đặc biệt, đại biểu Việt Nga cũng rất đồng tình với đề xuất của Bộ Nội vụ kiến nghị địa phương bố trí nhà công vụ cho cán bộ, công chức để ổn định điều kiện làm việc sau khi sắp xếp đơn vị hành chính.

“Người xưa có câu “An cư lạc nghiệp”. Cán bộ, công chức ổn định chỗ ăn, chỗ ở thì họ mới yên tâm làm việc, nâng cao hiệu quả công việc”, bà Nga cho hay.

Nguồn: dantri.com.vn

BỘ NỘI VỤ: ĐỀ XUẤT QUY ĐỊNH THỜI ĐIỂM HƯỞNG LƯƠNG HƯU, VIỆC TÍNH, VIỆC XÁC ĐỊNH ĐIỀU KIỆN HƯỞNG

Bộ Nội vụ đang lấy ý kiến góp ý của Nhân dân vào dự thảo Thông tư quy định chi tiết thời điểm hưởng lương hưu, việc tính, việc xác định điều kiện hưởng đối với từng trường hợp để giải quyết chế độ hưu trí theo quy định tại Khoản 4 Điều 101 Luật Bảo hiểm xã hội.

Dự thảo Thông tư đề xuất quy định chi tiết về thời điểm hưởng lương đối với người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện đủ điều kiện hưởng lương hưu theo quy định tại Điều 98 và Khoản 9 Điều 141 Luật Bảo hiểm xã hội theo từng trường hợp cụ thể, bám sát quy định của Luật Bảo hiểm xã hội.

Theo đó, thời điểm hưởng lương hưu được xác định là ngày đầu tiên của tháng tính từ ngày đầu tiên của tháng liền kề sau tháng người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện đủ điều kiện hưởng lương hưu.

Thời điểm hưởng lương hưu đối với người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thực hiện theo quy định tại Điều 101 của Luật Bảo hiểm xã hội và được quy định chi tiết như sau:

Một là, thời điểm hưởng lương hưu đối với người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện có thời gian đóng bảo hiểm xã hội từ đủ 15 năm trở lên được tính từ ngày đầu tiên của tháng liền kề sau tháng đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định tại Khoản 2 Điều 169 của Bộ luật Lao động.

Hai là, trường hợp người tham gia bảo hiểm xã hội tiếp tục đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện sau khi đã đủ điều kiện hưởng lương hưu thì thời điểm hưởng lương hưu là ngày đầu tiên của tháng liền kề sau tháng dừng đóng và có yêu cầu hưởng lương hưu.

Ba là, trường hợp người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện đóng một lần cho những năm còn thiếu theo quy định tại điểm e Khoản 2 Điều 36 của Luật Bảo hiểm xã hội thì thời điểm hưởng lương hưu theo quy định tại Điều 98 Luật Bảo hiểm xã hội là ngày đầu tiên của tháng liền kề sau tháng đóng đủ số tiền cho những năm còn thiếu.

Bốn là, thời điểm hưởng lương hưu đối với người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện trước ngày 01/01/2021 và đủ 20 năm đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện trở lên được tính từ ngày đầu tiên của tháng liền kề sau tháng đủ 60 tuổi đối với nam, đủ 55 tuổi đối với nữ, trừ trường hợp người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện có nguyện vọng hưởng lương hưu theo quy định tại Điều 98 của Luật Bảo hiểm xã hội.

Năm là, trường hợp thời điểm hưởng lương hưu theo quy định tại các Khoản 1, 2, 3, 4 Điều 3 dự thảo Thông tư này được xác định trước ngày 01/7/2025 thì thời điểm hưởng lương hưu là từ ngày 01/7/2025.

Sáu là, trường hợp không xác định được ngày, tháng sinh (chỉ có năm sinh) thì thời điểm hưởng lương hưu được tính từ ngày đầu tiên của tháng liền kề sau tháng đủ điều kiện hưởng lương hưu theo quy định. Trong đó, tháng đủ tuổi nghỉ hưu được xác định trên cơ sở lấy ngày 01 tháng 01 của năm sinh để làm căn cứ xác định tuổi của người lao động.

Về điều kiện hưởng lương hưu, theo dự thảo Thông tư quy định điều kiện hưởng lương hưu đối với người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện được thực hiện theo quy định tại Điều 98 của Luật Bảo hiểm xã hội.

Trường hợp người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện đã đóng theo phương thức 3 tháng một lần; 6 tháng một lần; 12 tháng một lần; hoặc một lần cho nhiều năm về sau quy định tại các điểm b, c, d và điểm đ Khoản 2 Điều 36 của Luật Bảo hiểm xã hội thì thời điểm xét điều kiện về thời gian đóng bảo hiểm xã hội là:

Phương án 1: Tháng cuối cùng của phương thức đóng mà người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện đã đóng (cho dù trước đó người lao động đã đủ điều kiện về tuổi đời và thời gian đóng).

Phương án 2: Tháng người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện đủ điều kiện về tuổi đời và có yêu cầu hưởng lương hưu (khi đó phát sinh 2 trường hợp: (1) ghi nhận thời gian đóng

đến thời điểm đề nghị + hoàn trả lại số tháng đã đóng sau đó; hoặc (2) ghi nhận thời gian đã đóng tính đến hết phương thức đóng).

Cao Tuấn Anh, Trung tâm Công nghệ thông tin, Bộ Nội vụ

ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO NÂNG CAO TRẢI NGHIỆM NGƯỜI DÙNG DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN

Khi công nghệ trở thành động lực then chốt của cải cách hành chính, việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) vào cung cấp dịch vụ công trực tuyến đang mở ra bước ngoặt lớn, giúp Nhà nước chuyển từ “quản lý” sang “phục vụ”, nâng cao trải nghiệm người dân và doanh nghiệp.

Bộ Khoa học và Công nghệ hiện đang hoàn thiện dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, với trọng tâm là phát triển các dịch vụ số mới được cá nhân hóa, thông minh, linh hoạt và không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

Dự thảo đặt mục tiêu đến năm 2025, 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình sẽ được đánh giá theo tiêu chí trải nghiệm người dùng. Trong đó, ít nhất 50% dịch vụ đạt các tiêu chí: Dễ tiếp cận, dễ sử dụng, tốc độ xử lý cao, đảm bảo an toàn thông tin và tiết kiệm thời gian, chi phí so với thực hiện trực tiếp. Tỷ lệ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi sử dụng dịch vụ đạt tối thiểu 90%.

Sang năm 2026, mục tiêu được nâng lên: 100% dịch vụ công trực tuyến phải đạt các tiêu chí trải nghiệm nêu trên, và hướng tới 95% người dân, doanh nghiệp hài lòng.

Một trong những giải pháp đột phá được đưa ra là ứng dụng trí tuệ nhân tạo để phân tích dữ liệu người dùng, tự động đề xuất dịch vụ phù hợp với từng cá nhân, doanh nghiệp. Đồng thời, việc xây dựng hồ sơ số công dân sẽ là nền tảng để hệ thống “hiểu” người dùng, từ đó cung cấp dịch vụ theo nhu cầu cụ thể, không rập khuôn, cứng nhắc như trước.

Việc khai thác dữ liệu lớn (big data) kết hợp trí tuệ nhân tạo không chỉ giúp cải thiện chất lượng phục vụ mà còn hỗ trợ chính quyền dự báo xu hướng, tối ưu quy trình xử lý, từ đó tăng tốc độ và giảm chi phí vận hành.

Để thực hiện các mục tiêu trên, dự thảo đề ra 4 nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm.

Thứ nhất, ban hành Bộ Chỉ số đo lường chất lượng dịch vụ công trực tuyến. Cụ thể, Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì xây dựng và ban hành Bộ Chỉ số đo lường chất lượng của dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt là trải nghiệm người dùng, bao gồm tối thiểu các tiêu chí: Dễ tiếp cận; dễ sử dụng; tốc độ xử lý cao; bảo đảm bảo mật, an toàn thông tin; chi phí và thời gian xử lý thủ tục hành chính trên môi trường mạng được cắt giảm so với thực hiện trực tiếp; mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp. Thời hạn hoàn thành là tháng 6/2025.

Thứ hai, điều chỉnh, cập nhật, hợp nhất hoặc tổ chức lại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh. Theo đó, các Bộ, ngành, địa phương khẩn trương rà soát, điều chỉnh, cập nhật, hợp nhất hoặc tổ chức lại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính phù hợp với lộ trình sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp, bảo đảm tính kế thừa về thông tin, dữ liệu, an toàn, an ninh và việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính liên tục, dịch vụ công thông suốt, hiệu quả, không bị gián đoạn để phục vụ người dân, doanh nghiệp... Thời hạn hoàn thành là tháng 6/2025.

Thứ ba, tổ chức đánh giá trải nghiệm người dùng đối với chất lượng của các dịch vụ công trực tuyến. Cụ thể, các Bộ, ngành, địa phương tổ chức đánh giá trải nghiệm người dùng đối với chất lượng của các dịch vụ công trực tuyến thuộc phạm vi quản lý của mình theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ; gửi kết quả về Bộ Khoa học và Công nghệ. Thời gian hoàn thành cho đánh giá của năm 2025 là tháng 9/2025; thời gian hoàn thành cho đánh giá của năm 2026 là tháng 9/2026.

Thứ tư, nhóm các giải pháp để nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến. Theo đó, các Bộ, ngành, địa phương ưu tiên nguồn lực để triển khai các giải pháp: Rà soát, hoàn thiện thể chế, cơ chế để triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

Ngoài ra, để khuyến khích người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, các chính sách hỗ trợ như miễn, giảm 50% phí, lệ phí và rút ngắn tối thiểu 30% thời gian giải quyết so với cách làm truyền thống cũng sẽ được áp dụng.

Kế hoạch cũng nhấn mạnh đến việc hoàn thiện và khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia, dữ liệu dùng chung; số hóa toàn bộ hồ sơ thủ tục hành chính, tạo kho dữ liệu điện tử của cá nhân và tổ chức. Đây sẽ là “nguồn nhiên liệu” để trí tuệ nhân tạo hoạt động hiệu quả, mang lại trải nghiệm số liền mạch và thông minh.

Về hạ tầng, Bộ Khoa học và Công nghệ đặt mục tiêu đến cuối năm 2025, mạng 5G sẽ phủ ít nhất 50% số trạm phát sóng hiện tại, tạo điều kiện để người dân, doanh nghiệp ở mọi nơi có thể dễ dàng truy cập dịch vụ công trực tuyến mà không bị gián đoạn

Nguồn: doanhnhsaigon.vn

BỘ NỘI VỤ: ĐỀ XUẤT HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG TRONG DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC

Bộ Nội vụ đang lấy ý kiến góp ý của Nhân dân trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Nội vụ vào dự thảo Thông tư hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước.

Theo đó, dự thảo nêu rõ, nguyên tắc quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với doanh nghiệp thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 44/2025/NĐ-CP, trong đó năng suất lao động tính theo hướng dẫn tại Phụ lục dự thảo.

Các yếu tố khách quan ảnh hưởng đến năng suất lao động, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận của doanh nghiệp để loại trừ khi xác định tiền lương, thù lao được quy định tại Điều 4 Nghị định số 44/2025/NĐ-CP, trong đó việc tính toán tác động của yếu tố khách quan phải được lượng hóa thành giá trị, số liệu cụ thể theo nguyên tắc: yếu tố khách quan làm tăng năng suất lao động, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận thì phải giảm trừ, yếu tố khách quan làm giảm năng suất lao động, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận thì được cộng thêm vào năng suất lao động, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận khi xác định tiền lương, thù lao.

Quản lý lao động, thang lương, bảng lương

Theo dự thảo, doanh nghiệp xây dựng kế hoạch lao động, tuyển dụng, sử dụng lao động và thực hiện các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 44/2025/NĐ-CP.

Việc xây dựng và ban hành thang lương, bảng lương, phụ cấp lương được thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 44/2025/NĐ-CP, trong đó đối với doanh nghiệp đã xây dựng thang lương, bảng lương của người lao động, Ban điều hành, Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên bảo đảm quy định tại Khoản 2 Điều 6 Nghị định số 44/2025/NĐ-CP thì được quyền tiếp tục thực hiện theo thang lương, bảng lương hiện hành của doanh nghiệp. Trường hợp thang lương, bảng lương, phụ cấp lương không đảm bảo quy định tại Khoản 2 Điều 6 Nghị định số 44/2025/NĐ-CP thì doanh nghiệp phải sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới thang lương, bảng lương.

Về tiền lương của người lao động và ban điều hành, dự thảo Thông tư quy định: Xác định quỹ tiền lương thông qua mức lương bình quân (Điều 4. Mức tiền lương bình quân kế hoạch), Điều 5. Mức tiền lương bình quân thực hiện và Điều 6. Xác định quỹ tiền lương); Xác định quỹ tiền lương thông qua đơn giá tiền lương ổn định; Xác định quỹ tiền lương đối với một số trường hợp tạm ứng, dự phòng và phân phối tiền lương.

Ngoài ra, về tiền lương, thù lao của thành viên Hội đồng, Kiểm soát viên cũng được Bộ Nội vụ đề xuất quy định tại Chương III của dự thảo Thông tư.

Anh Cao

BỘ TÀI CHÍNH: ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI LUẬT NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Bộ Tài chính đang lấy ý kiến góp ý về dự thảo Luật Ngân sách nhà nước (sửa đổi). Dự thảo được xây dựng nhằm tháo gỡ khó khăn bất cập trong thực hiện Luật Ngân sách nhà nước hiện hành.

Bộ Tài chính cho biết, trên cơ sở tổng kết 13 năm thực hiện, để khắc phục các tồn tại, bất cập của Luật Ngân sách nhà nước năm 2002, Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 đã được Quốc hội khóa XIII, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 25/6/2015, có hiệu lực thi hành từ năm ngân sách 2017. Sau khi Luật Ngân sách nhà nước được Quốc hội thông qua, các cơ quan có thẩm quyền đã ban hành đầy đủ các Nghị quyết, Nghị định, Thông tư hướng dẫn để đảm bảo đầy đủ cơ sở pháp lý và tổ chức tập huấn, tuyên truyền rộng rãi để thực hiện Luật từ năm ngân sách 2017.

Qua hơn 08 năm thực hiện (2017 - 2025), Luật Ngân sách nhà nước đã đi vào cuộc sống, quản lý thống nhất nền tài chính quốc gia, nâng cao tính chủ động và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong việc quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước, củng cố kỷ luật tài chính, sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả ngân sách và tài sản của Nhà nước, tăng tích lũy nhằm thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

Tuy nhiên, trong quá trình tổ chức thực hiện, những tác động khách quan làm thay đổi cơ cấu thu, ngân sách trung ương vẫn giữ vai trò chủ đạo nhưng có xu hướng giảm, trong khi yêu cầu đòi hỏi cần tăng cường hơn nữa tính chủ động của ngân sách địa phương; công tác xây dựng, tổng hợp dự toán ngân sách nhà nước và phân bổ ngân sách trung ương, chấp hành, quyết toán ngân sách nhà nước cũng đã phát sinh một số điểm hạn chế, bất cập cần được nghiên cứu để rà soát, sửa đổi cho phù hợp với thực tiễn.

Do đó, việc xây dựng dự án Luật Ngân sách nhà nước sửa đổi tổng thể Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 là hết sức cần thiết, nhằm cụ thể hóa các định hướng của Đảng tại Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, các nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương và Bộ Chính trị đã ban hành, các nghị quyết của Quốc hội.

Mục tiêu của dự án Luật Ngân sách nhà nước sửa đổi là đổi mới cơ chế phân cấp nguồn thu giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương đảm bảo công bằng, công khai, minh bạch, thúc đẩy vai trò chủ đạo của ngân sách trung ương, tính chủ động của ngân sách địa phương.

Đồng thời, đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho các cơ quan, đơn vị, đảm bảo công khai, minh bạch; thực hiện phân cấp, phân quyền trong việc ban hành cơ chế, chính sách thu, chi ngân sách nhà nước; xóa bỏ cơ chế xin - cho, để dẫn đến phát sinh tiêu cực, thủ tục hành chính trong công tác quản lý, phân bổ ngân sách nhà nước.

Sửa đổi quy định về nguyên tắc cân đối ngân sách nhà nước

Về nguyên tắc cân đối ngân sách nhà nước, dự thảo đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định mức dư nợ vay của chính quyền địa phương. Luật hiện hành quy định phân theo 03 nhóm địa phương, mỗi nhóm địa phương cứ vào khả năng ngân sách của từng địa phương và tỷ lệ thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp so với chi thường xuyên. Dự thảo đề xuất sửa đổi, bổ sung thu gọn từ 03 nhóm địa phương xuống còn 02 nhóm địa phương và nâng mức dư nợ vay: nhóm các địa phương không nhận bổ sung cân đối từ ngân sách trung ương, mức dư nợ vay không vượt quá 120% số thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân

cấp; nhóm các địa phương nhận bổ sung cân đối từ ngân sách trung ương, mức dư nợ vay không vượt quá 80% số thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp.

Lý do, cơ sở đề xuất sửa đổi, bổ sung được Bộ Tài chính đưa ra là để đảm bảo mức dư nợ vay các địa phương đã được Quốc hội quyết định tại Luật Thủ đô và Nghị quyết về cơ chế, chính sách đặc thù; mặt khác, việc xác định mức dư nợ của địa phương theo tỷ lệ thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp so với chi thường xuyên sẽ thay đổi hằng năm, thậm chí sẽ có sự khác nhau khi xác định theo dự toán ngân sách đầu năm và thực hiện cuối năm, dẫn tới khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

Quy định cụ thể hơn về công khai ngân sách nhà nước

Đối với công khai ngân sách nhà nước (Điều 15), dự thảo đề xuất sửa đổi, bổ sung theo hướng: Quy định cụ thể hơn đối tượng thực hiện công khai, nội dung công khai.

Theo đó, quy định rõ đối tượng thực hiện công khai gồm: Các cấp ngân sách nhà nước; các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, bổ sung thêm đối tượng công khai là các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

Quy định rõ nội dung công khai cho từng đối tượng thực hiện công khai. Đồng thời, bổ sung quy định nội dung công khai kết luận của cơ quan Thanh tra và kết quả việc thực hiện kết luận thanh tra về ngân sách nhà nước của cơ quan Thanh tra (trừ những nội dung không được công khai theo quy định của pháp luật).

Bộ Tài chính cho biết, đề xuất sửa đổi, bổ sung này nhằm tiếp cận các chuẩn mực quốc tế về công khai minh bạch ngân sách; giúp người dân tiếp cận, nắm bắt đầy đủ, kịp thời các thông tin về ngân sách nhà nước và tham gia đóng góp ý kiến, giám sát việc phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước.

Bên cạnh đó, tiếp thu ý kiến của một số Bộ, cơ quan trung ương, địa phương; đồng thời tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân giám sát, tiếp cận thông tin thuận lợi, hiệu quả, dự thảo đề xuất bổ sung yêu cầu bắt buộc đối với các cơ quan, đơn vị có Cổng thông tin điện tử phải công khai trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

Nguồn: baohinhphu.vn

KHÔNG SỬ DỤNG THÔNG TIN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ KHI ĐĂNG KÝ TÀI KHOẢN MẠNG XÃ HỘI

Đó là nội dung tại dự thảo Thông tư quy định quản lý, cung cấp, sử dụng ứng dụng, dịch vụ và thông tin trên mạng Internet trong Bộ Quốc phòng.

Bộ Quốc phòng cho biết, thời gian vừa qua, Chính phủ đang thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số quốc gia theo hướng hiệu quả, thiết thực, tạo bứt phá phát triển kinh tế - xã hội. Ngày 06/01/2022, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn

đến năm 2030 (gọi tắt là Đề án 06). Theo đó, Bộ Quốc phòng cũng đã ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Quốc phòng phiên bản 3.0 nhằm thiết lập cơ sở, định hướng, quy hoạch tổng thể cho quá trình phát triển Chính phủ điện tử, chuyển đổi số trong Bộ Quốc phòng.

Đặc biệt, ngày 22/12/2024, Ban Chấp hành Trung ương đã ban hành Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, trong đó xác định “bảo đảm chủ quyền quốc gia trên không gian mạng; bảo đảm an ninh mạng, an ninh dữ liệu, an toàn thông tin của tổ chức và cá nhân là yêu cầu xuyên suốt, không thể tách rời trong quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”; đồng thời, đưa ra mục tiêu “Hiện đại hóa vũ khí, trang bị kỹ thuật quân sự, an ninh. Từng bước ứng dụng công nghệ số trong chỉ huy, điều hành tác chiến của lực lượng vũ trang cũng như làm chủ công nghệ cao trong hoạt động quốc phòng, an ninh. Xây dựng, phát huy sức mạnh thể trận chiến tranh nhân dân, thể trận lòng dân trên không gian mạng để bảo vệ Tổ quốc”.

Thực tiễn hoạt động, hệ thống mạng Internet đóng vai trò quan trọng trong triển khai các nhiệm vụ quân sự quốc phòng, phòng thủ dân sự. Thực tiễn đã cho thấy việc vận dụng hệ thống mạng Internet trong triển khai chống dịch COVID-19, trong cứu hộ cứu nạn và phòng chống thiên tai thời gian qua đã mang lại nhiều lợi ích thiết thực trong thực hiện nhiệm vụ, đáp ứng các tiêu chí về thuận lợi trong triển khai, dễ sử dụng, hiệu quả cao. Nhằm phát huy các kết quả đã đạt được, việc sử dụng hệ thống mạng Internet trong công tác chỉ huy, chỉ đạo, điều hành nhằm thực hiện các nhiệm vụ quân sự, quốc phòng sẽ góp phần thúc đẩy phát triển chuyển đổi số trong Bộ Quốc phòng.

Để đảm bảo ứng dụng hiệu quả trong triển khai, vận hành, sử dụng các ứng dụng, dịch vụ phục vụ nhiệm vụ quân sự, quốc phòng cũng như nâng cao hiệu quả quản lý Trung tâm dữ liệu của Bộ Quốc phòng trên mạng Internet, cần có những giải pháp, biện pháp quản lý.

Từ thực tiễn như vậy, việc quy định các nội dung quản lý, sử dụng ứng dụng, dịch vụ phục vụ nhiệm vụ quân sự, quốc phòng cũng như Trung tâm dữ liệu trên mạng Internet vào dự thảo Thông tư là hết sức cần thiết.

Dự thảo Thông tư gồm 06 chương, 26 điều, 04 Phụ lục kèm theo, quy định về: Cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên Internet; quản lý thiết lập trang thông tin điện tử, báo điện tử trên mạng Internet; quản lý ứng dụng, dịch vụ trên mạng Internet phục vụ nhiệm vụ quân sự, quốc phòng.

Cổng Thông tin điện tử Bộ Quốc phòng là kênh cung cấp thông tin chính thống của Bộ Quốc phòng trên mạng Internet

Về cung cấp thông tin trên mạng Internet, dự thảo quy định: Cổng Thông tin điện tử Bộ Quốc phòng là kênh cung cấp thông tin chính thống, tập trung; đầu mối kết nối thông tin, công khai thông tin của Bộ Quốc phòng trên mạng Internet, có địa chỉ truy cập tại <https://mod.gov.vn> hoặc <https://bqp.vn>.

Trang, cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị trong Bộ Quốc phòng phải kết nối, tích hợp với Cổng Thông tin điện tử Bộ Quốc phòng.

Cơ quan, đơn vị cung cấp thông tin trên cơ sở quy định tại Điều 4 Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ, Luật Tiếp cận thông tin, Luật Công nghệ thông tin; chấp hành nghiêm quy định về thực hiện cung cấp thông tin trong Bộ Quốc phòng; căn cứ vào điều kiện thực tế để công khai thông tin bảo đảm không lộ lọt bí mật. Thông tin cung cấp phải được cập nhật kịp thời; bao gồm:

a) Văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quản lý hành chính thuộc thẩm quyền ban hành hoặc được giao chủ trì soạn thảo được phép công khai trên Internet, trong đó nêu rõ: hình thức văn bản, thẩm quyền ban hành, số ký hiệu, ngày ban hành, ngày hiệu lực, trích yếu, tệp văn bản cho phép tải về, cung cấp công cụ tìm kiếm văn bản.

b) Thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến bảo đảm thống nhất, tích hợp từ Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Quốc phòng.

c) Thông tin phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách đối với những lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan nhà nước.

d) Thông tin về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan và của đơn vị trực thuộc; tóm lược quá trình hình thành và phát triển của cơ quan; địa chỉ, số điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử của cơ quan nhà nước; họ tên, chức vụ, đơn vị công tác của cán bộ, công chức làm đầu mối liên hệ;

đ) Các thông tin khác mà pháp luật quy định phải công bố công khai.

Cung cấp dịch vụ công trực tuyến

Theo dự thảo, các mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến, kênh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, danh mục dịch vụ công trực tuyến, các yêu cầu kỹ thuật cung cấp dịch vụ công trực tuyến, trách nhiệm cung cấp dịch vụ công trực tuyến, giám sát, đánh giá hiệu quả, mức độ sử dụng dịch vụ công trực tuyến thực hiện theo quy định tại Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14, Điều 15, Điều 13, Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ và Thông tư số 01/2023/TTVPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ.

Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Quốc phòng cung cấp thông tin, dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Quốc phòng cho tổ chức, cá nhân.

Trang, cổng thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị đặt biển hiệu, đường dẫn liên kết với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Quốc phòng, Cổng Dịch vụ công quốc gia để phục vụ tổ chức, cá nhân khi có nhu cầu thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

Không tự ý đăng tải, chia sẻ các thông tin liên quan đến cơ quan, đơn vị, hình ảnh quân nhân

Về cung cấp và chia sẻ thông tin trên mạng xã hội, dự thảo Thông tư yêu cầu phải tìm hiểu và tuân thủ các điều khoản hướng dẫn sử dụng của nhà cung cấp dịch vụ mạng xã hội trước khi đăng ký, tham gia mạng xã hội. Không sử dụng các thông tin liên quan đến cơ quan, đơn vị khi đăng ký thiết lập tài khoản mạng xã hội; không được đặt tên tài khoản giống hoặc trùng với tên cơ quan báo chí, cơ quan nhà nước, cơ quan trong Bộ Quốc phòng.

Đồng thời, phải chia sẻ các thông tin có nguồn gốc chính thống, đáng tin cậy; không đăng tải, chia sẻ các thông tin thuộc danh mục bí mật nhà nước, thông tin vi phạm pháp luật, xúc phạm danh dự, uy tín, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân. Không tự ý đăng tải, chia sẻ các thông tin liên quan đến cơ quan, đơn vị, hình ảnh quân nhân, trừ trường hợp được sự cho phép của chỉ huy cơ quan, đơn vị.

Kịp thời phát hiện, thông báo tới lực lượng chuyên trách về công nghệ thông tin, cơ quan bảo vệ an ninh quân đội khi bị mất, chiếm quyền tài khoản mạng xã hội hoặc phát hiện các thông tin trái chiều, thông tin vi phạm pháp luật, thông tin thuộc danh mục bí mật nhà nước, thông tin ảnh hưởng đến uy tín của Đảng, Nhà nước, lực lượng Quân đội nhân dân Việt Nam để phối hợp xử lý.

Có trách nhiệm ngăn chặn, gỡ bỏ thông tin vi phạm pháp luật, thông tin ảnh hưởng đến uy tín tổ chức, cá nhân trong Quân đội, thông tin ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác đăng tải trên tài khoản của mình chậm nhất là 01 giờ từ khi có yêu cầu bằng điện thoại, văn bản hoặc qua phương thức liên lạc khác từ Bộ Tư lệnh 86, Cục Bảo vệ an ninh Quân đội.

Phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ nhiệm vụ quân sự, quốc phòng

Về quy hoạch và phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, dự thảo Thông tư nêu rõ: Các ứng dụng, dịch vụ của các cơ quan, đơn vị trong Bộ Quốc phòng hoạt động trên mạng Internet phải được quản lý chặt chẽ trong quá trình xây dựng, khai thác, sử dụng. Trước khi đưa vào sử dụng, cơ quan, đơn vị phải cập nhật vào hệ thống quản lý ứng dụng trong Bộ Quốc phòng.

Các ứng dụng, dịch vụ dùng chung phục vụ chuyển đổi số trong Bộ Quốc phòng phải đảm bảo tính thống nhất, tuân thủ các quy định tại Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Quốc phòng.

Các cơ quan, đơn vị khi xây dựng, phát triển ứng dụng, dịch vụ dùng chung cấp bộ, ngành phải lấy ý kiến Bộ Tư lệnh 86 để đảm bảo phù hợp với quy hoạch chung của Bộ Quốc phòng và các quy định về bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng.

Dự thảo Thông tư cũng quy định: Bộ Tư lệnh 86 chịu trách nhiệm trước Bộ Quốc phòng xây dựng, quản lý, duy trì Nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu trên mạng Internet phục vụ nhiệm vụ quân sự, quốc phòng.

Nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu trên mạng Internet đảm bảo kết nối, phân phối dữ liệu trao đổi đến các hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị trong và ngoài Bộ Quốc phòng. Các cơ quan, đơn vị khi thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu trên mạng Internet phải thực hiện thông qua Nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu của Bộ Quốc phòng.

Trung tâm dữ liệu Bộ Quốc phòng trên mạng Internet

Theo dự thảo, Bộ Tư lệnh 86 chịu trách nhiệm trước Bộ Quốc phòng việc quy hoạch phát triển, quản lý, vận hành, sử dụng Trung tâm dữ liệu Bộ Quốc phòng trên mạng Internet; đảm bảo đầy đủ tài nguyên, nền tảng kỹ thuật, giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng để đáp ứng yêu cầu hoạt động của các ứng dụng, dịch vụ dùng chung của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng.

Các ứng dụng, dịch vụ, cơ sở dữ liệu cấp Bộ, ngành phải được cài đặt tại Trung tâm dữ liệu của Bộ Quốc phòng trên mạng Internet. Các ứng dụng, dịch vụ, cơ sở dữ liệu nội bộ có thể cài đặt tại Trung tâm dữ liệu của Bộ Quốc phòng hoặc Phòng máy chủ của các cơ quan, đơn vị.

Các trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị trên mạng Internet phải được cài đặt tại Trung tâm dữ liệu Bộ Quốc phòng trên mạng Internet. Trong thời hạn 02 năm kể từ thời điểm Thông tư này có hiệu lực, các cơ quan, đơn vị phải hoàn thành việc chuyển các ứng dụng, dịch vụ dùng chung trên Internet về Trung tâm dữ liệu Bộ Quốc phòng trên mạng Internet.

Trường hợp các ứng dụng, dịch vụ phục vụ nhiệm vụ quân sự, quốc phòng không cài đặt tại Trung tâm dữ liệu Bộ Quốc phòng trên mạng Internet mà cài đặt tại Trung tâm dữ liệu của cơ quan mình thì phải đảm bảo quy định về nhân lực, hạ tầng kỹ thuật, bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và được Thủ trưởng Bộ Quốc phòng cho phép.

Nguồn: baohinhphu.vn

HÀ NỘI: RÚT NGẮN ÍT NHẤT 60% NHÓM HỒ SƠ, THỦ TỤC CÔNG VIỆC ĐỀ ĐẠT TĂNG TRƯỞNG TRÊN 8%

Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội có Công văn số 1163/UBND-NC triển khai thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ.

Theo đó, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội giao các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã kế thừa, phát huy các kết quả đã đạt được của Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025; tiếp tục tập trung rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh, bảo đảm các mục tiêu năm 2025 và 2026 được đề ra tại Mục II Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Đặc biệt tập trung mục tiêu về thời hạn giải quyết rút ngắn ít nhất 60% so với quy định đối với nhóm hồ sơ thủ tục công việc nhằm đạt mục tiêu tăng trưởng trên 8% của thành phố theo yêu cầu tại Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025 của Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và nội dung nhiệm vụ tại Mục III, chủ động triển khai các nội dung thuộc phạm vi đơn vị; tham mưu Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội việc thực hiện, bảo đảm tiến độ và chất lượng theo yêu cầu của Chính phủ. Kịp thời kiện toàn cán bộ đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương bảo đảm thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

Xác định các nhiệm vụ được giao tại công văn này là nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 - 2026 trong công tác cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương; đồng thời, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội về kết quả thực hiện. Phân công cụ thể cho cá nhân, đơn vị thuộc quyền quản lý gắn với kết quả thực hiện các nhiệm vụ.

Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội giao Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố định kỳ hằng tháng, quý, năm tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, thực hiện các thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính tại Nghị quyết số 66/NQ-CP của Chính phủ.

Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội việc thực hiện rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, điều kiện đầu tư kinh doanh, bảo đảm mục tiêu, yêu cầu của chương trình tại Nghị quyết số 66/NQ-CP của Chính phủ.

Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp hướng dẫn việc thực hiện các quy định về phân quyền, phân cấp, ủy quyền theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; báo cáo Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội xem xét, quyết định đối với các trường hợp phương án phân cấp không còn phù hợp với quy định mới của pháp luật hoặc không còn phù hợp với tổ chức bộ máy chính quyền trung ương và địa phương sau khi sắp xếp, tinh gọn theo

quy định; rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội trong chỉ đạo và hướng dẫn các đơn vị thực hiện việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính gắn với sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy.

Sở Khoa học và Công nghệ bảo đảm việc vận hành các hệ thống, cơ sở dữ liệu và việc thực hiện kết nối, liên thông dữ liệu, tái sử dụng dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và liên thông điện tử.

Nguồn: hanoimoi.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: TÌM LỜI GIẢI QUẢN LÝ CHO CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG 2 CẤP

Trước việc thực hiện Kết luận số 127-KL/TW của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, người dân nêu băn khoăn về mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, nhất là cấp xã sẽ được tổ chức ra sao để không ảnh hưởng đến người dân, doanh nghiệp. Trao đổi với Phóng viên Báo Sài Gòn giải phóng, TS. Hoàng Văn Tú, Học viện Cán bộ TP. Hồ Chí Minh, đã nêu một số khuyến nghị trong tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp, nhất là tại các đô thị lớn.

Phóng viên: Theo ông, trong bối cảnh cấp xã dự kiến tương đương cấp huyện nhỏ, bộ máy chính quyền cấp xã cần được tổ chức ra sao để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ?

TS. Hoàng Văn Tú: Khi không còn chính quyền cấp huyện thì cấp cơ sở sẽ phải chịu áp lực nhiều hơn, số lượng công việc sẽ nhiều hơn, trong đó có cả những công việc trước đây chưa từng đảm nhiệm. Tuy nhiên, công việc vẫn phải được giải quyết không gián đoạn, với yêu cầu là phục vụ người dân ngày càng tốt hơn. Do đó, bộ máy cấp cơ sở phải được tổ chức đầy đủ các cơ quan để thực hiện đủ chức năng, bao gồm các chức năng đã thực hiện trước đây và các chức năng mới phải đảm nhiệm (từ huyện hoặc từ tỉnh chuyển xuống).

Bộ máy cấp cơ sở cũng phải được tổ chức khoa học, gọn nhẹ và có sự phân cấp, phân quyền rõ ràng. Đặc biệt là phải xác định rõ chức năng, trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân; bảo đảm quyền lực được thực hiện đúng mục đích, yêu cầu và cũng phải bảo đảm không có vị trí quyền lực nào không được kiểm soát.

Phóng viên: Để đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã đủ năng lực thay thế vai trò của cấp huyện thì cần lựa chọn, bố trí cán bộ như thế nào?

TS. Hoàng Văn Tú: Trong công tác tuyển chọn cán bộ, cần đánh giá lại nguồn cán bộ cấp xã hiện có và cán bộ từ huyện chuyển xuống, trên cơ sở chức năng, vị trí công việc đòi hỏi bố trí con người phù hợp với năng lực, sở trường công tác. Việc chọn lựa, bố trí cán bộ là một trong những vấn đề nhạy cảm, phức tạp và nhận được nhiều sự quan tâm của đội ngũ cán bộ cấp huyện, cấp xã thời gian qua.

Để thực hiện công tác này, theo tôi, cần làm tốt công tác tư tưởng đối với cán bộ, đảng viên, phát huy vai trò gương mẫu, tích cực của người đứng đầu trong các cơ quan, tổ chức;

đồng thời đặt ra nguyên tắc chung áp dụng cho cả nước để tránh có sự so bì giữa các địa phương, tổ chức và hạn chế được các tiêu cực trước khi bố trí sắp xếp nhân sự.

Phóng viên: Song song với tinh gọn tổ chức bộ máy, cần phải đổi mới phương thức hoạt động của hệ thống chính trị. Vậy theo ông, bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp phải hoạt động ra sao để đảm bảo công việc thông suốt, hiệu lực, hiệu quả?

TS. Hoàng Văn Tú: Để bảo đảm hoạt động thông suốt của mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, trước mắt phải xác định và quy hoạch một cách phù hợp vị trí các cơ quan hành chính đáp ứng yêu cầu xử lý công việc tốt nhất, hạn chế tối đa chi phí đi lại trong quá trình thực hiện công việc.

Bên cạnh ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin để rút ngắn khoảng cách địa lý, không gây gián đoạn trong công việc thì phương thức hoạt động sắp tới cần tăng cường thẩm quyền cho cấp tỉnh và đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho cấp cơ sở. Xác định rõ thẩm quyền cho cấp cơ sở theo tinh thần “địa phương quyết”, “địa phương làm”, “địa phương chịu trách nhiệm”. Việc này sẽ phát huy sự năng động, chủ động của chính quyền cấp cơ sở, đồng thời giảm thiểu những vướng mắc trong mối quan hệ cấp trên, cấp dưới.

Tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp có thể thực hiện cơ cấu theo chiều dọc là chính quyền thực hiện hoạt động theo mô hình trên xuống, dưới lên và chính quyền theo chiều ngang là sự phối hợp giữa các cơ quan cùng cấp.

Phóng viên: Tại các thành phố trực thuộc trung ương như TP. Hồ Chí Minh, việc tái cấu trúc bộ máy chính quyền đô thị sau khi không còn cấp huyện cần được chú ý những gì để quản lý, khai thác hiệu quả hạ tầng giao thông, quy hoạch đô thị và cung ứng dịch vụ công, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp?

TS. Hoàng Văn Tú: Ở các đô thị lớn như TP. Hồ Chí Minh, việc tổ chức chính quyền đô thị là phương án hay để khai thác được tiềm năng của từng địa bàn và đáp ứng tốt nhất nhu cầu của người dân, doanh nghiệp. Việc tái cấu trúc chính quyền đô thị khi không còn cấp huyện cần có sự đổi mới theo hướng nâng cao tính tự chủ cho chính quyền đô thị cấp cơ sở. Theo đó, chính quyền cơ sở có thể căn cứ tình hình thực tiễn để đề ra những chính sách phù hợp. Các chính sách đó có thể khác với các vùng, các địa phương khác và chính quyền cơ sở phải chịu trách nhiệm trước quyết định của mình.

Bên cạnh đó, cần tăng thẩm quyền cho người đứng đầu chính quyền đô thị - người có thẩm quyền cao nhất quyết định các vấn đề của địa phương mình. Cùng với đó là tăng cường ứng dụng công nghệ, đẩy mạnh chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo trong quản lý xã hội, phân tích chính sách, tuyên truyền, vận động nhân dân cũng như tăng cường công tác giám sát của nhân dân đối với chính quyền.

Để việc sắp xếp bộ máy hiệu quả và không ảnh hưởng tiêu cực lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, cần xác định rõ các công việc cần thực hiện khi sắp xếp bộ máy, thời gian bắt đầu, thời gian kết thúc cho từng công việc. Đồng thời, tuyên truyền, phổ biến đến người dân, doanh nghiệp để họ có kế hoạch phù hợp. Công tác sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống

chính trị là khó khăn, phức tạp, đòi hỏi cần có sự đoàn kết, thống nhất của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân để đạt được hiệu quả.

Phóng viên: Cảm ơn ông!

Nguồn: sggp.org.vn

BẮC GIANG: TĂNG CƯỜNG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, THU HÚT ĐẦU TƯ CÁC DỰ ÁN LỚN, CÔNG NGHỆ CAO

Chiều ngày 02/4/2025, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang Phạm Văn Thịnh chủ trì Buổi làm việc với Ban Quản lý Các khu công nghiệp tỉnh về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ 3 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm đến hết năm 2025.

3 tháng đầu năm nay, Ban Quản lý Các khu công nghiệp tỉnh đã thu hút mới 5 dự án vốn đầu tư nước ngoài (FDI), tổng vốn đăng ký 12,5 triệu USD và 5 dự án đầu tư trong nước (DDI), tổng vốn đăng ký hơn 12 nghìn tỷ đồng. Ban cấp điều chỉnh 47 dự án, trong đó có 18 dự án tăng vốn với số vốn tăng thêm 111,9 triệu USD và 25 tỷ đồng. Tổng vốn quy đổi khoảng 602,87 triệu USD, đạt 50,24% kế hoạch được giao.

Tính đến nay, có 512 dự án đầu tư tại các khu công nghiệp (trong đó có 392 dự án FDI và 120 dự án DDI). Tổng vốn đầu tư đăng ký đạt hơn 11,17 tỷ USD và hơn 41 nghìn tỷ đồng. Vốn đầu tư thực hiện đạt khoảng 8,3 tỷ USD và 13 nghìn tỷ đồng.

Trong Quý I, tỉnh Bắc Giang được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư đối với 5 khu công nghiệp, nâng tổng số lên 16 khu công nghiệp với tổng diện tích quy hoạch hơn 3,68 nghìn ha.

Hiện, toàn tỉnh Bắc Giang có 8 khu công nghiệp đã đi vào hoạt động và 8 khu công nghiệp đang trong quá trình triển khai thủ tục hành chính, giải phóng mặt bằng...

Tại Buổi làm việc, các đại biểu làm rõ thêm một số nội dung như: Công tác xúc tiến thu hút đầu tư; cải cách thủ tục hành chính, hỗ trợ giải quyết khó khăn cho các nhà đầu tư; hỗ trợ, giới thiệu tuyển dụng lao động; bảo vệ môi trường, xây dựng cảnh quan khu công nghiệp; việc đáp ứng nguồn điện; quản lý trật tự xây dựng nhà xưởng sản xuất; phát triển hạ tầng dịch vụ trong các khu công nghiệp; tình hình an ninh trật tự, an toàn giao thông...

Kết luận Buổi làm việc, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang Phạm Văn Thịnh biểu dương, đánh giá cao sự đóng góp tích cực của các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp đối với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội tại địa phương.

Hoạt động trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của Ban Quản lý Các khu công nghiệp tỉnh Bắc Giang thời gian qua góp phần thúc đẩy thu hút đầu tư, tạo động lực tăng trưởng cho tỉnh.

Ban đã nắm bắt, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp đầu tư. Chủ động tham mưu cho tỉnh tiếp nhận những dự án đầu tư mới.

Phó Chủ tịch Phạm Văn Thịnh nhấn mạnh, dù đạt nhiều kết quả, song trong Quý I/2025 vẫn chưa có dấu ấn rõ nét. Công tác cải cách hành chính liên quan đến cấp giấy chứng nhận đầu tư, xây dựng còn chậm. Công tác tham mưu xây dựng hạ tầng giao thông kết nối giữa các khu công nghiệp và các tuyến giao thông trong tỉnh chưa quyết liệt, liên tục.

Phó Chủ tịch yêu cầu thời gian tới, Ban Quản lý Các khu công nghiệp tỉnh cần tiếp tục quan tâm cải cách thủ tục hành chính; đẩy mạnh công tác quản lý Nhà nước tại địa bàn, đặc biệt quan tâm đến công tác phòng, chống gian lận xuất xứ hàng hóa, trốn thuế.

Tăng cường xúc tiến thu hút đầu tư, nhất là đầu tư tại chỗ; thu hút tập đoàn đa quốc gia, các doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghệ cao, tốn ít năng lượng.

Tham mưu, đôn đốc công tác giải phóng mặt bằng hạ tầng khu công nghiệp để đáp ứng nhu cầu của nhà đầu tư. Khi có vướng mắc phải báo cáo ngay với lãnh đạo tỉnh để phối hợp với nhà đầu tư cùng tháo gỡ khó khăn.

Nắm bắt khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp để kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền tìm giải pháp tháo gỡ sớm nhất.

Đồng thời, giao Sở Công Thương chủ động phối hợp với các ngành, tỉnh Bắc Ninh bảo đảm nguồn điện, đáp ứng cho phát triển sản xuất.

Giao Sở Xây dựng chủ động tham mưu xây dựng, hoàn thiện các tuyến giao thông kết nối và giao thông ven các khu công nghiệp để tránh ùn tắc. Xây dựng đề án mở các tuyến xe buýt đưa đón công nhân miễn phí.

Đề nghị Công an tỉnh tăng cường kiểm tra, rà soát, nắm chắc tình hình, đấu tranh quyết liệt với các phần tử gây mất an ninh trật tự tại địa bàn các khu công nghiệp và ven khu công nghiệp. Bảo đảm cho các doanh nghiệp hoạt động trong các khu công nghiệp của tỉnh phát triển hiệu quả, bền vững, đóng góp tích cực vào tăng trưởng kinh tế - xã hội địa phương.

Nguồn: baobacgiang.vn

QUẢNG NGÃI: SÁNG TẠO ĐỂ PHỤC VỤ NHÂN DÂN TỐT HƠN

Gần dân, sát dân, nhiều cán bộ, công chức ở cơ sở đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, hết lòng trong công việc.

Nêu cao tinh thần trách nhiệm

Tại xã Phổ Nhơn (TX. Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi), nhiều người dân tin tưởng và yêu quý chị Đặng Thị Thúy Thanh (45 tuổi), công chức Tư pháp - hộ tịch xã. Có được điều này là nhờ chị Thanh luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, mẫn cán trong công việc.

Trước đây, Ủy ban nhân dân xã Phổ Nhơn giải quyết hồ sơ cho người dân theo quy trình và thời gian quy định. Tuy nhiên, do việc đi lại gặp nhiều khó khăn nên người dân có nguyện vọng được giải quyết thủ tục hồ sơ nhanh chóng. Xuất phát từ nhu cầu thực tế của người dân, chị Thanh có sáng kiến về mô hình “Ngày thứ Tư không hẹn” và “Ngày dịch vụ công trực tuyến” tại Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân xã Phổ Nhơn. Mô hình được triển khai từ tháng 02/2024. Các thủ tục hành chính được lựa chọn là những thủ tục có tần suất phát sinh nhiều, liên quan trực tiếp đến người dân, tổ chức và doanh nghiệp. Cụ thể gồm: Thủ tục xác nhận tình trạng hôn nhân; thủ tục đăng ký lại khai sinh; đăng ký kết hôn; đăng ký khai tử; trích lục bản sao hộ tịch; chứng thực sao y bản chính; chứng thực chữ ký; chứng thực hợp đồng giao dịch... Nhờ vậy, các hồ sơ, thủ tục hành chính đều được giải quyết trước hạn, đúng hạn, không có hồ sơ quá hạn, nâng cao chỉ số cải cách hành chính, chỉ số hài lòng về phục vụ hành chính trên địa bàn xã.

Ông Nguyễn Tiến Dũng, ở thôn An Tây Điền, xã Phổ Nhơn chia sẻ, khi đến Bộ phận Một cửa của xã để giải quyết công việc, tôi rất hài lòng về cách phục vụ của công chức ở đây. Với những trường hợp khó, cần xác minh, hoặc khi công chức Tư pháp - hộ tịch bận tham gia tập huấn, hội họp thì chị Thanh sẽ đặt lịch hẹn giải quyết theo đúng thời gian. Đặc biệt, từ khi thực hiện mô hình “Ngày thứ Tư không hẹn” của xã mang lại rất nhiều thuận lợi cho người dân địa phương. Do đó, vào ngày thứ Tư trong tuần, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của xã Phổ Nhơn thường có rất đông người dân đến làm thủ tục hơn thường lệ. Tất cả các thủ tục hành chính được trả kết quả trong khoảng thời gian chậm nhất là 30 - 40 phút nên ai cũng hài lòng.

Những năm gần đây, xã Phổ Nhơn có nhiều dự án được triển khai, do đó, công tác tuyên truyền giải phóng mặt bằng được xem là nhiệm vụ chính trị quan trọng của địa phương. Chị Thanh cho hay, có những thời điểm, để đảm bảo tiến độ dự án, tôi cùng các thành viên trong tổ tuyên truyền phải thực hiện việc nhiệm vụ sau giờ làm việc, kể cả ngày nghỉ. Sau những nỗ lực, người dân dần hiểu và đồng thuận theo chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đảm bảo việc hoàn thành đúng tiến độ của nhiều dự án.

Hết lòng với công việc

Trước khi đảm nhận chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Bình Dương (huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi), anh Nguyễn Quốc Đạt (34 tuổi) từng có 10 năm đảm nhiệm công tác đoàn thanh niên. Ở vai trò nào, anh Đạt cũng luôn nỗ lực để cống hiến, phục vụ Nhân dân.

Năm 2013, anh Đạt tốt nghiệp Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh. Sau khi ra trường, anh về quê làm việc, đảm nhận vai trò Bí thư Chi đoàn tổ dân phố 4, thị trấn Châu Ổ. Năm 2016, anh Đạt giữ chức vụ Phó Bí thư Đoàn thị trấn Châu Ổ và đầu năm 2017, được tín nhiệm bầu giữ chức Bí thư Đoàn.

Là “thủ lĩnh” thanh niên, anh Đạt xây dựng, triển khai nhiều hoạt động, mô hình thiết thực nhằm tập hợp, gắn kết đoàn viên, thanh niên và chung tay vì cuộc sống cộng đồng với các hoạt động như “Ngày thứ 7 tình nguyện”, “Chủ nhật xanh”... Trong 2 năm 2017 - 2018, Đoàn thị trấn kết hợp với một số tổ chức, cá nhân ở địa phương triển khai mô hình “Tủ quần áo từ thiện” nhằm chia sẻ khó khăn với người nghèo. Từ năm 2018 đến nay, Đoàn thị trấn triển

khai Chương trình “Ly cà phê 30 nghìn đồng” giúp đỡ nhiều hoàn cảnh khó khăn, mắc bệnh hiểm nghèo.

Đặc biệt, vào năm 2021, anh Đạt có sáng kiến “Trao giấy khai sinh tại nhà”, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong giải quyết thủ tục hành chính, không phải đến Ủy ban nhân dân nhiều lần. Từ lúc triển khai mô hình đến cuối năm 2023, Ban Thường vụ Đoàn thị trấn Châu Ổ đã trao 60 hồ sơ tại nhà cho công dân. Anh Đạt chia sẻ, tôi từng có thời gian công tác ở Bộ phận Một cửa, tiếp nhận hồ sơ công dân, nhận thấy người dân phải đi lại nhiều lần đến cơ quan làm thủ tục hành chính đăng ký giấy khai sinh, bảo hiểm y tế cho con. Từ thực tế đó, tôi phối hợp với bộ phận tư pháp làm nhiệm vụ này. Nghĩa là, sau khi có giấy khai sinh, bảo hiểm y tế cho trẻ, Đoàn thị trấn sẽ tiếp nhận và trao tại nhà, kèm theo thư chúc mừng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn. Đây không chỉ là hành động quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân mà còn góp phần thu hút thanh niên tham gia vào tổ chức đoàn.

Với những đóng góp trong công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi, anh Đạt được nhiều cấp, ngành khen thưởng; trong đó, anh được Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tặng Bằng khen vào năm 2021. Không chỉ là người năng nổ trong công việc và các hoạt động phong trào, anh Đạt còn có trình độ chuyên môn cao, khi đã tốt nghiệp thạc sĩ và luôn chịu khó trau dồi kiến thức. Đầu năm 2024, anh Nguyễn Quốc Đạt được điều động về làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Bình Dương phụ trách lĩnh vực văn hóa - xã hội.

Với trọng trách mới, dù có chút lo lắng, nhưng anh Đạt đã nhanh chóng tiếp cận công việc, nỗ lực học hỏi để nâng cao năng lực quản lý. “Tôi là người địa phương khác đến nhận công tác ở xã Bình Dương nên một năm qua, tuần nào tôi cũng xuống cơ sở để tìm hiểu, sâu sát cuộc sống của người dân. Đồng thời, luôn sẵn sàng lắng nghe những tâm tư, nguyện vọng, phản ánh của người dân để kịp thời điều chỉnh, giải quyết, hướng đến phục vụ Nhân dân tốt hơn”, anh Đạt chia sẻ.

Xung kích, tình nguyện vì cộng đồng

Xã Trà Tân (huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi) là một xã miền núi, điều kiện kinh tế còn khó khăn, nhiều hộ dân ở trong những ngôi nhà đã xuống cấp. Trước tình hình đó, Phó Bí thư Đoàn xã Trà Tân (huyện Trà Bồng) Trương Văn Lâm (36 tuổi) đã tích cực vận động đoàn viên, thanh niên và nhà hảo tâm ủng hộ Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát cho 12 hộ dân có hoàn cảnh khó khăn; trong đó, xây mới 2 ngôi nhà, sửa chữa 10 nhà bếp. Đồng thời, xây 16 nhà vệ sinh bán tự hoại cho các hộ gia đình, kịp thời chia sẻ khó khăn của người dân.

Gia đình ông Hồ Văn Hùng, ở thôn Trường Biện, xã Trà Tân, thuộc diện hộ cận nghèo. Nhiều năm qua, gia đình ông vẫn sử dụng nhà bếp cũ xuống cấp, tường ẩm mốc, các dụng cụ nấu ăn cũng treo tạm xung quanh bếp. Ông Hùng có con trai đang thực hiện nghĩa vụ quân sự, bản thân ông bị tai biến, vợ thì thường xuyên ốm đau. Đầu năm 2024, anh Lâm đã đứng ra kêu gọi các tổ chức, đoàn thể, cá nhân hỗ trợ kinh phí sửa chữa nhà bếp cho gia đình ông Hùng, rộng 4m², mái lợp tôn, với tổng kinh phí gần 7 triệu đồng từ nguồn xã hội hóa và thanh niên trong xã đóng góp công lao động. Ông Hùng vui mừng bày tỏ, nhờ sự quan tâm,

giúp đỡ tận tình của các cháu thanh niên và nhà hảo tâm, mà gia đình tôi có bếp nấu ăn sạch sẽ, bảo đảm vệ sinh.

Trên địa bàn huyện Trà Bồng có nhiều ao, hồ, suối, nhưng trẻ em ở địa phương không có điều kiện học bơi. Từ thực tế đó, anh Lâm tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương tổ chức lớp học bơi miễn phí cho thanh, thiếu nhi trên địa bàn xã. Anh Lâm cho biết, vì chưa có điều kiện xây dựng bể bơi, nên Đoàn xã đã tận dụng khu vực sông Giang để làm nơi dạy bơi. Tôi khảo sát, chọn một nhánh trên sông Giang, khu vực nước êm, cạn, không có đá, dùng đoạn dây căng từ hai bên dòng sông tạo thành một khu vực an toàn để dạy bơi cho trẻ em. Qua 3 năm triển khai, lớp học bơi đã thu hút hơn 800 em, kết thúc khóa học có hơn 98% trẻ em biết bơi.

Khi địa phương thực hiện xây dựng nông thôn mới, anh Lâm tích cực tuyên truyền, vận động người dân thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Nhiều gia đình tự nguyện hiến hàng nghìn mét vuông đất, dịch chuyển tường rào, tự tháo dỡ tài sản để cùng với địa phương bê tông đường giao thông nông thôn mà không đòi hỏi bất kỳ một quyền lợi nào.

Nguồn: baoquangngai.vn

KHÁNH HOÀ: TIẾP TỤC CẢI THIỆN, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hoà ban hành văn bản yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục đẩy mạnh triển khai một số giải pháp cải thiện, nâng cao chất lượng chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính năm 2025.

Trong đó, các đơn vị tập trung nâng cao ý thức trách nhiệm, kỷ cương, kỷ luật của người đứng đầu; đổi mới phương pháp, cải tiến công việc ở từng khâu, từng vị trí; siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong công tác cán bộ; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong thực thi công vụ; triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hoà để góp phần cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính và Chương trình hành động nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của tỉnh năm 2025. Đồng thời, khẩn trương rà soát, xây dựng lại danh mục đầu công việc theo đúng chỉ đạo của cấp trên và phù hợp với thực tế để cập nhật vào phần mềm đo lường, đánh giá kết quả, hiệu quả công việc (KPI), vận hành từ ngày 01/4/2025.

Các sở, ngành, đơn vị, địa phương nâng cao chất lượng dịch vụ, cải thiện mức độ hài lòng gắn với đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy trên địa bàn tỉnh. Trong đó, tập trung thông tin rộng rãi kết quả chỉ số hài lòng của cơ quan, đơn vị năm 2024; xây dựng giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ; bảo đảm bộ máy mới hoạt động hiệu quả hơn trước. Đồng thời, triển khai sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước trên địa bàn tỉnh đảm bảo hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả hoạt

động sau khi sắp xếp; duy trì sự ổn định, liên tục, thông suốt, hiệu quả, không bị gián đoạn trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; đẩy mạnh tiếp nhận thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính; thực hiện nghiêm cơ chế một cửa, một cửa liên thông, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; khai thác, sử dụng hiệu quả hệ thống giải quyết thủ tục hành chính mới của tỉnh. Các đơn vị thường xuyên rà soát, kiện toàn Bộ phận Một cửa; nâng cao hiệu quả, chất lượng tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị; kịp thời hỗ trợ, giải đáp trực tuyến trong quá trình thực hiện dịch vụ công.

Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh được thành lập từ ngày 20/02/2025 khẩn trương ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 và các kế hoạch liên quan nếu đã ban hành trước khi sắp xếp tổ chức bộ máy, trong đó có tích hợp nội dung, nhiệm vụ từ các kế hoạch đã ban hành trước đây, cập nhật, bổ sung thêm nhiệm vụ theo chỉ đạo mới.

Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh đang kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy tạm thời không tiếp tục báo cáo công tác cải cách hành chính định kỳ gửi Ủy ban nhân dân tỉnh; khi báo cáo cải cách hành chính định kỳ cho cơ quan chủ quản cấp trên sẽ đồng gửi Sở Nội vụ...

*** Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa giao chỉ tiêu hồ sơ trực tuyến toàn trình năm 2025**

Ngày 03/4/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành quyết định giao chỉ tiêu hồ sơ trực tuyến toàn trình năm 2025 cho các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện. Theo đó, chỉ tiêu tối thiểu là 70% hồ sơ trực tuyến toàn trình trên tổng số hồ sơ thủ tục hành chính.

Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình sẽ được tính từ ngày 15/12/2024 đến 14/12/2025 đối với các thủ tục hành chính được công bố thực hiện trực tuyến toàn trình năm 2024 và tiếp tục được công bố thực hiện trực tuyến toàn trình trong năm 2025; được tính từ ngày 15/12/2024 đến ngày quyết định công bố danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình có hiệu lực thi hành đối với các thủ tục hành chính được công bố thực hiện trực tuyến toàn trình năm 2024 nhưng không tiếp tục được công bố thực hiện trực tuyến toàn trình trong năm 2025. Đối với các thủ tục hành chính được công bố thực hiện trực tuyến toàn trình lần đầu trong năm 2025, tỷ lệ này được tính sau 5 ngày kể từ ngày quyết định công bố có hiệu lực thi hành đến ngày 14/12/2025.

Sở Khoa học và Công nghệ được giao chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu tổ chức thực hiện quyết định; triển khai các giải pháp nhằm tăng tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình; tổng hợp, thống kê số liệu phục vụ đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số và đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh bảo đảm các yêu cầu về hạ tầng kết nối phục vụ triển khai dịch vụ công trực tuyến; phối hợp triển khai các giải pháp về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng kết nối liên quan trong quá trình vận hành Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa.

Nguồn: baokhanhhoa.vn

BÌNH THUẬN: THÀNH LẬP BAN CHỈ ĐẠO TRỌNG ĐIỂM VỀ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ ĐỀ ÁN 06

Nhằm thúc đẩy mạnh mẽ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận vừa quyết định thành lập Ban Chỉ đạo do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đỗ Hữu Huy làm Trưởng ban. Đây được xem là bước đi chiến lược trong bối cảnh tỉnh đang đẩy nhanh quá trình hiện đại hóa nền hành chính và phát triển kinh tế - xã hội theo hướng số hóa.

Không chỉ đơn thuần là cơ quan tham mưu, Ban Chỉ đạo có vai trò then chốt trong việc nghiên cứu, đề xuất giải pháp để tháo gỡ các vướng mắc, thúc đẩy các chương trình khoa học, công nghệ và cải cách hành chính. Đồng thời, Ban sẽ trực tiếp giám sát, điều phối và kiểm tra việc thực hiện các chương trình hành động quan trọng của tỉnh, đảm bảo bám sát chỉ đạo của Trung ương và thực tiễn địa phương.

Điểm nhấn đáng chú ý trong mô hình hoạt động của Ban Chỉ đạo là việc thành lập ba Tiểu ban chuyên trách gồm: Tiểu ban triển khai Đề án 06, Tiểu ban khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, Tiểu ban cải cách hành chính. Đây là cách làm mới nhằm tạo ra sự chuyên sâu, hiệu quả trong từng lĩnh vực, đồng thời tăng cường sự phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương.

Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 tỉnh Bình Thuận là nghiên cứu, đề xuất phương hướng, giải pháp để giải quyết những vấn đề trong quá trình thực hiện phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06 và cải cách hành chính. Cho ý kiến về các chương trình, kế hoạch, đề án và cơ chế, chính sách liên quan đến phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06 và cải cách hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trình Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận xem xét quyết định.

Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các Sở, ngành, chính quyền cơ sở thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06 và cải cách hành chính; điều phối, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ có tính chất liên ngành về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06 và cải cách hành chính. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đôn đốc, kiểm tra việc triển khai Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận liên quan đến việc thực hiện chỉ đạo của Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ và các văn bản khác có liên quan; sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06 và cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận giao Sở Khoa học và Công nghệ làm cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh và Sở Nội vụ để xây dựng quy chế làm việc, kế hoạch hành động, đảm bảo bộ máy vận hành thông suốt và hiệu quả. Với quyết tâm cao và cơ chế điều hành rõ ràng, Ban Chỉ đạo hứa hẹn sẽ là động lực quan trọng để Bình Thuận tạo đột phá trong chuyển đổi số, cải cách hành chính và phát triển khoa học, công nghệ trong giai đoạn tới.

Nguồn: baobinhthuan.com.vn

BÌNH DƯƠNG: DẪN ĐẦU CẢ NƯỚC VỀ TỶ LỆ DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN

Tỉnh Bình Dương dẫn đầu cả nước về dịch vụ công trực tuyến với tỷ lệ 80,29%, đồng thời đặt mục tiêu 100% số hóa hồ sơ đầu vào và kết quả đầu ra trong năm 2025, triển khai số hóa lùi toàn bộ dữ liệu từ năm 2020 - 2021.

Chiều ngày 01/4/2025, Bí thư Tỉnh ủy Bình Dương Nguyễn Văn Lợi, Trưởng ban Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Bình Dương đã chủ trì cuộc họp Thường trực Ban Chỉ đạo để nghe báo cáo về dự án camera giám sát an ninh, an toàn giao thông, danh mục đầu tư, và công tác cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số, trong khuôn khổ Đề án 06.

Theo báo cáo, tỉnh Bình Dương đã triển khai nhiều cơ sở dữ liệu địa phương về giáo dục, đất đai, doanh nghiệp và công thương, nhằm thực hiện công tác số hóa và quản lý dữ liệu. Ngành xây dựng và môi trường đang thí điểm chia sẻ dữ liệu giữa các ngành tài nguyên, môi trường, xây dựng và công thương thông qua nền tảng GIS.

Hệ thống Trung tâm Giám sát điều hành thông minh (IOC) tỉnh Bình Dương đã kết nối cơ sở dữ liệu của 100% sở, ban, ngành, tạo ra một dữ liệu tập trung tại Trung tâm IOC. Hệ thống này cũng đã kết nối với 4/6 cơ quan ngành dọc và 2 giao diện lập trình ứng dụng (API) với Trung tâm Thông tin chỉ đạo điều hành của Chính phủ.

Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đã kết nối với cơ sở dữ liệu đăng ký doanh nghiệp, cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu đất đai và cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức. Tính đến nay, ứng dụng “Bình Dương số” đã đạt hơn 102.000 lượt cài đặt, với tổng số lượt truy cập và sử dụng vượt 2 triệu, cho thấy sự quan tâm cao của người dân đối với các dịch vụ công trực tuyến và tiện ích số do tỉnh cung cấp. Đây cũng là kênh giao tiếp hiệu quả giữa chính quyền và người dân, doanh nghiệp. Bên cạnh đó, ứng dụng “Chính quyền số” đã có 3.808 lượt cài đặt...

Đặc biệt, việc triển khai thủ tục hành chính trực tuyến, mô hình “Trung tâm phục vụ hành chính công một cấp” tỉnh Bình Dương hiện dẫn đầu cả nước với tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến đạt 80,29%. Nhằm tiếp tục nâng cao hiệu quả công việc này, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình

Dương đã ban hành nhiều văn bản điều chỉnh, tích hợp thủ tục lên cơ sở dữ liệu quốc gia, dự kiến hoàn tất vào ngày 06/4/2025.

Cụ thể, từ ngày 01/12/2024 đến ngày 31/3/2025, hệ thống đã ghi nhận 299.637 hồ sơ được tiếp nhận, trong đó 98,53% hồ sơ nộp trực tuyến. Cụ thể, tỷ lệ nộp trực tuyến cấp tỉnh đạt 97,47%, cấp huyện 97,89% và cấp xã lên tới 99,07%.

Để nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình lên 70% vào năm 2025 và tăng ít nhất 10% mỗi năm, tỉnh Bình Dương đề xuất rà soát, kiến nghị bãi bỏ quy định chuyên ngành yêu cầu lưu trữ hồ sơ giấy; đồng thời, xây dựng cơ sở dữ liệu số hóa liên thông giữa các ngành, đảm bảo tính pháp lý để thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

Ngày 28/02/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương đã ban hành Kế hoạch số 1109/KH-UBND, triển khai cắt giảm tối thiểu 20% thủ tục hành chính trong các lĩnh vực trọng điểm, như kinh doanh, đất đai, môi trường, lao động, y tế. Tỉnh Bình Dương đặt mục tiêu 100% số hóa hồ sơ đầu vào và kết quả đầu ra trong năm 2025, đồng thời, triển khai số hóa lùi toàn bộ dữ liệu từ năm 2020 - 2021.

Tỉnh Bình Dương tiếp tục rà soát, công bố 245 thủ tục hành chính nội bộ và lên kế hoạch rà soát 524 thủ tục hành chính thuộc 13 sở, ngành nhằm đơn giản hóa ít nhất 20%, cắt giảm 20% chi phí tuân thủ. Công tác rà soát sẽ hoàn thành trước ngày 30/4/2025 nhằm nâng cao hiệu suất làm việc và sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

Từ ngày 02/12/2024, tỉnh Bình Dương đã triển khai 275 thủ tục hành chính phi địa giới hành chính gắn với mô hình “Trung tâm phục vụ hành chính công một cấp”, cho phép người dân có thể đến bất kỳ Bộ phận Một cửa nào trên địa bàn tỉnh để thực hiện thủ tục hành chính. Từ ngày 28/02/2025, tỉnh Bình Dương tiếp tục mở rộng danh mục 570 thủ tục hành chính thực hiện phi địa giới hành chính. Hiện tại, tỉnh Bình Dương đang xây dựng quy trình điện tử bổ sung 295 thủ tục hành chính phi địa giới để triển khai từ ngày 10/4/2025.

Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đã trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương triển khai 100% thủ tục hành chính phi địa giới và rà soát quy trình, chuẩn bị điều kiện để thí điểm vào tháng 5/2025, với mục tiêu chính thức triển khai gắn với việc bỏ cấp huyện, đưa thủ tục hành chính về cấp tỉnh và cấp xã từ ngày 01/7/2025 (mục tiêu của Chính phủ đạt 100% vào cuối năm 2025 đối với 5 tỉnh thí điểm).

Kết luận cuộc họp, Bí thư Tỉnh ủy Bình Dương Nguyễn Văn Lợi nhấn mạnh tầm quan trọng của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Bí thư Tỉnh ủy yêu cầu tập trung cho các dự án công nghệ thông tin và chính sách đào tạo về công nghệ thông tin trong thời gian tới, nâng cao năng lực của cán bộ thực hiện công tác chuyển đổi số, đặc biệt là các Tổ công nghệ số cộng đồng.

Mục tiêu là đảm bảo công tác chuyển đổi số diễn ra đồng bộ và hiệu quả, đồng thời triển khai các chương trình đào tạo và tập huấn cho đội ngũ công nghệ số, hướng dẫn người dân sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, góp phần xây dựng một nền hành chính hiện đại, minh bạch và dễ tiếp cận.

Bên cạnh đó, tỉnh Bình Dương cũng cần xây dựng Đề án và Quy chế phối hợp giữa Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã, phường, phấn đấu đạt 80% dịch vụ công trực tuyến toàn trình, nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp, tạo ra bước đột phá trong công tác cải cách hành chính của tỉnh Bình Dương.

Nguồn: baohinhphu.vn

BÀ RỊA - VŨNG TÀU: HƯỚNG TỚI 75% HỒ SƠ TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH

Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đẩy mạnh chuyển đổi số, nâng cao dịch vụ công trực tuyến, hướng tới mục tiêu 75% thủ tục hành chính được giải quyết online trong 2025, tạo bước đột phá trong cải cách hành chính và phát triển kinh tế số.

Ngày 02/4/2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Nguyễn Văn Thọ chủ trì Cuộc họp quan trọng về công tác chuyển đổi số, nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến và nâng cấp hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.

Tại Cuộc họp, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Lương Thị Lệ Hằng đã báo cáo kết quả triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, trong đó nhấn mạnh tầm quan trọng của việc đổi mới sáng tạo và ứng dụng công nghệ trong chính quyền, kinh tế và xã hội.

Theo báo cáo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã hoàn thành 40 chỉ tiêu chuyển đổi số, trong đó chính quyền số đạt 21 chỉ tiêu, kinh tế số đạt 8 chỉ tiêu và xã hội số đạt 11 chỉ tiêu.

Theo đó, tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước) tại các cơ quan nhà nước đạt 90%; tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến trên cổng dịch vụ công tỉnh/cổng dịch vụ công quốc gia trên tổng số hồ sơ thanh toán đạt 58,12%, kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử đạt 66,14%.

Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân đạt 32%. Tỷ lệ người dân có tài khoản thanh toán số tại các ngân hàng và tổ chức tài chính được phép khác đạt 87%. Tỷ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế số trong GRDP đạt 16,17%...

Bên cạnh những thành tựu đáng kể, cuộc họp cũng đánh giá những khó khăn tồn đọng trong việc số hóa hồ sơ đất đai, tư pháp hộ tịch, công chứng giấy tờ và đề xuất giải pháp nâng cao tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến toàn trình lên 75% trong năm 2025.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, ông Nguyễn Văn Thọ yêu cầu các sở, ngành tăng cường rà soát những vấn đề tồn đọng, đẩy nhanh tiến độ cải cách thủ tục hành chính và chính sách chuyển đổi số, nhằm đưa Bà Rịa - Vũng Tàu trở thành đầu tàu chuyển đổi số khu vực phía Nam.

Nguồn: nguoiduatin.vn

ĐỒNG THÁP: HUYỆN THANH BÌNH QUYẾT TÂM CẢI THIỆN CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành cải cách hành chính luôn được Ủy ban nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp quan tâm và xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt được triển khai đồng bộ, bám sát các chương trình, kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải cách hành chính. Huyện Thanh Bình phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện cải cách hành chính; đồng thời các nhiệm vụ trọng tâm cải cách hành chính được triển khai kịp thời đến các cơ quan, địa phương và từng cán bộ, công chức.

Quan tâm chỉ đạo sát sao

Công tác cải cách hành chính được Ủy ban nhân dân huyện Thanh Bình quan tâm chỉ đạo sát sao, quyết liệt và toàn diện. Cùng với đó, Ủy ban nhân dân huyện kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai nhiều giải pháp quan trọng; đồng thời rà soát, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác cải cách hành chính nhằm thực hiện có hiệu quả các nội dung trong kế hoạch cải cách hành chính. Trên cơ sở chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện Thanh Bình, các ngành, địa phương chủ động triển khai các biện pháp cụ thể để nâng cao hiệu quả cải cách hành chính trong phạm vi quản lý.

Ủy ban nhân dân huyện Thanh Bình chủ động ban hành kế hoạch rà soát thủ tục hành chính trên địa bàn huyện, xác định rõ danh mục thủ tục hành chính được rà soát, đơn giản hóa; phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan chủ trì, phối hợp, kết quả và thời gian hoàn thành. Song song đó, thực hiện niêm yết, công khai danh mục thủ tục hành chính, quy trình nội bộ đối với việc giải quyết từng thủ tục hành chính tiếp nhận tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, xã, thị trấn và công khai trên Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân huyện.

Ủy ban nhân dân huyện Thanh Bình thường xuyên chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn duy trì thực hiện các mô hình, cách làm hay trong cải cách hành chính. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thanh Bình Võ Thành Ngoan cho biết: “Các mô hình mới, cách làm hay trên địa bàn huyện đều thực hiện có hiệu quả, tiết kiệm chi phí, thời gian và tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện các thủ tục hành chính, giảm thời gian hướng dẫn, thời gian kiểm tra hồ sơ và giải quyết, trả kết quả trước hạn”.

Công tác tổ chức và hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, các xã, thị trấn được quan tâm đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất, các phần mềm ứng dụng cho đội ngũ công chức làm việc để cải thiện chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức. Ngoài ra, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tham gia kết hợp Bru điện Văn hóa các xã, thị trấn đảm nhận việc hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ và trả kết quả giải quyết tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

Trong bảng xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính các địa phương năm 2024, tăng nhiều nhất là huyện Thanh Bình, với 5,61%, các huyện, thành phố còn lại có chỉ số tăng từ 1,04 - 4,44%. Năm 2025, Ủy ban nhân dân huyện Thanh Bình tiếp tục đề ra nhiều giải pháp trọng tâm trong thực hiện cải cách hành chính. Cụ thể, tập trung đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức và huy động sự tham gia của các ngành, các cấp, người dân và doanh nghiệp vào công tác cải cách hành chính; tổ chức lấy ý kiến đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với việc cung cấp các dịch vụ công của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập.

Ủy ban nhân dân huyện Thanh Bình tiếp tục chỉ đạo kiện toàn và nâng cao trách nhiệm của các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc về cải cách hành chính; duy trì chế độ họp định kỳ để kịp thời chỉ đạo giải quyết những vấn đề vướng mắc phát sinh, cũng như kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót, tồn tại trong công tác. Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo rà soát lại những nhiệm vụ đã được đề ra trong kế hoạch cải cách hành chính; đánh giá các nhiệm vụ tiến độ chậm để chỉ đạo thực hiện, đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ theo kế hoạch đã đề ra.

Triển khai các mô hình hay

Để nâng cao chất lượng cải cách hành chính năm 2025, Ủy ban nhân dân huyện Thanh Bình chỉ đạo các xã, thị trấn phát huy và nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác cải cách hành chính nhằm tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp khi thực hiện các thủ tục hành chính. Mới đây, Ủy ban nhân dân xã Bình Thành, huyện Thanh Bình tổ chức ra mắt mô hình “3 không” và “3 tận” trong giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân xã.

Mô hình “3 không” gồm: không khai báo thông tin nhiều lần; không dùng tiền mặt thanh toán phí, lệ phí; không tiếp xúc trực tiếp với công chức chuyên môn. Khi cá nhân, tổ chức đến liên hệ giải quyết các thủ tục hành chính sẽ được công chức hướng dẫn và hỗ trợ viết hộ các thủ tục theo quy định (không thu phí viết hộ), công dân chỉ việc ký tên rồi nộp cho công chức và chờ nhận kết quả. Nếu hồ sơ đã đầy đủ thủ tục sẽ được giải quyết ngay mà công dân không cần phải gặp công chức chuyên môn. Sau khi có kết quả giải quyết thủ tục hành chính xong thì tiến hành thanh toán trực tuyến hoặc chuyển khoản không dùng tiền mặt để nộp phí, lệ phí.

Anh Trần Văn Điền ngụ ấp Bình Trung, xã Bình Thành, huyện Thanh Bình, chia sẻ: “Tôi đến làm thủ tục chứng thực hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất. Trước khi đến Ủy ban nhân dân xã, tôi nghĩ việc làm thủ tục chắc sẽ lâu nhưng không ngờ nhận kết quả sớm hơn mong đợi. Thủ tục khai báo thông tin được công chức vui vẻ, nhiệt tình hỗ trợ viết hộ, tôi chỉ việc ký tên rồi nộp hồ sơ và chờ nhận kết quả. Tôi rất hài lòng với mô hình thủ tục hành chính giải quyết cho người dân nhanh chóng, tiết kiệm thời gian”.

Đối với mô hình “3 tận” gồm: tận tâm hướng dẫn, tận tình giúp đỡ và tận tụy giải quyết. Trong quá trình thực hiện giao dịch hồ sơ, nếu cá nhân, tổ chức có khó khăn, vướng mắc hoặc phát hiện công chức tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả chưa thực hiện tốt, gây phiền hà, những nhiễu thì công dân liên hệ trực tiếp đến số điện thoại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã đã được niêm yết công khai.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Bình Thành Phạm Phước Vĩnh cho biết: “Việc ra mắt mô hình này nhằm góp phần xây dựng chính quyền phục vụ Nhân dân, nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết các thủ tục hành chính, xây dựng nền hành chính công minh bạch, hiện đại và hiệu quả”.

Nhằm nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính phục vụ, tạo sự hài lòng cho người dân, tổ chức, Ủy ban nhân dân xã Tân Phú, huyện Thanh Bình thực hiện mô hình “4 tăng, 3 không, 2 giảm”. Cụ thể, “4 tăng” gồm: tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính; tăng tính công khai, minh bạch; tăng cường trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi nhiệm vụ; tăng sự hài lòng của cá nhân, tổ chức. “3 không” là: không phiền hà, sách nhiễu; không bổ sung hồ sơ quá 1 lần; không trễ hẹn trong quá trình xử lý công việc. “2 giảm” là giảm thời gian và chi phí trong giải quyết thủ tục hành chính.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân Phú Lê Minh Toàn chia sẻ: “Việc triển khai mô hình góp phần xây dựng chính quyền phục vụ Nhân dân, nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết các thủ tục hành chính. Thời gian tới, Ủy ban nhân dân xã tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công chức, đảm bảo thực hiện mô hình này hiệu quả và bền vững”.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thanh Bình Võ Thành Ngoan cho biết: “Trong năm 2025, Ủy ban nhân dân huyện đề ra nhiều giải pháp trong công tác cải cách hành chính, trong đó tiếp tục nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả công tác của từng cá nhân và tổ chức. Huyện Thanh Bình đẩy mạnh công tác chuyển đổi số cũng như tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông để hỗ trợ cải cách hành chính; quan tâm dành nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp. Đồng thời, tăng cường tính công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương”.

Nguồn: baodongthap.vn

TIỀN GIANG: HUYỆN GÒ CÔNG ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH GẮN VỚI CHUYỂN ĐỔI SỐ

Thời gian qua, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang đã tập trung chỉ đạo các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số, trọng tâm là tăng cường ứng dụng công nghệ, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, lấy người dân, doanh nghiệp là chủ thể, trung tâm để phục vụ, nâng cao sự hài lòng của người dân.

Bước tiến công nghệ số

Thời gian qua, huyện Gò Công Tây tập trung đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính, hướng đến xây dựng một nền hành chính hiện đại, minh bạch và thân thiện. Để làm được điều này, Ủy ban nhân dân huyện chủ động ban hành nhiều văn bản liên quan đến thực hiện nhiệm vụ cũng như lãnh đạo điều hành về công tác cải cách hành chính.

Trong đó, chú trọng thực hiện cải cách về tổ chức bộ máy, về công vụ, công chức theo các Nghị định của Chính phủ ban hành; cải cách, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính.

Trong năm 2024, huyện Gò Công Tây đã tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện hoàn thành 43/43 nhiệm vụ cải cách hành chính. Bên cạnh đó, huyện còn thường xuyên nhắc nhở các phòng, ban chịu trách nhiệm về các tiêu chí, tiêu chuẩn trong cuộc họp giao ban hằng tuần để kịp thời xử lý những hạn chế, thiếu sót.

Ủy ban nhân dân huyện Gò Công Tây thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc Bộ phận Một cửa các cấp cập nhật, niêm yết công khai mới thủ tục hành chính khi có quyết định thay thế, sửa đổi, bổ sung của tỉnh, việc niêm yết được thực hiện song song 2 hình thức niêm yết tại Bộ phận Một cửa các cấp và công khai trên trang thông tin điện tử của huyện.

Hiện nay, Bộ phận thủ tục hành chính của huyện và cấp xã đã được niêm yết công khai, đầy đủ tại Bộ phận Một cửa gồm 280 thủ tục cấp huyện, 199 thủ tục cấp xã, trong đó có 63 thủ tục liên thông cùng cấp và 41 thủ tục liên thông giữa các cấp chính quyền. Bộ phận Một cửa của huyện đã hoạt động hiệu quả, tiếp nhận và xử lý kịp thời các thủ tục hành chính, giảm thiểu tình trạng người dân phải đi lại nhiều lần. Ngoài ra, công tác kiểm tra công vụ, cải cách tài chính công cũng được quan tâm thực hiện tốt, đúng quy định.

Đặc biệt, năm 2024, huyện Gò Công Tây đã bám sát Nghị quyết số 08-NQ/TU, Kế hoạch số 370/KH-UBND, Kế hoạch số 541/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về chuyển đổi số. Các lĩnh vực: Giáo dục - đào tạo, y tế, môi trường, lao động - thương binh và xã hội đều thực hiện tốt các công việc quy trình hồ sơ theo chuyển đổi số như: Triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử và khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế bằng căn cước công dân có gắn chip, đạt tỷ lệ 75,29%; thanh toán khám, chữa bệnh không dùng tiền mặt, chi trả tiền trợ cấp cho người dân trực tiếp vào tài khoản được 4.631 đối tượng/8.526 đối tượng, đạt tỷ lệ 54,31%.

Cùng với đó, Ủy ban nhân dân huyện Gò Công Tây cũng đã xây dựng và triển khai thực hiện tốt kế hoạch về chuyển đổi số huyện năm 2024 và 12 công văn để triển khai, đôn đốc tập huấn nâng cao kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho 100% cán bộ, công chức kể cả không chuyên trách và các Tổ Công nghệ số cộng đồng xã, ấp, khu phố.

Hạ tầng công nghệ thông tin đã được đầu tư đồng bộ từ huyện đến các xã. Trang thông tin điện tử của huyện và xã ngày càng phong phú, đa dạng. 100% Tổ nhân dân tự quản phối hợp thực hiện tốt các nội dung của Đề án 06 của Chính phủ, qua đó đã tạo sự chuyển biến về nhận thức của cán bộ, người dân trong thực hiện chủ trương đơn giản hóa thủ tục hành chính, sử dụng dịch vụ công trên môi trường mạng, phục vụ tốt cho các cơ quan, tổ chức và công dân trên địa bàn huyện.

Đồng thời, huyện Gò Công Tây đã triển khai ứng dụng tốt hệ thống thông tin phần mềm quản lý văn bản điều hành, chữ ký số, Thư điện tử công vụ, Hệ thống Tổng đài 1022. Ngoài ra, cũng đã tích hợp 249 dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền cấp huyện, xã trên cổng dịch vụ công của tỉnh, đạt tỷ lệ 96,51%, trong đó có 126 dịch vụ công trực tuyến toàn trình, đạt tỷ lệ 50,60%, 123 dịch vụ công trực tuyến 1 phần, đạt tỷ lệ 49,40%.

Về kinh tế số, hiện nay 100% doanh nghiệp huyện đã sử dụng toàn bộ hóa đơn điện tử, hướng dẫn tạo, cấp tài khoản và đưa 51 sản phẩm/23 chủ thể lên sàn thương mại điện tử; triển khai và thực hiện được 2.195 cá nhân đăng ký tài khoản giao dịch thuế điện tử. Về xây dựng xã hội số, trong năm 2024, huyện đã triển khai và ra mắt 2 xã chuyển đổi số toàn diện gồm xã Thạnh Nhứt và xã Thành Công. Lắp đặt hệ thống thanh toán và mã QR tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả một cửa tại Ủy ban nhân dân xã. Tỷ lệ dân số có điện thoại thông minh đạt tỷ lệ 83,97%, tỷ lệ phủ sóng di động tới 100% xã, thị trấn.

Nâng cao tinh thần trách nhiệm đạo đức công vụ

Bên cạnh những kết quả đạt được, huyện vẫn còn một số khó khăn hạn chế như: Người dân chưa quen với việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt, ứng dụng các tính năng của điện thoại thông minh còn ít. Sự tham gia của doanh nghiệp, người dân trong thực hiện chuyển đổi số chưa được mạnh mẽ, thiếu sự chủ động học hỏi, tiếp cận, ứng dụng công nghệ số.

Tỷ lệ người dân trực tiếp thực hiện dịch vụ công trực tuyến chưa cao. Chất lượng đường truyền đôi lúc chưa ổn định, gây ảnh hưởng đến công việc, hội nghị. Đội ngũ cán bộ, công chức phụ trách công tác chuyển đổi số năng lực còn hạn chế. Chưa có sự phối hợp đồng bộ, quyết liệt với các ngành, đoàn thể trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho cán bộ, đoàn viên, hội viên trên địa bàn huyện.

Vừa qua, phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị tổng kết công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số năm 2024 và triển khai nhiệm vụ năm 2025, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Gò Công Tây Huỳnh Thanh Bình đề nghị các phòng, ban chuyên môn huyện tiếp tục nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác kiểm soát thủ tục hành chính, giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp. Tăng cường theo dõi chấn chỉnh thường xuyên tinh thần trách nhiệm, thái độ, phục vụ của cán bộ, công chức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ, văn hóa công sở trong việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp; thực hiện công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính lên Cổng dịch vụ công.

Cán bộ, công chức tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ dịch vụ công trực tuyến, thanh toán lệ phí bằng hình thức trực tuyến. Tăng cường phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức thông báo thông qua các cuộc họp dân, mạng xã hội, Bộ phận Một cửa các cấp... để người dân hiểu về lợi ích, hiệu quả của việc thực hiện đăng ký các thủ tục qua dịch vụ công trực tuyến và dễ dàng thực hiện.

Nguồn: baoapbac.vn

TRÀ VINH: ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, CHUYỂN ĐỔI SỐ, CÔNG KHAI, MINH BẠCH ĐỂ PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

Chiều ngày 01/4/2025, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tỉnh Trà Vinh tổ chức phiên họp lần thứ 12 đánh giá tình hình, kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực Quý I, đề ra nhiệm vụ trọng tâm Quý II/2025.

Chú trọng công tác giáo dục, tuyên truyền, trong Quý I/2025, Ban Chỉ đạo tỉnh Trà Vinh chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước nói chung và các văn bản của Bộ Chính trị, của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân được 1.077 cuộc, hơn 27.000 lượt người dự.

Các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực tiếp tục được tăng cường; thực hiện nghiêm công tác kiểm tra, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, tiêu cực và thu hồi tài sản tham nhũng, tiêu cực. Đặc biệt, Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh đã đưa ra xét xử xong các vụ án thuộc diện Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tỉnh theo dõi, chỉ đạo. Sở Tài chính đang thực hiện kiểm tra các loại quỹ ngoài ngân sách nhà nước cấp, như: Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng; Quỹ An sinh xã hội; Quỹ Đền ơn đáp nghĩa; Quỹ Bảo trợ trẻ em; Quỹ Hỗ trợ nông dân; Quỹ Vì người nghèo giai đoạn 2023 - 2024 (thời gian kết thúc trong tháng 4/2025).

Công an tỉnh Trà Vinh đã chỉ đạo thành lập Tổ xác minh, làm rõ việc cấp biển kiểm soát, giấy đăng ký xe mô tô trên địa bàn tỉnh (hiện đang tiến hành xác minh, làm rõ). Ngành Thuế tỉnh Trà Vinh lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, kiểm tra được 02 hồ sơ chuyển nhượng bất động sản của người bán có giá trị chuyển nhượng lớn. Kết quả kiểm tra, 01/02 hồ sơ có tổng giá trị chuyển nhượng chênh lệch tăng thêm so với hồ sơ đã kê khai là 970 triệu đồng, tổng tiền thuế thu nhập cá nhân và lệ phí trước bạ tăng thêm là 24 triệu đồng (đã nộp thêm vào ngân sách nhà nước)...

Tuy nhiên, theo đánh giá của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tỉnh Trà Vinh việc triển khai các nội dung kiểm tra, thanh tra thực hiện chính sách, pháp luật về lĩnh vực đất đai, đấu giá tài sản đến nay vẫn còn chậm; việc xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình công tác năm 2025 của Ban Chỉ đạo tỉnh đối với một số Ủy viên Ban Chỉ đạo còn chưa kịp thời.

Quý II/2025, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tỉnh Trà Vinh thống nhất đề ra 09 nhiệm vụ trọng tâm. Trong đó, có việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo giáo dục liêm chính, xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, trước hết là sự gương mẫu, quyết liệt của người đứng đầu và tập thể cán bộ lãnh đạo các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương.

Chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực. Thường xuyên tự kiểm tra phát hiện, chấn chỉnh, uốn nắn kịp thời những hạn chế thiếu sót. Kiên quyết chỉ đạo, xử lý nghiêm tình trạng những nhiễu, gây khó khăn, chậm trễ trong giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính cho Nhân dân và doanh nghiệp ở các bộ phận tiếp nhận, giải quyết một cửa từ tỉnh đến cấp cơ sở. Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, công khai, minh bạch; kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn theo quy định.

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tiếp tục thực hiện những nội dung phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 16/8/2023 của Ban Chỉ đạo tỉnh: (1) Tư vấn, thiết kế, đấu thầu và giám sát thi công các công trình xây dựng cơ bản, đấu giá tài sản công; (2) việc kê khai thực hiện nghĩa vụ tài chính trong chuyển nhượng đất đai; (3) thủ tục đăng ký, cấp biển số xe ô-tô, mô-tô, nhất là đăng ký, cấp biển số xe mô-tô của công an cấp xã.

Phát biểu kết luận Phiên họp, Bí thư Tỉnh ủy Ngô Chí Cường, Trưởng ban Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tỉnh Trà Vinh đánh giá cao hoạt động của Ban Chỉ đạo, thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tỉnh trong thời gian qua, nhất là đối với công tác triển khai, tuyên truyền các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước nói chung; các quy định, kết luận của Bộ Chính trị, của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực Trung ương về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực nói riêng.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm các giải pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát tiếp tục được triển khai thực hiện nghiêm túc. Đồng thời, Bí thư Tỉnh ủy cũng nhắc nhở, uốn nắn cụ thể đối với các mặt công tác còn hạn chế, còn chậm.

Trong Quý II/2025, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng ban Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tỉnh Trà Vinh yêu cầu tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, quán triệt, cụ thể hóa kịp thời các văn bản chỉ đạo của Trung ương, các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nhất là các kết luận, quy định của Bộ Chính trị về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy hệ thống chính trị; kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Chỉ đạo Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy phối hợp với các cơ quan liên quan định hướng triển khai, tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, tạo sự thống nhất về nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, sự đồng thuận trong xã hội đối với việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy hệ của thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tỉnh Trà Vinh quan tâm nhắc nhở từng thành viên Ban Chỉ đạo phối hợp lãnh đạo, chỉ đạo thực

hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong thực hiện sáp nhập các cơ quan, tổ chức, đơn vị...

Tại Phiên họp này, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng ban Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tỉnh Trà Vinh cũng đã cho ý kiến cụ thể một số nội dung liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tỉnh trong Quý II/2025 và trong thời gian tới.

Nguồn: baotravinh.vn

SÓC TRĂNG: ĐẨY MẠNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN 06 PHỤC VỤ HIỆU QUẢ NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP

Chiều ngày 02/4/2025, tại Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng đã diễn ra Hội nghị sơ kết công tác triển khai thực hiện Đề án 06 (Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030) năm 2024, triển khai nhiệm vụ năm 2025.

Năm 2024, việc triển khai thực hiện Đề án 06 được các sở, ngành, đơn vị, địa phương tích cực triển khai thực hiện và đạt nhiều kết quả. Nổi bật, nhận thức, hành động của các cấp, các ngành và nhân dân về chuyển đổi số nói chung, thực hiện Đề án 06 nói riêng đã có sự thay đổi rõ rệt. Nhiều tiện ích từ dữ liệu dân cư, căn cước/căn cước công dân, định danh điện tử đã được cung cấp, người dân và xã hội được thụ hưởng ngày càng tốt hơn. Cụ thể, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đã được kết nối chính thức với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, góp phần hỗ trợ các đơn vị thực hiện khai thác, xác thực thông tin công dân phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

Tỉnh Sóc Trăng là 1 trong 9 tỉnh đầu tiên triển khai chính thức thực hiện tiếp nhận yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng VNeID và cũng là 1 trong 5 tỉnh đầu tiên vận hành chính thức cho phép người dân kê khai nộp hồ sơ dịch vụ công liên thông theo Nghị định số 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024 của Chính phủ. 100% thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công được công bố, công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia, 89,42% các thủ tục hành chính được cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Người dân được thụ hưởng nhiều tiện ích mới và giải pháp công nghệ được công bố trên ứng dụng VNeID, là công cụ để tham gia các hoạt động, giao dịch trên môi trường điện tử: sổ sức khỏe điện tử, cấp phiếu lý lịch tư pháp, sổ tang điện tử, đóng góp tiền cứu trợ cho đồng bào lũ lụt... Trong số 36 mô hình của Đề án 06 được triển khai thực hiện trên các lĩnh vực, có nhiều mô hình mang lại hiệu quả.

Trong thời gian tới, tỉnh Sóc Trăng tiếp tục triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm của Đề án 06 năm 2025. Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn, nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp tích cực tham gia dịch vụ công trực tuyến, xem đây là dịch vụ đem lại lợi ích thiết thực nhằm giảm thời gian, chi phí trong giải quyết thủ tục hành chính,

góp phần chung tay cải cách hành chính, phần đầu có 100% dịch vụ công đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình...

Tại Hội nghị, các đại biểu và lãnh đạo các địa phương đã tham luận, thảo luận, kiến nghị về thực trạng và khó khăn trong thực hiện tiếp nhận hồ sơ trực tuyến, các dịch vụ công trực tuyến; chia sẻ cách làm hay trong triển khai thực hiện Đề án 06...

Phát biểu tại Hội nghị, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng Trần Văn Lâu đánh giá cao những kết quả đã đạt được trong công tác triển khai Đề án 06 trên địa bàn tỉnh trong năm qua. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu người đứng đầu của các cơ quan, đơn vị, địa phương phải đổi mới tư duy về chuyển đổi số; chỉ đạo quyết liệt, khẩn trương giải quyết dứt điểm những nhiệm vụ chậm tiến độ trong các năm trước. Bên cạnh đó, chỉ đạo khẩn trương số hóa toàn bộ dữ liệu hồ sơ; tiếp tục quan tâm phát triển các tiện ích phục vụ phát triển kinh - tế xã hội; triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn an ninh mạng, an ninh thông tin; triển khai một số nền tảng, ứng dụng số để phục vụ tốt hơn cho người dân và doanh nghiệp. Chủ động làm sạch dữ liệu của ngành mình quản lý, làm giàu dữ liệu để thực hiện hiệu quả công tác chuyển đổi số, phát triển sử dụng trí tuệ nhân tạo AI và bàn giao dữ liệu cho những cơ quan, đơn vị khác trong thời gian tới...

Dịp này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng bằng khen cho 17 tập thể và 43 cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Nguồn: baosoctrang.org.vn

CÀ MAU: TUỔI TRẺ TIÊN PHONG, XUNG KÍCH TRONG CHUYỂN ĐỔI SỐ

Công tác Đoàn, Hội, đặc biệt là trong phong trào thanh - thiếu nhi, có nhiều khởi sắc hơn nhờ sự phát huy cao độ vai trò của thanh niên trong công cuộc chuyển đổi số.

Thế hệ trẻ ngày nay được sinh ra và lớn lên trong thời đại kỹ thuật số phát triển. Các bạn không chỉ nắm bắt nhanh mà còn thích nghi với môi trường số, tương tác với các ứng dụng mới và lan tỏa đến cộng đồng thông qua sự hiểu biết của mình. Từ thế mạnh, các bạn đoàn viên, thanh niên đã và đang nỗ lực cống hiến trên mặt trận chuyển đổi số.

Thời gian qua, các hoạt động tham gia chuyển đổi số của tuổi trẻ trong tỉnh Cà Mau đạt được những kết quả tích cực. Trong đó, Tỉnh đoàn đã xây dựng và ban hành nhiều văn bản như: Kế hoạch số 14-KH/TĐTN-TTNTTH ngày 28/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn tham gia thực hiện chuyển đổi số trong các hoạt động của Đoàn giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 21-KH/TĐTN-TTNTTH ngày 15/3/2023 về việc tổ chức Chiến dịch truyền thông “Xanh hóa không gian mạng”, nhằm phủ xanh và nâng cao vai trò, hình ảnh của đoàn viên thanh niên trên không gian mạng... Phong trào “Đoàn viên, thanh niên, cán bộ, công chức, viên chức trẻ tích cực tham gia hoạt động cải cách hành chính, nâng cao kỷ luật, kỷ cương công vụ” đã lan tỏa rộng khắp. Tuổi trẻ toàn tỉnh Cà Mau đã đẩy mạnh

công tác tuyên truyền về cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư nói chung và chuyển đổi số nói riêng tới các cấp bộ đoàn và đoàn viên thanh niên thông qua các diễn đàn, tọa đàm, hội thảo; đã phát động các phong trào thi đua như: Phong trào “Tuổi trẻ sáng tạo”, Cuộc thi “Ý tưởng sáng tạo khởi nghiệp thanh niên tỉnh Cà Mau”, Hội thi “Tin học trẻ”. Hưởng ứng cuộc vận động “Mỗi đoàn viên thanh niên một ý tưởng sáng tạo”... để tăng cường, nâng cao vai trò của tuổi trẻ tỉnh Cà Mau trong tham mưu thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số.

Các cấp bộ đoàn từ tỉnh đến huyện, xã đã sử dụng các nền tảng quản lý văn bản và công việc như: Hệ thống quản lý đoàn viên YUM, ứng dụng Thanh niên Việt Nam, hệ thống IOffice, hệ thống thư điện tử... Thực hiện và duy trì hệ thống minh chứng bộ tiêu chí cấp tỉnh; trang website của Cửa hàng thanh niên Cà Mau. Thực hiện công trình số hóa Đền thờ 10 Anh hùng liệt sĩ Khởi nghĩa Hòn Khoai, Khu Du lịch Quốc gia Mũi Cà Mau. Xây dựng và duy trì các trang thông tin điện tử, các trang mạng xã hội do Đoàn quản lý qua Fanpage Đoàn, Hội, Đội. Công tác tuyên truyền, giáo dục được triển khai bằng nhiều nội dung và hình thức đa dạng thông qua không gian mạng; phát động các phong trào, tổ chức các cuộc họp, hội nghị, tập huấn thông qua hình thức trực tuyến. Đoàn viên, thanh niên là thành viên của các tổ công nghệ số cộng đồng, đồng thời là đội thanh niên tình nguyện chuyển đổi số các cấp, thời gian qua đã tích cực hướng dẫn người dân cài đặt và sử dụng sổ sức khỏe điện tử, ứng dụng VNeID, CaMau-G... Đoàn viên, thanh niên, cán bộ, công chức, viên chức khối các cơ quan Nhà nước tích cực hỗ trợ, tư vấn cho người dân về chính sách, thủ tục hành chính, tạo sự thuận tiện, nhanh chóng cho Nhân dân khi sử dụng các dịch vụ công, dịch vụ công trực tuyến.

Tổ chức đoàn các cấp đã tích cực thực hiện việc xây dựng cơ sở dữ liệu về cán bộ, đoàn viên thanh niên. Chú trọng phát triển áp dụng cái mới, cái sáng tạo, như tích cực sử dụng mạng xã hội để nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, trao đổi thông tin, quản lý tổ chức; số hóa văn bản và khai thác các ứng dụng trên nền tảng trực tuyến để triển khai các hoạt động, phong trào thanh niên, góp phần chuyên nghiệp và hiện đại hóa công tác Đoàn và phong trào thanh - thiếu nhi, nâng cao nhận thức của tuổi trẻ về quá trình chuyển đổi số của quốc gia.

Ủy viên Hội đồng Đội tỉnh Cà Mau Lê Nguyễn Lê cho biết: “Chuyển đổi số đã hỗ trợ nhiều cho các hoạt động Đoàn, Đội, Hội. Thanh - thiếu niên dù ở vùng sâu, vùng xa cũng có nhiều cơ hội tiếp cận với các cuộc thi thông qua mạng xã hội, phòng vấn Online... Bên cạnh đó, các bạn tích cực tạo ra nhiều chiến lược truyền thông, lan tỏa thông điệp quan trọng, như chống bạo lực học đường, phòng tránh xâm hại trẻ em... thông qua các diễn đàn trực tuyến, như đặt câu hỏi, các bài thuyết trình, xây dựng các clip hình ảnh tự thực hiện tại địa phương...”.

Bên cạnh đó, tổ chức đoàn cũng áp dụng chuyển đổi số vào công tác chăm sóc, giáo dục, bảo vệ thiếu niên, nhi đồng và đoàn viên thanh niên thông qua việc thực hiện mô hình cảnh báo đuối nước, bằng năng lượng mặt trời; mô hình “An toàn cho em” bằng biển báo. Các mô hình được tích hợp mã QR có hiển thị các nội dung, video clip cảnh báo, hướng dẫn an toàn về tai nạn thương tích trẻ em. Bên cạnh đó, xây dựng ấn phẩm Măng non Đất Mũi trên hệ thống flipnack, đã ra 4 số ấn phẩm, lan tỏa đến hơn 157 ngàn đội viên trong toàn tỉnh được tiếp cận các thông tin hữu ích dành cho thiếu niên, nhi đồng. Ngoài ra, tổ chức đoàn lắp đặt

các điểm phát Wifi Thanh niên nhằm phủ sóng wifi miễn phí cho người dân đến sinh hoạt, vui chơi tại Công viên Hồng Bàng, TP. Cà Mau...

Ứng dụng, tiên phong thực hiện các giải pháp tuyên truyền bằng chuyển đổi số, như infographic, video clip, trailer, podcast, livestream, để truyền tải thông tin một cách gần gũi, mới lạ, trực quan đến các đối tượng thanh - thiếu nhi. Chủ trì thành lập “Đội Thanh niên tình nguyện chuyển đổi số”, qua thời gian triển khai đã thành lập 105 đội hình với 1.560 thành viên, trong đó có 1 đội hình cấp tỉnh.

Trưởng ban Ban Thanh - thiếu nhi trường học, Tỉnh đoàn Hồ Quý Nhi, nhận định: “Bên cạnh những kết quả nổi bật đã đạt được, việc chuyển đổi số trong phong trào Đoàn của tuổi trẻ toàn tỉnh Cà Mau cũng còn những tồn tại, hạn chế, đoàn viên, thanh niên chưa có nhiều môi trường để học tập, nghiên cứu, phát triển và ứng dụng các sản phẩm chuyển đổi số; thiếu các lớp đào tạo, tập huấn chuyên sâu; chưa có nhiều kinh phí để thực hiện, nhân rộng các mô hình hay, như Wifi thanh niên, An toàn cho em...”.

“Chuyển đổi số cần sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, hành động đồng bộ ở các cấp, các ngành và sự tham gia của toàn dân. Với sứ mệnh tiên phong về chuyển đổi số, với tinh thần xung kích và sự năng động, nhiệt huyết của tuổi trẻ, tôi tin tưởng sâu sắc rằng, tuổi trẻ tỉnh Cà Mau sẽ phát huy hết khả năng và trí tuệ của mình, là lực lượng nòng cốt cho công tác chuyển đổi số của tỉnh Cà Mau trong thời gian tới”, chị Hồ Quý Nhi nhấn mạnh.

Nguồn: baocamau.vn

TỔNG BÍ THƯ: “TƯƠNG LAI CHO THẾ HỆ VƯỜN MÌNH”

Văn phòng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ trân trọng giới thiệu bài viết “Tương lai cho thế hệ vườn mình” của đồng chí Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Tô Lâm đã được Tạp chí Lý luận chính trị đăng tải.

Trong suốt tiến trình lịch sử dựng nước và giữ nước, thanh niên - thế hệ trẻ luôn giữ vị trí quan trọng, được ví như rường cột quyết định sự hưng thịnh của dân tộc. Trong mọi thời kỳ cách mạng từ khi có Đảng lãnh đạo đến nay, thanh niên luôn là lực lượng tiên phong, đóng vai trò nòng cốt, từ đấu tranh giành độc lập, thống nhất đất nước đến công cuộc đổi mới và phát triển kinh tế - xã hội. Có thể nói lịch sử của Đảng ta từ khi ra đời đến nay luôn có dấu ấn, thể hiện rõ vai trò của các thế hệ thanh niên ưu tú, xuất sắc của dân tộc. Các đồng chí Tổng Bí thư đầu tiên, các nhà lãnh đạo tài ba của Đảng, các trí thức lớn của Việt Nam đều đã giữ các cương vị trọng trách ngay từ khi còn đang tuổi thanh niên.

Trong giai đoạn mới hiện nay, vai trò của lực lượng thanh niên càng trở nên quan trọng. Thanh niên là trụ cột để đưa đất nước vững bước vào kỷ nguyên mới, là nguồn lực chủ yếu để xây dựng và phát triển lực lượng sản xuất mới, đồng thời là đội ngũ tiên phong tham gia các lĩnh vực mới. Thanh niên là chủ nhân tương lai của đất nước, là nhân tố quan trọng trong xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam.

Thành tựu và thách thức

Sự trưởng thành, bền vững, thậm chí vận mệnh của đất nước phụ thuộc rất nhiều vào lực lượng thanh niên và thế hệ trẻ. Trong các cuộc kháng chiến thần thánh của dân tộc chống đế quốc, ngoại xâm, giành độc lập, tự do, bảo vệ toàn vẹn chủ quyền, lãnh thổ thiêng liêng của Tổ quốc, hàng triệu triệu thanh niên đã dâng hiến tuổi thanh xuân “quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh”.

Lịch sử dân tộc mãi mãi khắc ghi lớp lớp thanh niên ra trận “mà lòng phơi phới dậy tương lai” với tinh thần “vững vàng hơn dãy Trường Sơn”, “chưa hết giặc là ta chưa về”. Trong chiến đấu, trong xây dựng và bảo vệ đất nước, chúng ta luôn thấy hình bóng của “Thanh niên ba sẵn sàng”, “Phụ nữ ba đảm đang”, “Năm xung phong”, “Đâu cần thanh niên có, đâu khó có thanh niên”, “Thanh niên đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” và “Thanh niên Việt Nam - Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm”...

Những năm gần đây, thế hệ trẻ Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng trên các lĩnh vực học thuật, thể thao và văn hóa, góp phần khẳng định vị thế đất nước trên trường quốc tế. Thanh niên Việt Nam liên tục giành được các giải thưởng uy tín trong các kỳ thi quốc tế về toán học, vật lý, hóa học, tin học, sáng tạo khoa học kỹ thuật, nghệ thuật... Những thành công này cho thấy trí tuệ và khả năng cạnh tranh mạnh mẽ của thanh niên Việt Nam trong môi trường toàn cầu hóa.

Trong lĩnh vực thể thao, thanh niên cũng liên tục lập nên những dấu mốc đáng tự hào tại các giải đấu khu vực và thế giới, thể hiện rõ sức mạnh thể chất và tinh thần thi đấu kiên cường.

Về văn hóa, thế hệ trẻ đã và đang đóng vai trò quan trọng trong việc giữ gìn, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế, nhiều giá trị văn hóa truyền thống của Việt Nam đã được quảng bá rộng rãi trên thế giới thông qua những nỗ lực không ngừng của các bạn trẻ trong các hoạt động giao lưu văn hóa quốc tế, các chương trình văn hóa nghệ thuật đa dạng và sáng tạo.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đó, chúng ta cũng đang phải đối mặt với nhiều thách thức lớn. Chất lượng nguồn nhân lực Việt Nam, dù đã được nâng cao, nhưng vẫn còn khoảng cách khá xa so với các quốc gia phát triển, đặc biệt là ở khả năng sáng tạo, năng suất lao động, kỹ năng thực hành và trình độ ngoại ngữ. Hiện, Việt Nam đã nằm trong nhóm 34 nền kinh tế lớn nhất thế giới, tuy nhiên năng suất lao động của ta hiện vẫn đứng thứ 117/181 nước/vùng lãnh thổ được thống kê, chỉ tương đương 11,4% so với Singapore, bằng 35,4% của Malaysia, chưa kể các quốc gia phát triển khác.

Trong những năm gần đây, cùng với sự phát triển của nền kinh tế, Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu đáng kể trong việc cải thiện chất lượng cuộc sống, giáo dục và y tế cho Nhân dân. Tuy nhiên, khi xét đến thể chất, sức khỏe tổng thể và chiều cao trung bình của thanh niên, vẫn tồn tại một khoảng cách rõ rệt so với các nước trong khu vực và các nước phát triển trên thế giới.

Chiều cao trung bình của nam giới ở Việt Nam trong lần khảo sát gần nhất vào năm 2020 là 168,1cm, nữ giới là 156,2cm, thấp hơn so với các nước trong khu vực như Thái Lan (nam 171cm, nữ 159cm), Hàn Quốc (nam 174cm, nữ 161cm) và Nhật Bản (nam 172cm, nữ 158cm).

Tuổi thọ của người Việt Nam hiện nay là 74,5 năm (cao gần gấp đôi so với mức 45 tuổi của năm 1945 và khoảng 50 tuổi của năm 1975), thấp hơn 5 - 10 năm so với Nhật Bản (84,6 năm), Hàn Quốc (83,5 năm) hay Đức (81,2 năm).

Tỷ lệ suy dinh dưỡng thấp còi ở Việt Nam (19,6%) cũng cao hơn nhiều so với các nước phát triển như Nhật Bản (2%) hay Singapore (4%), cho thấy vấn đề dinh dưỡng từ nhỏ vẫn ảnh hưởng lâu dài đến thể chất thanh niên.

Trong các cuộc thi đấu thể thao thành tích cao, Việt Nam có thể đạt thành tích tốt trong các môn đòi hỏi kỹ năng, nhưng khó cạnh tranh được ở các môn yêu cầu sức mạnh và sức bền.

Một thách thức nữa là việc Việt Nam hiện đang bước vào giai đoạn cuối của thời kỳ dân số vàng, trong khi hiện tượng già hóa dân số đang diễn ra với tốc độ rất nhanh. Năm 2011, tỷ lệ người từ 60 tuổi trở lên chiếm trên 10% tổng dân số, đến năm 2022, tỷ lệ này đã tăng lên khoảng 12,8%, tương đương khoảng 12,5 triệu người cao tuổi. Dự kiến đến năm 2036, tỷ lệ người cao tuổi sẽ đạt 20%, đồng nghĩa với việc Việt Nam bước vào giai đoạn dân số già. Khi dân số già đi, tỷ lệ người lao động giảm, số người phụ thuộc tăng lên, dẫn tới gánh nặng tài chính ngày càng cao cho nhóm dân số trong độ tuổi lao động.

Hệ thống y tế và chăm sóc sức khỏe cũng sẽ chịu áp lực ngày càng lớn khi nhu cầu chăm sóc người cao tuổi tăng cao. Đây là thách thức lớn đối với việc hoạch định chiến lược phát triển bền vững để tận dụng hiệu quả nguồn nhân lực trẻ trước khi bước vào giai đoạn dân số già.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa đang diễn ra ngày càng mạnh mẽ, bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam phải đối mặt với nguy cơ mai một đáng kể. Hiện tượng giao lưu, hội nhập văn hóa trên quy mô toàn cầu mang lại nhiều lợi ích về kinh tế và xã hội nhưng cũng đồng thời tạo ra những thách thức lớn trong việc bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống. Các xu hướng văn hóa ngoại lai, nếu không được tiếp nhận một cách tỉnh táo và có chọn lọc, có thể làm lu mờ, thậm chí làm xói mòn những nét đẹp vốn có của văn hóa dân tộc.

Một trong những biểu hiện rõ ràng nhất của vấn đề này chính là sự thay đổi trong lối sống và tư duy của giới trẻ. Nhiều thanh niên ngày nay dễ dàng tiếp nhận những giá trị mới, hiện đại từ bên ngoài mà ít quan tâm đến các giá trị truyền thống của dân tộc. Sự phổ biến của các phương tiện truyền thông, mạng xã hội và giải trí quốc tế khiến cho nhiều người trẻ ngày càng xa rời những giá trị văn hóa đặc trưng của dân tộc, như các loại hình nghệ thuật truyền thống, lễ hội dân gian, ẩm thực truyền thống, và cả những giá trị đạo đức, tinh thần đoàn kết cộng đồng vốn là nét đẹp riêng của người Việt.

Tệ nạn xã hội, tỷ lệ phạm tội trong giới trẻ ngày càng diễn biến phức tạp và đang len lỏi vào đời sống của một bộ phận không nhỏ thanh, thiếu niên, làm suy yếu nòng cốt của dân tộc.

Trong một thế giới đầy biến động

Thế giới đang bước vào một thời kỳ phát triển đột phá chưa từng có về công nghệ và khoa học kỹ thuật. Sự phát triển nhanh chóng và mạnh mẽ của trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, dữ liệu lớn và tự động hóa đang định hình mạnh mẽ, nhanh chóng về cách thức làm việc, sinh hoạt và giao tiếp toàn cầu. Điều này đòi hỏi mỗi quốc gia, trong đó có Việt Nam, phải chuẩn bị kỹ lưỡng một thế hệ trẻ đáp ứng những tiêu chuẩn khắt khe về nguồn nhân lực để hội nhập và phát triển bền vững.

Về mặt trí tuệ, thế hệ trẻ Việt Nam ngày nay cần hơn bao giờ hết khả năng sáng tạo, tư duy phản biện và kỹ năng xử lý nhanh chóng những thay đổi về công nghệ. Thanh niên phải được đào tạo để trở thành những người tiên phong trong việc làm chủ công nghệ mới, có đủ năng lực nghiên cứu, phát triển và ứng dụng những thành tựu tiên tiến nhất vào thực tiễn. Đồng thời, thế hệ trẻ cần có tư duy toàn cầu, khả năng giao tiếp quốc tế và kỹ năng ngoại ngữ vượt trội để chủ động hội nhập vào môi trường quốc tế, cạnh tranh công bằng và hiệu quả với bạn bè thế giới.

Tuy nhiên, trí tuệ thôi là chưa đủ. Thể chất khỏe mạnh và bản lĩnh vững vàng cũng là điều kiện không thể thiếu để thế hệ trẻ có thể thích nghi và phát triển trong môi trường toàn cầu cạnh tranh ngày càng khốc liệt. Một thế hệ thanh niên khỏe mạnh về thể chất sẽ bảo đảm nguồn lực lao động chất lượng cao, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước. Do đó, giáo dục thể chất cần được chú trọng hơn nữa, kết hợp với việc xây dựng hệ thống y tế cộng đồng và cơ sở vật chất thể thao hiện đại nhằm cải thiện sức khỏe tổng thể và nâng cao tầm vóc người Việt Nam.

Trong quá trình hội nhập quốc tế sâu rộng, thế hệ trẻ cũng cần được giáo dục, bồi dưỡng để luôn giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Văn hóa đóng vai trò là nền tảng tinh thần quan trọng trong quá trình phát triển toàn diện của thanh niên Việt Nam. Văn hóa không chỉ giúp định hình bản sắc quốc gia mà còn là sức mạnh mềm quan trọng, giúp Việt Nam khẳng định vị thế và hình ảnh trên trường quốc tế. Đồng thời, phẩm chất đạo đức tốt, tinh thần nhân văn sâu sắc và ý thức trách nhiệm xã hội cao phải được bồi dưỡng thường xuyên, nhằm xây dựng một thế hệ trẻ có đủ năng lực và nhân cách để đóng góp tích cực vào sự phát triển chung của xã hội và thế giới.

Thực tế cho thấy, các nước phát triển, các cường quốc trên thế giới và khu vực đều ưu tiên phát triển giáo dục toàn diện, tăng cường thể chất và bảo tồn, phát huy văn hóa dân tộc để tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững. Chúng ta cần học tập và áp dụng linh hoạt những bài học quốc tế này để xây dựng một thế hệ thanh niên xuất sắc, bảo đảm đất nước vững bước phát triển trong kỷ nguyên mới.

Trước vận hội mới của đất nước

Sau 80 năm lập nước, 50 năm hoàn toàn thống nhất đất nước và gần 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới, đất nước ta đang bước vào giai đoạn có tính đột phá trong phát triển, mở ra những cơ hội nhưng đồng thời cũng đang đứng trước những thách thức chưa từng có. Đất nước hội nhập ngày càng sâu rộng vào nền kinh tế toàn cầu, đối diện với những biến đổi mạnh mẽ từ những đột phá về khoa học công nghệ và những biến động toàn cầu.

Hướng tới năm 2045, dấu mốc trọng đại kỷ niệm 100 năm thành lập nước, chúng ta đặt ra mục tiêu chiến lược là phải trở thành một nước phát triển, có thu nhập cao. Để đạt được điều đó, Việt Nam cần có một thế hệ trẻ không chỉ xuất sắc về trí tuệ mà còn vượt trội về thể chất, giàu bản sắc văn hóa, đủ khả năng cạnh tranh và sánh vai với các cường quốc năm châu, khẳng định vị thế đất nước trên trường quốc tế.

Quan điểm nhất quán của Đảng và Nhà nước ta là lấy con người làm nền tảng cho sự phát triển bền vững, vì con người vừa là mục đích cuối cùng, vừa là động lực chính thúc đẩy sự phát triển xã hội. Và, phát triển kinh tế - xã hội phải hướng tới mục tiêu thỏa mãn nhu cầu tinh thần và vật chất ngày càng cao hơn của nhân dân.

“Phát triển con người trở thành vấn đề trọng tâm và mang tính chiến lược quyết định sự thành công của đất nước. Vì vậy, công tác thanh niên là vấn đề sống còn của dân tộc, là một trong những nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng, là nhiệm vụ quan trọng của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. Đầu tư và phát triển thế hệ trẻ trở thành ưu tiên chiến lược hàng đầu trong giai đoạn mới. Xây dựng và nuôi dưỡng một thế hệ thanh niên mạnh mẽ, trí tuệ và văn minh chính là nền tảng vững chắc để Việt Nam không ngừng vươn lên, trở thành quốc gia phát triển, biểu tượng của khát vọng, sức mạnh và ý chí dân tộc”, Tổng Bí thư Tô Lâm cho biết.

Định hướng phát triển con người mới hướng tới năm 2045Khoảng thời gian từ năm 2025 đến 2045 chỉ còn đúng 20 năm. Những em bé được sinh ra trong quãng thời gian này sẽ là lớp thanh-thiếu niên của thế hệ mới, là chủ nhân tương lai của đất nước Việt Nam phát triển hưng thịnh.

Đề hướng tới năm 2045 với tầm nhìn về một Việt Nam phát triển toàn diện, việc định hướng phát triển con người, đặc biệt là thế hệ trẻ, trở thành ưu tiên chiến lược. Trước hết, cần đầu tư mạnh mẽ vào giáo dục và đào tạo nhằm phát triển trí tuệ và tri thức. Hệ thống giáo dục phải được đổi mới sâu rộng, tập trung phát triển các kỹ năng sáng tạo, STEM (khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học), ngoại ngữ, kỹ năng số và công nghệ hiện đại. Giáo dục trí tuệ cần đi đôi với giáo dục văn hóa, đạo đức và thẩm mỹ để hình thành những cá nhân toàn diện. Đồng thời, việc thúc đẩy tinh thần tự học, học tập suốt đời, xây dựng một xã hội học tập toàn diện cũng là nhiệm vụ then chốt.

Để xây dựng lực lượng tinh hoa, chúng ta cũng cần có các chính sách đặc biệt để thu hút nhân tài trẻ trở về từ nước ngoài, xây dựng đội ngũ nhân lực có khả năng cạnh tranh toàn cầu.

Song song với giáo dục trí tuệ là chiến lược nâng cao sức khỏe và thể chất của người Việt. Cần khuyến khích phát triển thể thao học đường một cách bài bản và hiệu quả nhằm nâng cao tầm vóc người Việt Nam. Chúng ta cần đặt mục tiêu cụ thể đến năm 2045 là chiều cao trung bình của thanh niên Việt Nam phải đạt một mức nào đó ngang bằng với các nước phát triển trong khu vực (Ví dụ: Nam 175cm, nữ 163cm).

Để hiện thực hóa mục tiêu này, việc đẩy mạnh chăm sóc sức khỏe toàn dân và xây dựng các cơ sở hạ tầng thể thao hiện đại trở thành yêu cầu cấp thiết. Chúng ta cũng cần đặt mục tiêu tăng số lượng vận động viên thể thao thành tích cao, hướng tới giành huy chương tại các giải đấu lớn như ASIAD và Olympic, không chỉ ở các môn đòi hỏi kỹ năng mà cả các môn đòi hỏi thể lực, sức mạnh vượt trội.

Văn hóa là yếu tố không thể thiếu trong chiến lược phát triển con người. Chúng ta cần tiếp tục đầu tư bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa, nghệ thuật, đồng thời đổi mới và hiện đại hóa để phù hợp với thời đại. Mục tiêu là xây dựng con người Việt Nam giàu bản sắc dân tộc: Yêu nước, nhân ái, sáng tạo, hội nhập mà không hòa tan. Việc thúc đẩy công nghiệp văn hóa, đưa văn hóa trở thành một động lực kinh tế và sức mạnh mềm quốc gia cũng cần được chú trọng.

Trong chiến lược phát triển dân số, chúng ta cần duy trì cơ cấu dân số hợp lý, tận dụng hiệu quả giai đoạn dân số vàng hiện nay trước khi bước vào thời kỳ dân số già. Chất lượng dân số cần được cải thiện thông qua các chương trình sức khỏe, dinh dưỡng và giáo dục toàn diện. Chính sách hỗ trợ các gia đình trẻ, khuyến khích mức sinh thay thế và chăm sóc sức khỏe toàn diện cho trẻ em cần được thực hiện đồng bộ.

Việc bồi dưỡng phẩm chất đạo đức, lý tưởng và khát vọng cống hiến trong thanh niên trở nên đặc biệt quan trọng. Chúng ta cần tạo môi trường để giới trẻ tham gia tích cực vào các lĩnh vực chuyển đổi số, kinh tế xanh và các dự án văn hóa quốc gia, đồng thời khuyến khích thanh niên hội nhập quốc tế sâu rộng. Qua đó, thanh niên không chỉ tiếp thu tinh hoa thế giới mà còn lan tỏa những giá trị văn hóa đặc sắc của Việt Nam ra quốc tế.

Để hiện thực hóa các mục tiêu lớn này, Đảng và Nhà nước sẽ đầu tư mạnh mẽ và toàn diện nguồn lực nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho sự phát triển của thế hệ trẻ, đặc biệt là “Thế hệ vươn mình”, họ sẽ là những thanh niên tuổi mười tám, đôi mươi vào năm 2045. Giáo dục,

đào tạo, thể thao, văn hóa và chính sách dân số sẽ là những trọng tâm ưu tiên hàng đầu trong chiến lược quốc gia. Mỗi chính sách, mỗi chương trình hành động đều hướng tới mục tiêu nâng cao chất lượng cuộc sống và năng lực cạnh tranh quốc tế của thế hệ trẻ Việt Nam. Đảng và Nhà nước sẽ tiếp tục xây dựng, triển khai các cơ chế, chính sách tạo môi trường và điều kiện thuận lợi để thanh niên phát triển lành mạnh, toàn diện, hài hòa về đức - trí - thể - mỹ.

Cần nghiên cứu, xây dựng các nhóm chính sách đặc thù, phù hợp nhằm phát huy vai trò tiên phong của thanh niên trong lao động sản xuất, tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, đi đầu trong nghiên cứu và ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số quốc gia, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; tích cực tham gia thực hiện các công trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh và hội nhập quốc tế.

Đồng thời, cần tăng cường các giải pháp xây dựng nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao; rà soát, sửa đổi và bổ sung các chính sách trọng điểm quốc gia dành cho tài năng trẻ; có những chính sách đột phá về học tập, phân luồng hướng nghiệp, đào tạo nghề, việc làm, nhà ở, các thiết chế văn hóa, thể thao cho thanh thiếu niên. Cần xác định những giải pháp cụ thể nhằm phòng ngừa, chống và giảm tỷ lệ tội phạm trong thanh niên; triển khai đồng bộ bộ chỉ số thống kê về thanh niên; xây dựng bộ tiêu chí vì sự phát triển thanh niên Việt Nam cấp tỉnh.

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cần tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả, nội dung, phương pháp hoạt động theo hướng gắn với mục tiêu phát triển của địa phương, đất nước, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; coi trọng chiều sâu, hiệu quả thiết thực, bảo đảm tiếp cận sâu, rộng tới mọi tầng lớp thanh thiếu niên. Tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cần phát huy tinh thần cống hiến, vai trò xung kích của thanh niên trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh, hội nhập quốc tế; phát triển khoa học công nghệ, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; tham gia phòng, chống, giảm tỷ lệ tội phạm trong thanh thiếu niên.

Bên cạnh sự hỗ trợ từ Đảng, Nhà nước và các tổ chức chính trị-xã hội, sự đồng hành, hợp tác từ gia đình, nhà trường và cộng đồng doanh nghiệp là yếu tố then chốt, không thể thiếu trong hành trình phát triển của thanh niên. Gia đình giữ vai trò nền tảng, nhà trường là nơi rèn luyện trí tuệ và nhân cách, còn các tổ chức, doanh nghiệp sẽ là môi trường lý tưởng để các bạn trẻ thể hiện năng lực sáng tạo, rèn luyện kỹ năng và tích lũy kinh nghiệm thực tế.

Hơn hết, chính thanh niên mới là lực lượng quyết định thành công của các mục tiêu, tầm nhìn này. Mọi thanh niên Việt Nam cần chủ động học tập, rèn luyện và không ngừng phấn đấu để khẳng định bản thân. Thế hệ trẻ cần tự tin bước ra thế giới, mang theo hành trang là tri thức sâu rộng, thể chất khỏe mạnh và tâm hồn giàu bản sắc văn hóa Việt Nam, đồng thời phải rèn luyện bản thân trở thành những công dân toàn cầu mang hồn Việt, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Với tầm nhìn đó, dịp kỷ niệm 100 năm thành lập nước sẽ là cột mốc quan trọng mà đất nước ta hướng tới với niềm tự hào và kỳ vọng. Trên chặng đường 20 năm tiếp theo hướng tới cột mốc đó, chúng ta cùng chia sẻ chung một khát vọng: Xây dựng thế hệ thanh niên Việt

Nam xuất sắc về trí tuệ, vượt trội về thể chất và đậm đà bản sắc văn hóa, đủ sức tự tin và bản lĩnh sánh vai cùng bạn bè quốc tế, góp phần đưa đất nước vươn tới hùng cường và phát triển.

“Thế hệ trẻ cần tự tin bước ra thế giới, mang theo hành trang là tri thức sâu rộng, thể chất khỏe mạnh và tâm hồn giàu bản sắc văn hóa Việt Nam, đồng thời phải rèn luyện bản thân trở thành những công dân toàn cầu mang hồn Việt, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”, Tổng Bí thư Tô Lâm hi vọng.

Đồng chí Tô Lâm, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng

Nguồn: [lyluanchinhtri.vn](#)

CHÍNH QUYỀN KIẾN TẠO ĐÒN BẦY ĐỀ KINH TẾ TƯ NHÂN PHÁT TRIỂN

Nhiều địa phương trong vùng Trung du và miền núi phía Bắc đang nỗ lực cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh nhằm hút các nhà đầu tư, tạo điều kiện để doanh nghiệp tư nhân phát triển bền vững.

Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh

Chính quyền địa phương tạo môi trường đầu tư thông thoáng, sẵn sàng đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp sẽ là những giải pháp quan trọng cho doanh nghiệp tư nhân phát triển mạnh và bền vững. Các tỉnh trong cả nước nói chung và vùng Trung du và miền núi phía Bắc nói riêng đều có những cách riêng để thu hút đầu tư, kích thích kinh tế tư nhân phát triển.

Tỉnh Bắc Giang là một trong những tỉnh được đánh giá là “điểm sáng” trong việc cải thiện môi trường đầu tư, môi trường kinh doanh. Theo Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang Mai Sơn, nhờ việc nỗ lực cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, từ năm 2020 đến nay, trừ năm 2021, năm nào tỉnh Bắc Giang cũng tăng trưởng kinh tế dẫn đầu cả nước. “Nhịp tăng trưởng kinh tế của tỉnh tiếp tục đà phát triển nhanh và mạnh”, ông Sơn nói. Trong đó, năm 2024, tỉnh Bắc Giang tăng trưởng kinh tế đạt 13,85%, cao nhất cả nước. Năm 2025, tỉnh Bắc Giang tiếp tục đặt mục tiêu tăng trưởng cao, với 13,6%.

Ông Mai Sơn cho biết, để đón đầu các nhà đầu tư tư nhân trong cả nước đến tỉnh Bắc Giang làm ăn, tỉnh đã có nhiều chính sách thu hút. Theo đó, tỉnh Bắc Giang thực hiện quy hoạch tỉnh từ rất sớm, nhất là quy hoạch về đất đai, giao thông, hạ tầng điện, khu - cụm công nghiệp. Khi đã có quy hoạch chung, các dự án cụ thể sẽ được triển khai một cách thông suốt, không theo kiểu vừa thực hiện, vừa phải điều chỉnh quy hoạch. Ngoài ra, tỉnh Bắc Giang đã chuẩn bị sẵn về hạ tầng, nhất là hạ tầng về khu công nghiệp, cụm công nghiệp, giao thông, xây dựng, điện...

Đặc biệt, tỉnh Bắc Giang sớm lập ban chỉ đạo giải quyết các vướng mắc thủ tục hành chính, giúp các doanh nghiệp giải quyết nhanh các thủ tục. Lãnh đạo tỉnh Bắc Giang thường xuyên đối thoại với các doanh nghiệp để kịp thời nắm bắt các khó khăn, từ đó chỉ đạo tháo gỡ các vướng mắc cho doanh nghiệp trên tinh thần không có khó khăn nào không được giải quyết.

Ngoài ra, theo lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang, xác định môi trường đầu tư kinh doanh đóng vai trò quan trọng trong thu hút đầu tư, phát triển công nghiệp, thời gian qua tỉnh Bắc Giang đã tích cực triển khai thực hiện các giải pháp để cải thiện môi trường đầu tư, thu hút doanh nghiệp đầu tư vào địa bàn. Trong đó, chú trọng thực hiện cải cách hành chính, giải quyết những “điểm nghẽn” về cơ chế, chính sách là ưu tiên hàng đầu của tỉnh Bắc Giang với nhiều quy định được ban hành mới cũng như sửa đổi, bổ sung, cập nhật phù hợp pháp luật hiện hành.

Để nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư của kinh tế tư nhân, thời gian tới tỉnh Bắc Giang xác định tiếp tục tập trung chỉ đạo, điều hành, tăng cường đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh, lãnh đạo

các ngành, địa phương với các doanh nghiệp để xử lý kịp thời những vướng mắc, bất cập, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, công khai, minh bạch. Tiếp tục thực hiện nhất quán chủ trương “đồng hành cùng doanh nghiệp”, tích cực hỗ trợ các nhà đầu tư, doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn Hồ Tiến Thiệu cho biết, tỉnh Lạng Sơn đã và đang tích cực cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện tốt nhất để doanh nghiệp kinh doanh hiệu quả. Nhờ tích cực cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh mà thời gian qua, nhiều doanh nghiệp tư nhân lớn đã đến Lạng Sơn tìm kiếm cơ hội đầu tư như Sun Group, T&T Group, GP.Invest, Trường Thịnh Phát, Flamingo...

Để tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn Hồ Tiến Thiệu cho biết, tỉnh sẽ tiếp tục triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, tạo môi trường đầu tư thuận lợi, thu hút các nhà đầu tư. Đồng thời, tạo mọi điều kiện giải quyết nhanh các thủ tục đầu tư, các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động đầu tư kinh doanh, khuyến khích đầu tư của mọi thành phần kinh tế, trong đó chú trọng kinh tế tư nhân.

Nhiều dự án hạ tầng về giao thông, điện, khu - cụm công nghiệp đang tiếp tục được tỉnh Lạng Sơn thực hiện, hoàn thiện, sẽ là động lực tăng trưởng mới cho kinh tế, thu hút các nhà đầu tư. Tỉnh Lạng Sơn cũng sẽ triển khai các chính sách, các quy định để khắc phục, xử lý tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm trong thi hành công vụ, tạo không gian sáng tạo, khuyến khích, bảo vệ cán bộ dám đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đáp ứng triển khai cuộc cách mạng về sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

Cần tiếp tục phân cấp, phân quyền mạnh mẽ

Phó Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Lào Cai Vũ Lâm cho biết, trong những năm qua, việc thu hút các nhà đầu tư, đặc biệt có nhiều nhà đầu tư lớn đến với Lào Cai là do hoạt động xúc tiến đầu tư đã tạo sức lan tỏa và có hiệu quả. Tỉnh Lào Cai quyết liệt thực hiện cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ và tạo thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp hoạt động để khai thác được các tiềm năng, thế mạnh của tỉnh.

Phân tích thêm về việc tỉnh Lào Cai cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, ông Vũ Lâm cho biết, Lào Cai đã quyết liệt cải cách thủ tục hành chính, tăng cường chuyển đổi số và ứng dụng thông tin trong công tác quản lý, tạo thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp, nhằm xây dựng hệ sinh thái đầu tư thuận lợi, minh bạch. Tập trung chỉ đạo, hỗ trợ các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin trên địa bàn tăng cường đầu tư hạ tầng số.

Tỉnh Lào Cai cũng tập trung nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, đặc biệt là công khai, minh bạch quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quỹ đất chưa sử dụng trên địa bàn để các nhà đầu tư quan tâm, đầu tư. Để có quỹ đất thu hút nhà đầu tư, trong các năm qua, tỉnh Lào Cai đã quy hoạch xây dựng thêm các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, hình thành chuỗi sản xuất công nghiệp theo hướng xanh, bền vững; nỗ lực thu hút đầu tư vào phát triển logistic, du lịch, dịch vụ, kinh tế đêm; thúc đẩy xuất nhập khẩu hàng hóa qua cửa khẩu thông

qua việc xây dựng và vận hành hiệu quả cửa khẩu số, tiến tới là cửa khẩu thông minh; xây dựng thí điểm Khu hợp tác kinh tế qua biên giới.

Cũng theo Phó Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Lào Cai, để tăng sức hấp dẫn với các nhà đầu tư, trong những năm qua, Lào Cai đã tập trung cải thiện mạnh mẽ chỉ số cơ sở hạ tầng (giao thông, khu công nghiệp, điện và đô thị), trong đó có thể kể đến như đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai giai đoạn mở rộng, dự án đường sắt khổ tiêu chuẩn Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng, Cảng Hàng không Sa Pa... Đây là các dự án quan trọng giúp tăng cường năng lực kết nối Lào Cai với các trung tâm kinh tế lớn, cảng biển và sân bay, giúp nâng cao năng lực sản xuất, tạo thuận lợi cho thương mại, du lịch, dịch vụ.

Ngoài ra, tỉnh Lào Cai đang tăng tốc xúc tiến đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp Võ Lao - huyện Văn Bàn, Cụm công nghiệp Thống Nhất 1, đẩy nhanh tiến độ các hạ tầng khác như cầu Bản Vược, đường Kim Thành - Ngòi Phát, tăng cường đầu tư vào hệ thống cấp điện, cấp nước, xử lý môi trường tại các khu công nghiệp; đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng các khu đô thị mới của TP. Lào Cai, Sa Pa, Bắc Hà...

“Với những chính sách, giải pháp như trên, trong những năm vừa qua, tỉnh Lào Cai là nơi dừng chân của nhiều tập đoàn kinh tế, các nhà đầu tư chiến lược lớn đến với tỉnh như Tập đoàn Sun Group, Tập đoàn T&T, Geleximco, Bitexco, TNG, Công ty Cổ phần Sản xuất xuất nhập khẩu Phú Hưng, Công ty Cổ phần KOSY... Với những kết quả đã đạt được, những động lực phát triển trong thời gian tới, Lào Cai đang phấn đấu trở thành cực tăng trưởng, trở thành trung tâm kết nối, trung tâm kinh tế, chính trị, văn hóa, đối ngoại của vùng Trung du và miền núi phía Bắc”, ông Vũ Lâm chia sẻ.

Ông Lâm đánh giá, kinh tế tư nhân ngày càng đóng vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của nước ta nói chung, tỉnh Lào Cai cũng không ngoại lệ. “Tuy đã phát triển rất nhanh và phát triển ở nhiều lĩnh vực nhưng vẫn còn một số hạn chế”, ông Vũ Lâm đánh giá và cho rằng cần phải phân cấp, phân quyền mạnh hơn, đồng thời cắt giảm thủ tục hành chính để tạo điều kiện cho kinh tế tư nhân phát triển. “Để kinh tế tư nhân thực sự trở thành động lực quan trọng của nền kinh tế cần phải có cơ chế phân cấp, phân quyền rõ ràng, đây sẽ là “chìa khóa” giải quyết “điểm nghẽn” về thể chế”, ông Vũ Lâm nhấn mạnh.

Theo đó, vị lãnh đạo Sở Tài chính tỉnh Lào Cai cho rằng, cần tiếp tục hoàn thiện thể chế phân cấp, phân quyền triệt để hơn, Trung ương cần có quy định riêng về phát triển kinh tế tư nhân, tạo động lực cho khu vực kinh tế tư nhân phát triển trở thành lực lượng dẫn dắt nền kinh tế.

Về các thủ tục đầu tư, thủ tục đất đai, theo ông Vũ Lâm, việc cải cách thủ tục hành chính phải đi vào thực chất; cần loại bỏ được các khâu trung gian trong quá trình giải quyết thủ tục. Việc thực hiện các thủ tục hành chính về lĩnh vực đầu tư, đất đai cần phải được thực hiện bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch và có sự phối hợp chặt chẽ, kịp thời, chính xác giữa các cơ quan có thẩm quyền về đầu tư, đất đai trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính. Phương thức thực hiện phải đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện. “Ngoài ra, cần quyết liệt thực

hiện việc giảm đầu mối, giảm thời gian trong quá trình giải quyết các thủ tục hành chính”, ông Vũ Lân nói.

Tạo điều kiện tốt nhất để doanh nghiệp yên tâm sản xuất, kinh doanh

“Khi biết doanh nghiệp nào đó gặp khó khăn về thủ tục hành chính, lãnh đạo tỉnh sẵn sàng sắp xếp thời gian, làm việc trực tiếp với doanh nghiệp, lắng nghe những khó khăn, vướng mắc. Khi đã hiểu được các nguyên nhân gây khó khăn cho doanh nghiệp, lãnh đạo tỉnh sẽ yêu cầu, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn sớm khắc phục những “điểm nghẽn” đó, tạo điều kiện nhanh nhất, tốt nhất để doanh nghiệp hoạt động, yên tâm sản xuất, kinh doanh”, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang Mai Sơn cho biết.

Nguồn: baophapluat.vn

ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC BẰNG BỘ CHỈ SỐ ĐO LƯỜNG HIỆU SUẤT

Phân tích dữ liệu giúp đánh giá khách quan hiệu suất nhân viên và dự báo xu hướng nhân sự hiệu quả.

Xu hướng quản lý nhân sự bằng phân tích dữ liệu Bộ Chỉ số đo lường hiệu suất (KPI) và trí tuệ nhân tạo (AI)

Theo Trung tâm Quản lý nguồn nhân lực quốc tế (CIHRM) thuộc Đại học Cambridge (Anh), các tập đoàn lớn đang chuyển từ quản lý truyền thống (chăm công, theo dõi từ xa) sang đánh giá nhân sự dựa trên Bộ Chỉ số đo lường hiệu suất theo hướng bền vững.

Phương pháp này tập trung vào phân tích dữ liệu nhân sự, giúp doanh nghiệp dự đoán xu hướng lao động (tuyển dụng, chuyển chuyên, nghỉ việc) và tối ưu hiệu suất và giữ chân nhân tài.

Báo cáo từ Viện Quản lý tài năng Mỹ (TMI) nhấn mạnh quản lý nhân sự dựa trên dữ liệu là xu hướng tất yếu. McKinsey cũng chỉ ra 70% lãnh đạo nhân sự coi phân tích dữ liệu là yếu tố cạnh tranh trong 5 năm tới. Đáng chú ý, có 38% doanh nghiệp ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong HR để nâng cao hiệu quả.

Nhiều doanh nghiệp hàng đầu như Google đã ứng dụng trí tuệ nhân tạo để phân tích dữ liệu nhân sự, giúp tối ưu quyết định quản lý. Cụ thể, Google thu thập dữ liệu đa chiều từ hiệu suất làm việc, mức độ hài lòng nhân viên và các yếu tố ảnh hưởng.

Trí tuệ nhân tạo hỗ trợ toàn diện từ tuyển dụng, đào tạo đến đánh giá hiệu suất và dự báo nhu cầu nhân lực. Google đã chứng minh hiệu quả của việc phân tích chất lượng nguồn nhân lực kết hợp trí tuệ nhân tạo đã giúp Google giảm thiểu rủi ro trong tuyển dụng, cá nhân hóa lộ trình phát triển nhân tài, đồng thời chủ động hoạch định chiến lược nhân sự dài hạn.

Cần có Bộ Chỉ số đo lường hiệu suất cho khu vực công

Nước ta đang bước vào cuộc cải cách hành chính sâu rộng, hướng đến một bộ máy tinh gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực và hiệu quả. Nhiều chuyên gia cho rằng, để thực hiện một

cuộc cách mạng thực sự, cần sự thay đổi từ gốc rễ, loại bỏ tư duy cũ về công chức suốt đời và đảm bảo tính thực chất trong đánh giá cán bộ.

GS. Phan Xuân Sơn, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh cho biết, trong doanh nghiệp, nếu một người làm việc kém, doanh thu giảm, họ sẽ bị thay thế ngay. Trong bộ máy hành chính cũng vậy, nếu một lãnh đạo không đưa ra được chính sách hiệu quả, để tình trạng trì trệ kéo dài, thì phải có cơ chế loại bỏ họ khỏi hệ thống quản lý.

“Chúng ta cần một cơ chế linh hoạt: có vào - ra, có lên - xuống. Người không đáp ứng yêu cầu phải bị đào thải, người giỏi phải có cơ hội thăng tiến”, GS. Phan Xuân Sơn nói.

GS. Phan Xuân Sơn cũng chỉ ra một trong những tồn tại lớn nhất của hệ thống hiện nay chính là tâm lý “dĩ hòa vi quý”, dẫn đến việc đánh giá cán bộ thiếu khách quan.

“Vì vậy, để bộ máy hoạt động hiệu quả, hiệu năng hơn, chúng ta cần một hệ thống giám sát minh bạch, nơi kết quả làm việc của mỗi cá nhân được ghi nhận theo tháng, theo quý. Không thể cứ đến cuối năm lại họp và đánh giá mang tính cả nể”, GS. Phan Xuân Sơn nhấn mạnh.

Mới đây, khi làm việc với Cục Việc làm, Thứ trưởng Bộ Nội vụ Lê Văn Thanh cho rằng cần thiết xây dựng Bộ Chỉ số đo lường hiệu suất đánh giá mức độ hoàn thành công việc của mỗi cá nhân.

Thứ trưởng Lê Văn Thanh đề nghị tới đây cơ quan nhà nước cũng phải dùng Bộ Chỉ số đo lường hiệu suất để đánh giá mức độ hoàn thành công việc của cán bộ, công nhân viên chức trong Cục Việc làm và các đơn vị khác.

Khánh Hòa bắt đầu đánh giá cán bộ, công chức, viên chức bằng Bộ Chỉ số đo lường hiệu suất

Từ ngày 01/4/2025, tỉnh Khánh Hòa chính thức áp dụng bộ công cụ Bộ Chỉ số đo lường và đánh giá hiệu quả hoạt động để đánh giá hiệu quả công việc của cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị tỉnh sau thời gian thí điểm.

Đây được xem là một bước đột phá chiến lược trong đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Nguồn: nld.com.vn

HÀ NỘI: GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO HƯỚNG PHI ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH, NÂNG CAO SỰ MINH BẠCH

Kết quả rõ nét mang lại sau 4 năm thực hiện Chương trình số 01-CTr/TU của Thành ủy Hà Nội là thành phố thường xuyên chỉ đạo rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính và đã đổi mới cơ chế tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo hướng phi địa giới hành chính, nâng

cao sự minh bạch trong quá trình xử lý hồ sơ, thúc đẩy chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính, ngày càng tạo nhiều thuận lợi cho người dân.

Tròn 4 năm thực hiện Chương trình số 01-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội khóa XVII về “Tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị thành phố trong sạch, vững mạnh; đẩy mạnh cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025”, TP. Hà Nội đã đạt kết quả toàn diện trong công tác cải cách hành chính, với nhiều giải pháp, sáng kiến cụ thể, thiết thực, ngày càng nâng cao sự hài lòng của người dân.

Những bước chuyển tích cực

Triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung Chương trình số 01-CTr/TU, Quận ủy Long Biên đã nhanh chóng ban hành Chương trình số 01-CTr/QU và chỉ đạo quận tập trung triển khai thực hiện Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn với xây dựng chính quyền điện tử quận Long Biên, giai đoạn 2022 - 2026”. Đầu năm 2024, Ủy ban nhân dân quận Long Biên ban hành kế hoạch về “Chuyển đổi số, xây dựng TP. Hà Nội thông minh năm 2024 trên địa bàn quận Long Biên” và đã số hóa 324 bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân quận, Ủy ban nhân dân các phường.

Một số chỉ tiêu chính trong công tác cải cách hành chính luôn được quận kiểm soát tốt, đạt kết quả nổi bật: Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2023 đạt 99,67%, xếp thứ 2/30; Chỉ số cải cách hành chính năm 2024 đạt 95,39%, tăng 1,39% so với năm trước và vươn lên xếp thứ nhất trong 30 quận, huyện, thị xã. Quận Long Biên được Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội tặng Bằng khen về thành tích cải cách hành chính năm 2024. Đến nay, tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính đúng hạn luôn đạt 100%, trong đó số hồ sơ được giải quyết trước hạn tại cấp quận đạt trên 76%, cấp phường trên 97%.

Thực hiện Chương trình số 01-CTr/TU và Chương trình số 01-CTr/QU, năm 2024, Quận ủy Long Biên đã đề ra một số chỉ tiêu chính trong công tác cải cách hành chính như: 100% dịch vụ công toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia và hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của TP. Hà Nội được quận triển khai thực hiện; 100% thủ tục hành chính được tinh gọn, đơn giản hóa, rút ngắn thời gian và tiết giảm chi phí theo quyết định của thành phố được quận triển khai thực hiện; 100% hồ sơ thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” thuộc thẩm quyền được giải quyết đúng hạn, trong đó 10% hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết trước hạn...

Cuối năm nhìn lại, các chỉ tiêu này đều đạt và vượt kế hoạch, trong đó cấp quận có 90 dịch vụ công, cấp phường 24 dịch vụ công toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia và phần mềm “một cửa” dùng chung 3 cấp của thành phố được quận triển khai thực hiện. Quận Long Biên đã tổ chức rà soát 346 thủ tục hành chính cấp quận, qua đó kiến nghị rút ngắn thời gian giải quyết với 78 thủ tục hành chính, đơn giản hóa thành phần hồ sơ 37 thủ tục hành chính; cấp phường rà soát 191 thủ tục hành chính, qua đó kiến nghị rút ngắn thời gian giải quyết 42 thủ tục hành chính, đơn giản hóa thành phần hồ sơ 175 thủ tục hành chính; đã ban hành quyết định rút gọn 78/346 thủ tục hành chính cấp quận (22,54%) và 42/191 thủ tục hành chính cấp phường (21,9%).

Trưởng phòng Phòng Nội vụ quận Long Biên Nguyễn Thị Thu Hằng chia sẻ, lãnh đạo quận rất quan tâm chỉ đạo, từ đó quận đã phát động phong trào thi đua đổi mới sáng tạo trong công tác cải cách hành chính; chủ động triển khai các giải pháp hiệu quả, gia tăng tiện ích phục vụ người dân, với nhiều đổi mới từ quận tới cơ sở. Đặc biệt, tích cực triển khai nhiều mô hình thí điểm, cách làm sáng tạo, nhân tố điển hình về cải cách hành chính tại cơ sở, từ đó có đánh giá và nhân rộng, đẩy mạnh thực hiện công tác chuyển đổi số, năm qua toàn quận đã triển khai đến 14/14 phường thực hiện thí điểm 11 mô hình chuyển đổi số cấp phường và nhân rộng toàn quận.

Tiêu biểu là mô hình đăng ký lịch hẹn làm việc với Bộ phận “Một cửa” online giúp người dân có thể đặt lịch hẹn làm việc online, chủ động thời gian giao dịch; ưu tiên giải quyết thủ tục hành chính cho đối tượng thuộc diện ưu tiên quy định, có lịch hẹn trước; mã hóa các thủ tục hành chính, quy trình giải quyết thủ tục hành chính tạo kho dữ liệu điện tử về thủ tục hành chính công khai trên nhiều nền tảng xã hội giúp người dân dễ dàng tiếp cận, giao tiếp với chính quyền hơn... Đặc biệt, giải pháp thay thế hệ thống máy xếp hàng tại Bộ phận “Một cửa” được người dân đánh giá cao: sử dụng thẻ từ gắn số kết nối với bàn điều khiển tự động thông qua sóng radio và sạc điện tại chỗ, được trang bị cho từng cán bộ công chức, chủ động tương tác với từng công dân tới làm thủ tục hành chính. Giải pháp đã đoạt giải Nhì Cuộc thi “Tìm kiếm ý tưởng, giải pháp cải cách hành chính năm 2024” của TP. Hà Nội.

Đáng chú ý, hiện quận Long Biên đã mở rộng các hình thức tiếp nhận phản ánh kiến nghị của công dân về thủ tục hành chính và quy định hành chính, như qua ứng dụng Zalo, Cổng thông tin điện tử quận, sổ tiếp nhận ý kiến phản ánh kiến nghị tại Bộ phận “Một cửa”; tổ chức hội nghị đối thoại về thủ tục hành chính, phát phiếu khảo sát lấy ý kiến Nhân dân tại tổ dân phố... Kết quả qua khảo sát bằng mã QR tập trung và khảo sát của quận, có 41.930 công dân, tổ chức tham gia khảo sát, cho thấy 100% ý kiến đánh giá hài lòng về chất lượng phục vụ của bộ phận “một cửa” quận, 14 phường.

Đánh giá kết quả thực hiện Chương trình số 01-CTr/TU trên địa bàn, Phó Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận Hai Bà Trưng Nguyễn Thị Thu Hường cho hay, quận đã hoàn thành 38/38 chỉ tiêu, 74/74 nhiệm vụ và 57/57 chỉ số, đạt 100% theo các kế hoạch đã ban hành. Các chỉ tiêu, nhiệm vụ tập trung vào 3 nội dung chính là phát triển chính quyền số, phát triển kinh tế số, phát triển xã hội số.

Đặc biệt, với những nỗ lực không ngừng, Chỉ số cải cách hành chính của quận Hai Bà Trưng năm 2024 đã vươn lên vị trí thứ 6/30 quận huyện thị xã của TP. Hà Nội, tăng 10 bậc so với năm trước. Quận Long Biên là một trong số những đơn vị đầu tiên của TP. Hà Nội đạt tỷ lệ cao trong cấp chữ ký số cá nhân, với 24.950 chữ ký số đã được cấp miễn phí cho công dân trên địa bàn (hoàn thành tỷ lệ 10% dân số trưởng thành). Đến nay 100% các phường đã thành lập 264 tổ chuyển đổi số cộng đồng tại tổ dân phố, với tổng số 1.718 thành viên.

Nhờ quyết tâm cao, Chỉ số cải cách hành chính năm 2024 của Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ cũng có tiến bộ vượt bậc, vươn lên vị trí thứ 7/30 (năm trước ở vị trí thứ 23). Để đạt được kết quả này, sau khi biết kết quả năm 2023, lãnh đạo quận Tây Hồ đã yêu cầu các đơn vị chỉ

rõ nguyên nhân tồn tại ở nội dung nào, thuộc đơn vị đầu mối nào; yêu cầu từng đơn vị xây dựng kế hoạch khắc phục. Trên cơ sở đó, định kỳ hằng tháng quận có kiểm điểm, đánh giá hiệu quả triển khai.

“Kinh nghiệm được chúng tôi rút ra từ thực hiện công tác cải cách hành chính là, cần nhìn thẳng vào những nguyên nhân tồn tại và xây dựng kế hoạch khắc phục cụ thể, định kỳ hằng tháng đánh giá kết quả triển khai”, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ Nguyễn Đình Khuyến khẳng định.

Hiệu quả rõ nét, thiết thực

Một trong 5 mục tiêu được đề ra trong Chương trình số 01-CTr/TU là xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, nền công vụ chuyên nghiệp, kỷ luật, kỷ cương; công khai, minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình; hệ thống cơ quan hành chính nhà nước các cấp tinh gọn, thông suốt và hoạt động hiệu lực, hiệu quả; có năng lực kiến tạo phát triển, phục vụ Nhân dân; đẩy mạnh xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

Đi kèm đó là các chỉ tiêu: 100% hồ sơ thủ tục hành chính được trả kết quả giải quyết đúng hạn, trước hạn; đến năm 2025 phấn đấu có thêm 20% số thủ tục hành chính được tinh gọn, đơn giản hóa, rút ngắn thời gian và tiết giảm chi phí; hằng năm Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh tăng trung bình tối thiểu 5 bậc so với năm trước; đến năm 2025, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính đạt trên 90%; 100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng số...

Để đạt được, từ thành phố đến cơ sở đã nỗ lực triển khai những nội dung trọng tâm công tác cải cách hành chính và đạt nhiều kết quả tích cực. Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội hàng năm ban hành kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao thứ hạng các Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính. Toàn TP. Hà Nội đẩy mạnh các phong trào thi đua, nhân rộng những sáng kiến, giải pháp hiệu quả về cải cách hành chính.

Năm 2024, lần đầu tiên TP. Hà Nội tổ chức Cuộc thi “Tìm kiếm ý tưởng, giải pháp cải cách hành chính” nhưng đã thu hút đông đảo cơ quan, đơn vị trên toàn thành phố, với gần 200 bài dự thi, giúp tìm được những giải pháp có tính ứng dụng cao, lan tỏa tinh thần cải cách, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, là tiền đề để thành phố nhân rộng những năm tới.

Song song đó, TP. Hà Nội chú trọng công tác kiểm tra cải cách hành chính, kết hợp kiểm tra về chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06, bảo đảm nguyên tắc một đoàn kiểm tra, không trùng lặp về đơn vị kiểm tra. Thông qua kiểm tra một số sở, Ủy ban nhân dân quận, huyện vừa qua cho thấy, cơ bản các đơn vị ban hành đầy đủ văn bản chỉ đạo điều hành về công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06. Những hạn chế, thiếu sót phát hiện qua kiểm tra đã được các cơ quan, đơn vị kịp thời khắc phục, chấn chỉnh.

Đặc biệt, kết quả rõ nét mang lại sau hơn 4 năm thực hiện Chương trình số 01-CTr/TU là TP. Hà Nội thường xuyên chỉ đạo rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính và đã đổi mới cơ chế tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo hướng phi địa giới hành chính, nâng cao sự minh

bạch trong quá trình xử lý hồ sơ, hướng tới xây dựng chính quyền số, thúc đẩy chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính, nhằm ngày càng tạo nhiều thuận lợi cho tổ chức, công dân.

Đến thời điểm hiện tại, TP. Hà Nội đã tổ chức 12 chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công, đi vào hoạt động với tinh thần phục vụ, hội tụ đầy đủ sự chuyên nghiệp, chu đáo, mang lại sự hài lòng cho công dân khi đến thực hiện thủ tục hành chính. “Tôi đến làm thủ tục ở Chi nhánh số 1 quận Tây Hồ thấy không gian rộng rãi, công chức hướng dẫn rất nhiệt tình, niềm nở. Các quy trình được liên thông giữa các cơ quan nên tôi chỉ cần xuất trình giấy tờ một lần và thấy rất thuận tiện”, bà Phạm Hải Lý (phường Nhật Tân, quận Tây Hồ) chia sẻ.

Đáng chú ý, TP. Hà Nội đã chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về “Xây dựng TP. Hà Nội thông minh đến năm 2025 định hướng đến 2030”; chỉ đạo nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; cung cấp dịch vụ số mới được cá nhân hóa, dựa trên dữ liệu cho người dân và doanh nghiệp; cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính. Cơ sở hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin tại các cơ quan nhà nước TP. Hà Nội được nâng cấp phục vụ các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước của thành phố và người dân, doanh nghiệp tại Bộ phận “Một cửa”.

Một số hệ thống thông tin, ứng dụng mang lại nhiều thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp được triển khai, vận hành nhằm xây dựng Thành phố thông minh, hiện đại. TP. Hà Nội cũng thực hiện kết nối với nhóm 2 dịch vụ công liên thông khai sinh, khai tử; kết nối và cấp phiếu lý lịch tư pháp cho công dân thông qua hệ thống VneID; cho phép thực hiện dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố. Đến nay, hệ thống cơ bản đáp ứng đầy đủ chức năng, tính năng theo quy định; mọi dữ liệu của công dân, doanh nghiệp được lưu trữ trên kho dữ liệu và cho phép sử dụng lại để thực hiện các thủ tục hành chính lần sau.

Bên cạnh đó, hiện TP. Hà Nội đã triển khai 150 đại lý dịch vụ công trực tuyến, cho thấy hoạt động mô hình này ngay tại các bưu cục là một giải pháp hữu hiệu giúp đưa dịch vụ công đến gần hơn với người dân, nhất là đối tượng yếu thế, người chưa quen sử dụng công nghệ số, người vùng sâu, vùng xa. Thay vì phải trực tiếp đến cơ quan hành chính, nay người dân có thể đến bưu cục gần nhất để được hỗ trợ thực hiện dịch vụ công nhanh chóng.

Với ứng dụng iHanoi, đến nay toàn TP. Hà Nội có 39 triệu lượt truy cập và nhận được phản hồi tích cực từ người dân. TP. Hà Nội cung cấp 478 dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên ứng dụng này và kết nối, khai thác dữ liệu của người dân từ Cơ sở dữ liệu quốc gia dân cư để tự động điền vào biểu mẫu điện tử tương tác của từng dịch vụ công trực tuyến, người dân không phải khai báo lại. Tháng 01/2025, TP. Hà Nội còn bổ sung tính năng Chatbot AI trên ứng dụng đem lại nhiều tiện ích, hỗ trợ người dùng liên quan các thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến ...

Ngoài ra, số người dân Thủ đô có sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên VneID hiện đạt hơn 1,8 triệu/8,3 triệu người; có 10/42 bệnh viện công lập triển khai bệnh án điện tử, 3/43 bệnh viện tư nhân đã triển khai bệnh án điện tử.

Trong lĩnh vực giao thông vận tải, ứng dụng “Thẻ vé giao thông Hà Nội” sử dụng thẻ QR động cho vận tải hành khách công cộng được thiết lập theo tài khoản định danh của khách hàng, hiển thị trên điện thoại di động, có hình ảnh và đầy đủ thông tin như thẻ chip vật lý, giúp tiết kiệm chi phí phát hành và thời gian, chi phí khách hàng đi lại để nhận thẻ vé tháng.

Cùng đó, việc thanh toán phí, lệ phí không dùng tiền mặt khi thực hiện thủ tục hành chính bằng mã QR động, áp dụng trợ lý ảo hỗ trợ người nộp thuế đã và đang giúp người dân, doanh nghiệp dễ dàng sử dụng, có thể tương tác với trợ lý ảo 24/24 giờ ở mọi nơi...

Theo Sở Nội vụ, bám sát chủ đề công tác hằng năm của TP. Hà Nội, thời gian tới, Sở sẽ tham mưu thành phố tiếp tục mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng về công tác cải cách hành chính để nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng, nghiệp vụ công tác tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cũng như quy tắc ứng xử, giao tiếp của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. TP. Hà Nội cũng tiếp tục triển khai kế hoạch khảo sát, đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố.

“Để thực hiện được mô hình bộ máy chính quyền mới sau khi sắp xếp, tổ chức lại hệ thống chính trị của TP. Hà Nội, Sở Nội vụ sẽ tham mưu thành phố về Khung cải cách hành chính và đề nghị Bí thư, Chủ tịch cấp xã nâng cao vai trò lãnh đạo chỉ đạo sao cho hiệu quả, đáp ứng yêu cầu công việc. Khi đó, cải cách hành chính sẽ đặt ra yêu cầu đơn giản hơn nhưng phải mang lại hiệu quả thực chất hơn. Cụ thể, góc độ cải cách hành chính được điều chỉnh sao cho mọi cấp liên quan trực tiếp người dân, doanh nghiệp có điều chỉnh ngay, với nhiều thủ tục hành chính trước đây chỉ ở mức gián đoạn, nay cấp xã sẽ giải quyết nhiều thủ tục hành chính từ cấp huyện xuống, bảo đảm nhanh gọn trong khoảng thời gian nhất định. Đồng thời, sẽ có kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện Khung cải cách hành chính mới nhằm mục tiêu phục vụ người dân tốt hơn.

Những điều đó đòi hỏi sự chỉ đạo từ cấp trên một cách xuyên suốt, bảo đảm thực hiện nhanh chóng, lựa chọn con người để triển khai thực hiện, quy trình quy chế để triển khai vừa chặt chẽ vừa phải rất nhanh, kết hợp với chuyển đổi số, để đơn giản hóa tối đa cho người dân. Đặc biệt, việc tiếp tục củng cố cơ chế chính sách về thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức với lương thưởng xứng đáng, để động viên họ làm việc hết mình vì người dân, doanh nghiệp cũng rất quan trọng”, Phó Giám đốc Sở Nội vụ Hà Nội Mai Xuân Trường.

Nguồn: kinhtedothi.vn

CHÍNH PHỦ: THÁO GỖ VƯỚNG MẮC ĐỐI VỚI CÁC DỰ ÁN, ĐẤT ĐAI

Ngày 01/4/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 76/2025/NĐ-CP quy định chi tiết Nghị quyết số 170/2024/QH15 ngày 30/11/2024 của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc thù để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án, đất đai trong kết luận thanh tra, kiểm tra, bản án tại TP. Hồ Chí Minh, TP. Đà Nẵng và tỉnh Khánh Hòa.

Theo đó, Nghị định này quy định chi tiết Nghị quyết số 170/2024/QH15 của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc thù để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án, đất đai trong kết luận thanh tra, kiểm tra, bản án tại TP. Hồ Chí Minh, TP. Đà Nẵng và tỉnh Khánh Hòa, bao gồm:

Một là, Khoản 1 và điểm a Khoản 3 Điều 3 về điều chỉnh thời hạn sử dụng đất ghi trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đã cấp trên địa bàn TP. Đà Nẵng;

Hai là, Điều 6 về cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất sau khi nhà đầu tư được tiếp tục sử dụng đất thuộc dự án tại số 39-39B Bến Vân Đồn, Phường 12, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh;

Ba là, Điều 4 về trình tự rà soát, hoàn thiện thủ tục, điều kiện được tiếp tục sử dụng đất, xác định lại giá đất, thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với 13 dự án tại TP. Đà Nẵng;

Bốn là, Điều 5 về trình tự rà soát điều kiện được tiếp tục sử dụng đất thực hiện dự án, xác định giá đất cụ thể, tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với 11 dự án tại tỉnh Khánh Hòa;

Năm là, Điều 7 về trình tự xác định giá đất đối với 16 dự án tại TP. Đà Nẵng;

Sáu là, Điều 8 về trình tự xác định giá đất, tính thu tiền sử dụng đất đối với các dự án tại TP. Hồ Chí Minh;

Bảy là, Khoản 1 và Khoản 3 Điều 9 về trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Sau khi hoàn thành thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất hoặc điều chỉnh thời hạn sử dụng đất ghi trên Giấy chứng nhận theo Nghị quyết số 170/2024/QH15 và Nghị định này thì việc quản lý, sử dụng đất được tiếp tục thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai.

Ngoài ra, Nghị định cũng quy định cụ thể về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất gồm: Trình tự thực hiện điều chỉnh thời hạn sử dụng đất ghi trên Giấy chứng nhận đã cấp tại TP. Đà Nẵng quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 170/2024/QH15; Cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp sử dụng đất, sở hữu nhà, công trình xây dựng thuộc dự án tại số 39-39B Bến Vân Đồn, Phường 12, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh quy định tại Điều 6 Nghị quyết số 170/2024/QH15.

Đồng thời, cũng quy định cụ thể về rà soát, hoàn thiện thủ tục, điều kiện được tiếp tục sử dụng đất thực hiện dự án, xác định lại giá đất, thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất gồm: Trình tự rà soát, hoàn thiện thủ tục, điều kiện được tiếp tục sử dụng đất, xác định lại giá đất, thu tiền

sử dụng đất, tiền thuê đất đối với 13 dự án tại TP. Đà Nẵng quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 170/2024/QH15; Trình tự rà soát điều kiện được tiếp tục sử dụng đất thực hiện dự án, xác định giá đất cụ thể, tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với 11 dự án tại tỉnh Khánh Hòa quy định tại Điều 5 Nghị quyết số 170/2024/QH15; Trình tự xác định giá đất đối với 16 dự án tại TP. Đà Nẵng quy định tại Điều 7 Nghị quyết số 170/2024/QH15; Trình tự xác định giá đất, tính thu tiền sử dụng đất đối với các dự án tại TP. Hồ Chí Minh quy định tại Điều 8 Nghị quyết số 170/2024/QH15.

Đề nghị Kiểm toán nhà nước thực hiện kiểm toán việc xác định giá đất, tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất

Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân TP. Đà Nẵng và Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa chịu trách nhiệm:

Một là, chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác, đầy đủ, trung thực của hồ sơ, tài liệu, số liệu, thông tin đã trình Quốc hội, Chính phủ so với những nội dung được cấp có thẩm quyền kết luận trước khi thực hiện theo Nghị quyết số 170/2024/QH15 và Nghị định này;

Hai là, chịu trách nhiệm về kết quả rà soát tính pháp lý dự án, về kết quả rà soát điều kiện thực hiện dự án, về kết quả rà soát, xác định lại giá đất, xác định giá đất, tính lại tiền sử dụng đất, tiền thuê đất khi thực hiện theo Nghị quyết số 170/2024/QH15 và Nghị định này;

Ba là, chịu trách nhiệm tổ chức thanh tra, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 170/2024/QH15 và Nghị định này, không để phát sinh tranh chấp, khiếu nại, khiếu kiện, không hợp thức hoá các vi phạm, không để phát sinh sai phạm mới, không để xảy ra việc trục lợi chính sách, lợi ích nhóm, thất thoát, lãng phí; báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường về kết quả thực hiện Nghị quyết số 170/2024/QH15 và Nghị định này.

Trong quá trình thực hiện Nghị quyết số 170/2024/QH15 và Nghị định này, Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân TP. Đà Nẵng và Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa chủ động đề nghị Kiểm toán nhà nước thực hiện kiểm toán việc xác định giá đất, tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định để kịp thời đảm bảo việc tiếp tục sử dụng đất, tiếp tục thực hiện dự án theo Nghị quyết số 170/2024/QH15 và Nghị định này.

Khi thực hiện từng dự án cụ thể trong danh mục dự án nêu tại Phụ lục Nghị quyết số 170/2024/NQ15 mà có thay đổi về địa chỉ theo đơn vị hành chính các cấp thì Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân TP. Đà Nẵng và Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa chịu trách nhiệm điều chỉnh thông tin địa chỉ theo đơn vị hành chính đã thay đổi trong hồ sơ giải quyết dự án.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/4/2025.

Anh Cao

CHÍNH PHỦ: SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY ĐỊNH VỀ HOÁ ĐƠN, CHỨNG TỪ

Ngày 20/3/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 70/2025/NĐ-CP quy định về hóa đơn, chứng từ. Trong đó sửa tên và sửa đổi, bổ sung quy định về Hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền quy định tại Điều 11 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP. Cụ thể:

“Điều 11. Hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền

1. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo quy định tại Khoản 1 Điều 51 có mức doanh thu hằng năm từ 01 tỷ đồng trở lên, Khoản 2 Điều 90, Khoản 3 Điều 91 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 và doanh nghiệp có hoạt động bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, trong đó có bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trực tiếp đến người tiêu dùng (trung tâm thương mại; siêu thị; bán lẻ (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác); ăn uống; nhà hàng; khách sạn; dịch vụ vận tải hành khách, dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ, dịch vụ nghệ thuật, vui chơi, giải trí, hoạt động chiếu phim, dịch vụ phục vụ cá nhân khác theo quy định về Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam) sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền kết nối chuyển dữ liệu điện tử với cơ quan thuế.

2. Hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền kết nối chuyển dữ liệu điện tử với cơ quan thuế đảm bảo nguyên tắc sau: a) Nhận biết được hóa đơn in từ máy tính tiền kết nối chuyển dữ liệu điện tử với cơ quan thuế; b) Không bắt buộc có chữ ký số; c) Khoản chi mua hàng hóa, dịch vụ sử dụng hóa đơn (hoặc sao chụp hóa đơn hoặc tra thông tin từ Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế về hóa đơn) được khởi tạo từ máy tính tiền được xác định là khoản chi có đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp khi xác định nghĩa vụ thuế.

3. Hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền có các nội dung sau đây: a) Tên, địa chỉ, mã số thuế người bán; b) Tên, địa chỉ, mã số thuế/số định danh cá nhân/số điện thoại của người mua theo quy định (nếu người mua yêu cầu); c) Tên hàng hóa, dịch vụ, đơn giá, số lượng, giá thanh toán. Trường hợp tổ chức, doanh nghiệp nộp thuế theo phương pháp khấu trừ phải ghi rõ nội dung giá bán chưa thuế giá trị gia tăng, thuế suất thuế giá trị gia tăng, tiền thuế giá trị gia tăng, tổng tiền thanh toán có thuế giá trị gia tăng; d) Thời điểm lập hóa đơn; đ) Mã của cơ quan thuế hoặc dữ liệu điện tử để người mua có thể truy xuất, kê khai thông tin hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền.

Người bán gửi hoá đơn điện tử cho người mua bằng hình thức điện tử (tin nhắn, thư điện tử và các hình thức khác) hoặc cung cấp đường dẫn hoặc mã QR để người mua tra cứu, tải hoá đơn điện tử.”.

Bên cạnh đó, Nghị định cũng quy định đổi tên Điều 19 và sửa đổi, bổ sung Điều 19 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP như sau:

“Điều 19. Thay thế, điều chỉnh hóa đơn điện tử

1. Trường hợp phát hiện hóa đơn điện tử đã lập sai (bao gồm hóa đơn điện tử đã được cấp mã của cơ quan thuế, hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế đã gửi dữ liệu đến cơ quan thuế) thì người bán thực hiện xử lý như sau:

a) Trường hợp có sai về tên, địa chỉ của người mua nhưng không sai mã số thuế, các nội dung khác không sai thì người bán thông báo cho người mua về việc hóa đơn đã lập sai và không phải lập lại hóa đơn. Người bán thực hiện thông báo với cơ quan thuế về hóa đơn điện tử đã lập sai theo Mẫu số 04/SS-HĐĐT Phụ lục IA ban hành kèm theo Nghị định này.

b) Trường hợp có sai: mã số thuế; sai về số tiền ghi trên hóa đơn, sai về thuế suất, tiền thuế hoặc hàng hóa ghi trên hóa đơn không đúng quy cách, chất lượng thì có thể lựa chọn điều chỉnh hoặc thay thế hóa đơn điện tử như sau:

b.1) Người bán lập hóa đơn điện tử điều chỉnh hóa đơn đã lập sai.

Hóa đơn điện tử điều chỉnh hóa đơn điện tử đã lập sai phải có dòng chữ “Điều chỉnh cho hóa đơn Mẫu số... ký hiệu... số... ngày... tháng... năm”.

b.2) Người bán lập hóa đơn điện tử mới thay thế cho hóa đơn điện tử lập sai.

Hóa đơn điện tử mới thay thế hóa đơn điện tử đã lập sai phải có dòng chữ “Thay thế cho hóa đơn Mẫu số... ký hiệu... số... ngày... tháng... năm”.

Người bán ký số trên hóa đơn điện tử mới điều chỉnh hoặc thay thế cho hóa đơn điện tử đã lập sai sau đó người bán gửi cho người mua (đối với trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế) hoặc gửi cơ quan thuế để cơ quan thuế cấp mã cho hóa đơn điện tử mới để gửi cho người mua (đối với trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế).

Trường hợp trong tháng người bán đã lập sai cùng thông tin về người mua, tên hàng, đơn giá, thuế suất trên nhiều hóa đơn của cùng một người mua trong cùng tháng thì người bán được lập một hóa đơn điều chỉnh hoặc thay thế cho nhiều hóa đơn điện tử đã lập sai trong cùng tháng và đính kèm bảng kê các hóa đơn điện tử đã lập sai theo Mẫu số 01/BK-ĐCTT Phụ lục IA ban hành kèm theo Nghị định này.

Trước khi điều chỉnh, thay thế hóa đơn điện tử đã lập sai theo quy định tại điểm b khoản này, đối với trường hợp người mua là doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức khác, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thì người bán và người mua phải lập văn bản thỏa thuận ghi rõ nội dung sai; trường hợp người mua là cá nhân thì người bán phải thông báo cho người mua hoặc thông báo trên website của người bán (nếu có). Người bán thực hiện lưu giữ văn bản thỏa thuận tại đơn vị và xuất trình khi có yêu cầu.

c) Đối với ngành hàng không thì hóa đơn đổi, hoàn chứng từ vận chuyển hàng không được coi là hóa đơn điều chỉnh mà không cần có thông tin “Điều chỉnh tăng/giảm cho hóa đơn Mẫu số... ký hiệu... ngày... tháng... năm”. Doanh nghiệp vận chuyển hàng không được phép xuất hóa đơn của mình cho các trường hợp hoàn, đổi chứng từ vận chuyển do đại lý xuất.

2. Trường hợp cơ quan thuế phát hiện hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế hoặc hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế đã lập sai thì cơ quan thuế thông báo cho người

bán theo Mẫu số 01/TB-RSĐT Phụ lục IB ban hành kèm theo Nghị định này để người bán kiểm tra nội dung sai.

Người bán có trách nhiệm rà soát theo thông báo của cơ quan thuế và thực hiện điều chỉnh, thay thế hóa đơn theo quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Trường hợp người bán thực hiện thông báo với cơ quan thuế theo Mẫu số 04/SS-HĐĐT Phụ lục IA ban hành kèm theo Nghị định này quy định tại điểm a khoản 1 Điều này thì Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế tự động thông báo về việc tiếp nhận theo Mẫu số 01/TB-SSĐT Phụ lục IB ban hành kèm theo Nghị định này.

4. Hóa đơn để điều chỉnh hóa đơn điện tử đã lập trong một số trường hợp như sau:

a) Đối với các hóa đơn điện tử đã lập khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ không bị sai nhưng khi thanh toán thực tế hoặc khi quyết toán có sự thay đổi về giá trị, khối lượng trên cơ sở kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật có liên quan thì người bán thực hiện lập hóa đơn điện tử mới đối với số chênh lệch qua quyết toán phản ánh theo đúng nghiệp vụ kinh tế phát sinh (phát sinh giảm ghi âm (-) hoặc phát sinh tăng ghi dương (+) phù hợp với thực tế).

b) Trường hợp việc chiết khấu thương mại căn cứ vào số lượng, doanh số hàng hóa, dịch vụ thì số tiền chiết khấu của hàng hóa, dịch vụ đã bán được tính điều chỉnh trên hóa đơn bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ của lần mua cuối cùng hoặc kỳ tiếp sau đảm bảo số tiền chiết khấu không vượt quá giá trị hàng hóa, dịch vụ ghi trên hóa đơn của lần mua cuối cùng hoặc kỳ tiếp sau hoặc được lập hóa đơn điều chỉnh kèm theo bảng kê các số hóa đơn cần điều chỉnh, số tiền, tiền thuế điều chỉnh. Bảng kê được lưu tại đơn vị và xuất trình khi cơ quan thuế hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu. Căn cứ vào hóa đơn điều chỉnh, bên bán và bên mua kê khai điều chỉnh doanh thu mua, bán, thuế đầu ra, đầu vào tại kỳ lập hóa đơn điều chỉnh.

c) Xử lý hóa đơn điện tử trong trường hợp trả lại hàng hoá, dịch vụ:

c.1) Trường hợp trả lại hàng hóa: Trường hợp người mua trả lại toàn bộ hoặc một phần hàng hóa (bao gồm cả trường hợp đổi hàng làm thay đổi giá trị của hàng hóa đã mua) thì người bán lập hóa đơn điều chỉnh, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận về việc người mua lập hóa đơn khi trả lại hàng hóa thì người mua lập hóa đơn điện tử giao cho người bán; người bán, người mua thực hiện nghĩa vụ thuế theo quy định khi bán hàng hóa.

c.2) Trường hợp hàng hoá là tài sản thuộc diện phải đăng ký quyền sử dụng, quyền sở hữu theo quy định của pháp luật và tài sản đã được đăng ký theo tên người mua thì khi trả lại hàng hoá đảm bảo phù hợp với pháp luật liên quan, nếu người mua là đối tượng sử dụng hoá đơn điện tử thì người mua thực hiện lập hoá đơn trả lại hàng cho người bán.

c.3) Đối với trường hợp hoàn phí, giảm phí, giảm hoa hồng môi giới bảo hiểm và các khoản chi để giảm thu khác theo quy định của pháp luật kinh doanh bảo hiểm: Căn cứ vào hóa đơn đã lập và biên bản hoặc thỏa thuận bằng văn bản ghi rõ số tiền phí bảo hiểm được hoàn, giảm (không bao gồm thuế giá trị gia tăng), số tiền thuế giá trị gia tăng theo hóa đơn thu phí bảo hiểm mà doanh nghiệp bảo hiểm đã thu (số ký hiệu, ngày, tháng của hóa đơn), lý do hoàn, giảm phí bảo hiểm thì người bán lập hóa đơn điều chỉnh giao cho khách hàng tham

gia bảo hiểm, không phân biệt đã chi tiền hay chưa chi tiền. Trên hóa đơn ghi rõ số tiền phí bảo hiểm hoàn, giảm, lý do hoàn, giảm. Biên bản này được lưu giữ cùng với hóa đơn thu phí bảo hiểm tại doanh nghiệp và xuất trình khi có yêu cầu.

Đối với các trường hợp quy định tại điểm c.1, điểm c.2, điểm c.3, người bán, người mua phải có đầy đủ hồ sơ, chứng từ liên quan đến việc trả lại hàng hoá, dịch vụ và phải xuất trình khi được yêu cầu.

c.4) Trường hợp người bán đã lập hóa đơn khi thu tiền trước khi cung cấp dịch vụ hoặc lập hóa đơn thu tiền đối với hoạt động kinh doanh bất động sản, xây dựng cơ sở hạ tầng, xây dựng nhà để bán, nhà chuyển nhượng sau đó phát sinh việc huỷ hoặc chấm dứt giao dịch và huỷ một phần việc cung cấp dịch vụ thì người bán thực hiện điều chỉnh hóa đơn điện tử đã lập theo quy định tại điểm b.1 khoản 1 Điều này.

d) Trường hợp tổ chức tín dụng, tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt (sau đây gọi là tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán) đã lập hóa đơn thu phí dịch vụ thanh toán thẻ ngân hàng sau đó phát sinh giao dịch hoàn phí dịch vụ thanh toán thẻ ngân hàng cho đơn vị chấp nhận thẻ thì tổ chức tín dụng, tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán thực hiện lập hóa đơn điều chỉnh theo quy định tại khoản 1 Điều này, trên hóa đơn điều chỉnh không cần có thông tin “Điều chỉnh cho hóa đơn số.... Mẫu số... ký hiệu... ngày...tháng...năm.”

đ) Đối với trường hợp cung cấp dịch vụ viễn thông mà khách hàng sử dụng thẻ trả trước dịch vụ viễn thông di động để thanh toán cho cước dịch vụ trả sau, nhắn tin ủng hộ từ thiện, các dịch vụ viễn thông khác được chấp nhận thanh toán bằng thẻ trả trước dịch vụ viễn thông di động theo quy định của pháp luật và khi bán thẻ cào, hoàn thành cung cấp dịch vụ doanh nghiệp viễn thông đã thực hiện lập hóa đơn giá trị gia tăng theo quy định, doanh nghiệp viễn thông căn cứ vào dữ liệu trên bảng kê hoặc biên bản làm việc với đối tác, khách hàng để thực hiện lập hóa đơn điều chỉnh.

5. Áp dụng hóa đơn điều chỉnh, thay thế

a) Trường hợp hóa đơn điện tử đã lập sai và người bán đã xử lý theo hình thức điều chỉnh hoặc thay thế theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều này, sau đó lại phát hiện hóa đơn sai thì các lần xử lý tiếp theo người bán sẽ thực hiện theo hình thức đã áp dụng khi xử lý lần đầu;

b) Trường hợp theo quy định hóa đơn điện tử được lập không có ký hiệu mẫu số hóa đơn, ký hiệu hóa đơn, số hóa đơn đã lập sai thì người bán chỉ thực hiện lập hóa đơn điều chỉnh;

c) Đối với nội dung về giá trị trên hóa đơn điều chỉnh thì: điều chỉnh tăng (ghi dấu dương), điều chỉnh giảm (ghi dấu âm) đúng với thực tế điều chỉnh;

d) Hóa đơn điều chỉnh, hóa đơn thay thế đối với trường hợp quy định tại điểm b Khoản 1 Điều này thì người bán, người mua khai bổ sung vào kỳ phát sinh hóa đơn bị điều chỉnh, bị thay thế;

đ) Hóa đơn điều chỉnh đối với trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều này thì người bán kê khai vào kỳ phát sinh hóa đơn điều chỉnh, người mua kê khai vào kỳ nhận được hóa đơn điều chỉnh.”.

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/6/2025.

Để hướng dẫn người nộp thuế nộp thuế theo đúng quy định, ngày 28/3/2025, Cục Thuế (Bộ Tài chính) đã ban hành công văn 348/CT-CS giới thiệu nội dung mới tại Nghị định số 70/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP quy định về hóa đơn, chứng từ.

Cao Anh

BỘ TÀI CHÍNH: SỬA QUY ĐỊNH CHẾ ĐỘ CÔNG TÁC PHÍ, CHẾ ĐỘ CHI HỘI NGHỊ

Ngày 19/3/2025, Bộ trưởng Bộ Tài chính ký ban hành Thông tư số 12/2025/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 04/5/2025.

Theo đó, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2017/TT-BTC quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị như sau:

Sửa đổi, bổ sung điểm c Khoản 1 Điều 5 như sau:

“c) Quy định về tiêu chuẩn mua vé máy bay đi công tác trong nước:

- Đối với lãnh đạo cấp cao (trên cấp Bộ trưởng) thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Hạng ghế thương gia (Business class hoặc C class) dành cho lãnh đạo cấp Bộ trưởng và các chức danh tương đương; Thứ trưởng và cán bộ lãnh đạo có hệ số phụ cấp chức vụ từ 1,3 trở lên; Phó Trưởng các đoàn thể chính trị - xã hội ở Trung ương; Bí thư Thường trực Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

- Hạng ghế phổ thông đặc biệt, linh hoạt (như: Premium, Deluxe, Plus, Flex,...) dành cho cán bộ lãnh đạo được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ theo chức danh lãnh đạo đó từ 0,8 đến 1,25 nhưng không thuộc đối tượng mua vé hạng thương gia (Business class hoặc C class).

Trường hợp do yêu cầu công tác đột xuất nhưng không mua được các hạng vé phổ thông, các cán bộ lãnh đạo được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ theo chức danh lãnh đạo đó từ 0,8 đến 1,25 được mua vé máy bay hạng thương gia (Business class hoặc C class). Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ở trung ương, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định cụ thể về việc áp dụng quy định này bảo đảm phù hợp với đặc thù và khả năng cân đối của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

- Hạng ghế phổ thông: Dành cho các đối tượng còn lại”.

Bộ trưởng được thuê 4.000.000 đồng/ngày/phòng

Đối với Khoản 2 Điều 5 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Thanh toán khoán kinh phí sử dụng ô tô khi đi công tác, khoán tiền tự túc phương tiện đi công tác: a) Đối với các đối tượng được sử dụng xe ô tô để đi công tác: Thực hiện theo quy

định tại Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô; b) Đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động còn lại không có tiêu chuẩn được bố trí xe ô tô khi đi công tác mà tự túc bằng phương tiện cá nhân của mình thì được thanh toán khoán tiền tự túc phương tiện bảo đảm không vượt chế độ đối với các đối tượng quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 5 Thông tư này và phải được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.”.

Mức phụ cấp lưu trú để chi trả cho người đi công tác 300.000 đồng/ngày

Về phụ cấp lưu trú quy định tại Điều 6 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 6. Phụ cấp lưu trú

1. Phụ cấp lưu trú là khoản tiền hỗ trợ thêm cho người đi công tác ngoài tiền lương do cơ quan, đơn vị cử người đi công tác chi trả, được tính từ ngày bắt đầu đi công tác đến khi kết thúc đợt công tác trở về cơ quan, đơn vị (bao gồm thời gian đi trên đường, thời gian lưu trú tại nơi đến công tác). Mức phụ cấp lưu trú để chi trả cho người đi công tác 300.000 đồng/ngày.

Trường hợp đi công tác trong ngày (đi và về trong ngày), thủ trưởng cơ quan, đơn vị, quyết định mức phụ cấp lưu trú theo các tiêu chí: Số giờ thực tế đi công tác trong ngày (bao gồm cả thời gian đi trên đường), quãng đường đi công tác và phải được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị.

2. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ở đất liền được cử đi công tác làm nhiệm vụ trên biển, đảo thì được hưởng mức phụ cấp lưu trú: 400.000 đồng/người/ngày thực tế đi biển, đảo (áp dụng cho cả những ngày làm việc trên biển, đảo, những ngày đi, về trên biển, đảo). Trường hợp một số ngành đặc thù đã được cấp có thẩm quyền quy định về chế độ khi đi công tác trên biển, đảo thì được chọn chế độ quy định cao nhất (phụ cấp lưu trú hoặc chi bồi dưỡng) để chi trả cho người đi công tác”.

Về thanh toán theo hình thức khoán và thanh toán theo hoá đơn thực tế quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 7 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Thanh toán theo hình thức khoán:

a) Cán bộ lãnh đạo cấp Bộ trưởng, Thứ trưởng và các cán bộ lãnh đạo được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ theo chức danh lãnh đạo đó từ 1,25 trở lên: 1.600.000 đồng/ngày/người, không phân biệt nơi đến công tác;

b) Cán bộ lãnh đạo được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ theo chức danh lãnh đạo đó từ 0,8 đến 1,20: Đi công tác tại các thành phố trực thuộc trung ương: 800.000 đồng/ngày/người. Đi công tác tại các tỉnh: 600.000 đồng/ngày/người.

c) Các đối tượng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động còn lại: Đi công tác tại các thành phố trực thuộc trung ương: 600.000 đồng/ngày/người. Đi công tác tại các tỉnh: 500.000 đồng/ngày/người.

3. Thanh toán theo hóa đơn thực tế:

Trong trường hợp người đi công tác không nhận thanh toán theo hình thức khoán tại Khoản 2 Điều này thì được thanh toán theo giá thuê phòng thực tế (có hóa đơn, chứng từ hợp

pháp theo quy định của pháp luật) do thủ trưởng cơ quan, đơn vị duyệt theo tiêu chuẩn thuê phòng như sau:

a) Cán bộ lãnh đạo cấp Bộ trưởng: 4.000.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn một người/một phòng, không phân biệt nơi đến công tác;

b) Cán bộ lãnh đạo cấp Thứ trưởng và các cán bộ lãnh đạo được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ theo chức danh lãnh đạo đó từ 1,25 đến 1,30: Đi công tác tại các thành phố trực thuộc trung ương: 2.000.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn một người/một phòng. Đi công tác tại các tỉnh: 1.800.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn một người/một phòng.

c) Cán bộ lãnh đạo được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ theo chức danh lãnh đạo đó từ 0,8 đến 1,20: Đi công tác tại các thành phố trực thuộc trung ương: 1.200.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn một người/một phòng. Đi công tác tại các tỉnh: 800.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn một người/một phòng.

d) Các đối tượng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động còn lại: Đi công tác tại các thành phố trực thuộc trung ương: 1.400.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn hai người/một phòng. Đi công tác tại các tỉnh: 1.100.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn hai người/một phòng”.

Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 8 thành:

“1. Đối với cán bộ cấp xã thường xuyên phải đi công tác lưu động trên 10 ngày/tháng; cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc các cơ quan, đơn vị còn lại phải thường xuyên đi công tác lưu động trên 10 ngày/tháng thì được thanh toán khoán tiền hỗ trợ tiền gửi xe, xăng xe theo mức tối đa 700.000 đồng/người/tháng và phải được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị”.

Sửa đổi Khoản 1 Điều 12 như sau:

“1. Chi thù lao cho giảng viên, báo cáo viên; chi cho người có báo cáo tham luận trình bày tại hội nghị: Thực hiện theo mức chi thù lao quy định đối với giảng viên, báo cáo viên tại Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư số 06/2023/TT-BTC ngày 31/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính”.

Sửa đổi, bổ sung Khoản 3, Khoản 4 Điều 12 như sau:

“3. Chi giải khát giữa giờ: 50.000 đồng/một buổi (nửa ngày)/đại biểu.

4. Chi hỗ trợ tiền ăn cho đại biểu là khách mời không trong danh sách trả lương của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp theo mức khoán như sau: a) Cuộc họp tổ chức tại các thành phố trực thuộc trung ương: 300.000 đồng/ngày/người; b) Cuộc họp tổ chức tại các tỉnh: 200.000 đồng/ngày/người; c) Riêng cuộc họp do xã, phường, thị trấn tổ chức (không phân biệt địa điểm tổ chức): 150.000 đồng/ngày/người”.

Bãi bỏ cụm từ “Riêng chứng từ thanh toán vé máy bay ngoài cước vé (hoặc vé điện tử) phải kèm theo thẻ lên máy bay theo quy định của pháp luật. Trường hợp mất thẻ lên máy bay thì phải có xác nhận của cơ quan, đơn vị cử đi công tác (áp dụng khi thanh toán chi phí đi lại theo thực tế)” tại Khoản 3 Điều 10.

Cao Tuấn Anh, Trung tâm Công nghệ thông tin, Bộ Nội vụ

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

*** Bộ Chính trị:**

Quyết định số 2013-QĐNS/TW ngày 19/3/2025 chuẩn y bà Cao Thị Hòa An, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh giữ chức vụ Bí thư Tỉnh ủy Phú Yên, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

*** Ban Bí thư Trung ương Đảng:**

Chuẩn y ông Phan Thanh Duy, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Bí thư Đảng ủy các cơ quan Đảng giữ chức vụ Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Bạc Liêu, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

*** Ủy ban Thường vụ Quốc hội:**

Phê chuẩn Thiếu tướng Nguyễn Quốc Hùng, đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Nam, đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách Ủy ban Quốc phòng, An ninh và Đối ngoại giữ chức vụ Phó Chủ nhiệm Ủy ban Quốc phòng, An ninh và Đối ngoại của Quốc hội khóa XV.

*** Thủ tướng Chính phủ:**

Kiện toàn thành viên Ban Chỉ đạo rà soát, xử lý vướng mắc trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật:

Quyết định số 708/QĐ-TTg ngày 31/3/2025 về việc kiện toàn thành viên Ban Chỉ đạo rà soát và tổ chức thực hiện việc xử lý vướng mắc trong hệ thống pháp luật (Ban Chỉ đạo).

Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính làm Trưởng ban Ban Chỉ đạo.

Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Thành Long là Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo.

Các Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo gồm: Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

Các Thành viên của Ban Chỉ đạo gồm: Bộ trưởng Bộ Quốc phòng; Bộ trưởng Bộ Công an; Bộ trưởng Bộ Ngoại giao; Bộ trưởng Bộ Công Thương; Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Bộ trưởng Bộ Xây dựng; Bộ trưởng Bộ Nội vụ; Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ trưởng Bộ Y tế; Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo; Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Tổng Thanh tra Chính phủ; Thứ trưởng Bộ Tư pháp Đặng Hoàng Oanh; Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Lê Anh Tuấn.

Kiện toàn Ban Chỉ đạo xây dựng Luật Khoa học và Công nghệ (sửa đổi):

Quyết định số 674/QĐ-TTg ngày 28/3/2025 về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo xây dựng dự án Luật Khoa học và Công nghệ (sửa đổi).

Theo đó, Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Chí Dũng làm Trưởng ban Ban Chỉ đạo.

Thay đổi nhân sự Chủ nhiệm Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài:

Quyết định số 710/QĐ-TTg ngày 01/4/2025 về việc thay đổi nhân sự Chủ nhiệm Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

Theo Quyết định, ông Ngô Lê Văn, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao được cử kiêm giữ chức vụ Chủ nhiệm Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài thay bà Nguyễn Minh Hằng, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao.

*** Bộ Ngoại giao:**

Ông Nguyễn Trung Kiên được bổ nhiệm giữ chức vụ Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài.

Bà Phạm Thị Kim Hoa được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài.

Bà Ngô Thị Thanh Mai được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài.

Bà Nguyễn Quỳnh Mai được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài.

Ông Nguyễn Hoài Anh được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài.

*** Tỉnh Vĩnh Long:**

Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP của Chính phủ. Cụ thể:

Kể từ ngày 01/3/2025, gồm các ông: Nguyễn Văn Hồng Quân, Phó Giám đốc Sở Nội vụ; Lê Thanh Tâm, Phó Giám đốc Sở Nội vụ; Nguyễn Văn Liêm, Quyền Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Kể từ ngày 01/4/2025, gồm các ông: Phan Văn Giàu, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Nguyễn Xuân Hoanh, Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Huỳnh Trung Toàn, Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Dương Minh Chiến, Phó Giám đốc Sở Tư pháp; Dương Văn Bảy, Phó Chánh Thanh tra tỉnh; Trần Anh Tuấn, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Vĩnh Long; Hồ Kỳ Nam, Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Vĩnh Long; Trần Văn Bé Năm, Phó Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; Phan Chí Khinh, Phó Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; Nguyễn Văn Diên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Mang Thít.

*** Tỉnh Đồng Tháp:**

Ông Trần Trí Quang, Phó Bí thư Tỉnh ủy, quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Miễn nhiệm chức danh Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Nguyễn Phước Thiện, Bí thư Thành ủy Sa Đéc, do nhận nhiệm vụ mới.

Nguồn: Tổng hợp từ baohinhphu.vn/vov.vn